

Chúa Giêsu Kitô

Người mặc khải tình yêu của Thiên Chúa

Văn bản bìa sau:

Nhân loại mò mẫm tìm kiếm một Thiên Chúa tình yêu. Kinh Thánh dạy rằng Ngài hiện hữu và "đó là tình yêu" (1 Giăng 4:8). Và Ngài đã mặc khải về chính Ngài qua Con Ngài. Nghiên cứu về nguồn gốc, địa vị, sứ mệnh, công việc và sự hy sinh của Chúa Giêsu Kitô khiến chúng ta thấy rằng Chúng ta luôn được lòng Chúa yêu mến, từ thuở đời đời. Nó cũng cho chúng ta thấy rằng Ngài có một kế hoạch tuyệt vời cho mỗi cuộc đời chúng ta, để thanh tẩy chúng ta khỏi mọi điều ác. ác và ban cho chúng ta sự sống đời đời để tận hưởng thiên đường phước lành trên hết mọi sự của chúng ta mong đợi. Điều mà "mắt chưa hề thấy, tai chưa hề nghe, chưa hề chạm tới" lòng người", đã được Ngài chuẩn bị cho những ai yêu mến Ngài (I Cô-rinh-tô 2:9).

Khi Đức Chúa Trời được nhìn thấy bản chất thực sự của Ngài qua sự mặc khải của Chúa Giêsu Kitô được đưa ra trong Kinh Thánh, và kiến thức này được công bố cho thế giới, mỗi con người sẽ có điều kiện để trân trọng và yêu mến Ngài, nếu không cưỡng lại được vẻ đẹp hùng vĩ, thuyết phục, lôi cuốn và ảnh hưởng bao trùm của tình yêu Ngài.

Ê-sai đã tiên tri rằng "thế gian sẽ tràn ngập sự hiểu biết về Chúa, như nước bao phủ biển" Isa. 11:9. Cuốn sách này góp phần thực hiện những lời này, trình bày những gì Chúa đã vui lòng mặc khải cho tác giả, cho đến nay, về sự thể hiện tình yêu của Ngài qua Chúa Giêsu Kitô - từ thuở đời đời cho đến ngày của chúng tôi. Đọc nó chắc chắn sẽ tạo động lực cho những người chân thành ngâm mình mỗi ngày. ngày càng sâu hơn vào đại dương vô tận của sự mặc khải tuyệt vời này. "Và sự sống vĩnh cửu là điều này: rằng họ biết Ngài, chỉ một mình Ngài, là Thiên Chúa chân thật duy nhất; và với Chúa Giêsu Kitô, Đấng Ngài đã sai đến" Giăng 17:3.

Lời nói đầu

Nhiều người không nhìn thấy Thiên Chúa tình yêu khi kể một số câu chuyện từ Kinh thánh, đặc biệt là Cựu Ước và những lời tiên tri về Ngày tận thế. Và cái này dành cho thiếu sự tìm kiếm Đấng Christ và công tác của Ngài được trình bày trong văn bản. Nhưng khi họ nhìn thấy Ngài và tác phẩm được trình bày trong những đoạn văn này, những gì mơ hồ sẽ trở nên rõ ràng, bộc lộ rồi sự thật về đặc tính công việc của Đức Chúa Trời. Lúc đó sẽ có lòng thương xót và công lý được coi là có sự cân bằng hoàn hảo trong mọi mục đích của nó, kể từ thời đại trường tồn với mọi thời đại, cũng thể hiện sự khôn ngoan của chính phủ Ngài và sự phù hợp hoàn hảo của nó để thúc đẩy hạnh phúc của mọi sinh vật. Thông điệp của cuốn sách này sẽ mở rộng tầm mắt của bạn về thực tế này và dẫn bạn đến lòng trung thành với Ngài là mong muốn chân thành của tác giả. Xin Chúa ban phước cho bạn khi bạn đọc!

Giới thiệu

Tiết lộ về nguồn gốc,

bản chất của Đấng Christ và công việc của Ngài đối với chúng ta.

Chiều sâu của sự mạc khải tình yêu Thiên Chúa nơi Chúa Kitô vượt xa mọi năng lực hiểu biết của con người và chắc chắn sẽ là đối tượng nghiên cứu của được chuộc khỏi Chúa cho đến đời đời. Tuy nhiên, có những sự thật về Đấng Christ ẩn giấu từ thời các Tông đồ, nếu hiểu ngày nay, có thể góp phần để vén bức màn ngăn cản nhiều người biết Chúa như chính Ngài, chấp nhận Ngài lên kế hoạch và được cứu. Trong tập này tôi trình bày một số điều làm Chúa hài lòng bộc lộ chính mình qua việc nghiên cứu Lời Ngài. Có lời viết: "Những điều giấu kín là dành cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi; nhưng những điều được tiết lộ là dành cho chúng ta và con cháu chúng ta, vì luôn luôn, để chúng ta có thể làm trọn mọi lời của luật pháp này" Deut. 29:29. "Điều gì đến từ nguyên tắc, điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã tận mắt chứng kiến, điều chúng ta chiêm ngưỡng, và bàn tay chúng ta cảm nhận, tôn trọng Lời sự sống (và cuộc sống trở thành được bày tỏ, chúng tôi đã thấy điều đó, làm chứng cho điều đó và công bố điều đó cho anh em, sự sống

đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ cho chúng ta), điều chúng tôi đã thấy và đã nghe chúng tôi cũng thông báo cho anh chị em những người khác, để anh chị em cũng có thể duy trì sự hiệp thông với chúng tôi; và chúng tôi có mối thông công với Đức Chúa Cha và với Con Ngài là Chúa Giê-su Christ." I Giăng 1:1-3.

Kinh Thánh khuyên chúng ta: "Chúng ta hãy tiếp tục nhận biết Đức Giê-hô-va". Vì vậy, như kết quả của cuộc tìm kiếm này, "Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như cơn mưa cuối mùa tưới mát Trái đất." Ose. 6:3. Chúng ta phải biết sự mặc khải của Chúa Kitô trong mỗi đoạn Tin Mừng Thánh.

Điều đáng làm rõ là sự mặc khải về Chúa Giêsu Kitô được trình bày trong các chương đi theo không phải là điều duy nhất có thể đưa con người đón nhận "cơn mưa sau". Bên trong Trong hơn một ngàn trang Kinh Thánh có thuốc xoa dịu mọi vết thương của tâm hồn. Và đăng bài rằng mỗi người chúng ta có những nhu cầu khác nhau, Chúa sẽ dẫn dắt mỗi con chiên của Ngài đến đồng cỏ Lời Chúa mà Giáo Hội cần để lớn lên trong ân sủng, khắc phục những khuyết điểm và hoàn thiện nhân cách giống Chúa Giêsu. Mục đích của cuốn sách này là góp phần giúp bạn cuộc hành trình hướng tới sự hoàn hảo Kitô giáo và trên hết thúc đẩy bạn thực hiện cùng một cuộc tìm kiếm mà tôi đã làm, trong Word, dẫn đến các chương của nó. Và mong tìm kiếm này sẽ dẫn bạn tới, cùng với tôi và tất cả những ai tham gia vào đó, hãy đón nhận Chúa "như mưa, như cơn mưa cuối mùa tưới đất." Vì vậy, chúng ta hãy đi vào chủ đề!

Chương 1

Giao ước vĩnh cửu của Thiên Chúa được thiết lập trong Chúa Kitô

Mục đích và lời hứa của Ngài trong những ngày vĩnh cửu

"Trước khi những ngọn núi được sinh ra, hay Ngài đã tạo nên trái đất và thế giới, thậm chí từ cõi đời đời đến cõi đời đời, Chúa là Đức Chúa Trời" Tv 90:2. Có một thời, trong vĩnh hằng quá khứ, trong đó chỉ có Chúa tồn tại. Nguồn gốc của Chúa Kitô xảy ra sau đó, cũng trong những ngày vĩnh hằng. Lời Chúa viết: "Còn người, hỡi Bêlem Ephratah, dù nhỏ bé giữa hàng ngàn người Giu-đa, từ người sẽ xuất hiện Đấng sẽ là Chúa của Y-sơ-ra-ên, và nguồn gốc của Ngài là từ xa xưa, từ những ngày vĩnh hằng." Miq. 5:2.

Khi tôi còn cô đơn, ở cõi vĩnh hằng, không có bạn đồng hành, Chúa đã thấy trước tương lai. Ngài tự tuyên bố: "Ta là Thiên Chúa. Đấng loan báo sự kết thúc ngay từ đầu. bắt đầu, và từ xa xưa những điều chưa xảy ra" Isa. 46:9, 10. Anh ấy "gọi những thứ không có như thể chúng đã có rồi." Rôm. 4:17. Vì vậy, tôi biết rằng sau tạo ra những sinh vật thông minh và những nơi ở cho chúng - bầu trời, vũ trụ và các hành tinh, hai mệnh lệnh của chúng sinh - một số thiên thần và loài người - sẽ nổi loạn chống lại ý muốn của Ngài. Nó là Cuộc nổi loạn sẽ đặt họ vào bản án tử hình không thể cứu chữa được. Chúa phán: "Nhưng sao phạm tội chống lại Cha sẽ gây bạo lực cho chính linh hồn của con; tất cả những ai ghét Ta đều yêu cái chết." Tím. 8:36.

Trong sự cai trị của Ngài, ý muốn của Ngài sẽ là luật pháp. Những mệnh lệnh hay lời răn của ông sẽ là biểu hiện của luật pháp, và sẽ phù hợp với tính cách của chính Ngài, và có thể được coi là phiên âm của nó.

"Tội lỗi là vi phạm luật pháp" I Giăng 3:4. Nó đi ngược lại ý muốn của Thiên Chúa. Anh ta là sự hiện thực hóa ý chí không vâng lời Thiên Chúa của sinh vật. Đó cũng là bằng chứng mà tạo vật đưa ra về sự nổi loạn chống lại ý muốn của Ngài, và cũng là lời chứng thể hiện mong muốn không muốn bị Ngài cai trị và thuộc về vương quốc của Ngài. Nhưng vì Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa của vạn vật nên thẩm quyền hoặc giới hạn của Ngài chính phủ, là toàn bộ Vũ trụ, hay mọi thứ và mọi người. Vì vậy, sinh vật không có cách nào thoát ra khỏi những giới hạn của sự cai trị của Đức Chúa Trời. Tác giả Thi Thiên đã nói: "Tôi sẽ đi đâu xa thần linh Chúa hoặc đi đến đâu? Tôi sẽ trốn khỏi mặt Chúa ở đâu? Nếu tôi lên trời, Ngài ở đó; nếu tôi ngủ trong Sheol, kìa rằng Bạn cũng ở đó; nếu anh ta chấp cánh bình minh, nếu anh ta sống ở tận cùng biển, ở đó tay Chúa sẽ hướng dẫn tôi, tay hữu Chúa sẽ nâng đỡ tôi." Thi Thiên 139:7-10. Chỉ cho cái chết có thể khiến một sinh vật từ bỏ vương quốc của Thiên Chúa. Kết luận tất yếu là Con đường phản nghịch Đức Chúa Trời dẫn đến sự chết. Hoặc, như người ta viết, "tiền lương" hoặc

Phần thưởng cho "tội lỗi" là cái chết (Rô-ma 6:23). Tội nhân không thể sống được luôn luôn.

Chính phủ của Đấng Tạo Hóa sẽ chỉ ổn định, không có sự chết, không có tội lỗi. Hoặc nghĩa là, nếu có sự phục tùng và vâng phục ngằm và tự nguyện từ các tạo vật của Ngài. Chúng sinh những người có tư duy và thông minh sẽ chỉ thể hiện sự chung thủy như vậy vì tình yêu.

Thiên Chúa đã biết Ngài là ai ngay từ đầu: "Thiên Chúa là tình yêu" (1 Gioan 4:8). Nhưng của bạn các tạo vật cần phải biết Ngài. Ngài sẽ bày tỏ chính Ngài qua những công việc Ngài đã tạo ra. Ồ Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng, rất lâu sau đó, rằng "những gì có thể biết được về Đức Chúa Trời... Đức Chúa Trời đã bày tỏ điều đó với anh ấy. Đối với những điều vô hình của Ngài từ khi sáng tạo thế giới, cả Ngài quyền năng vĩnh cửu như thần tính của Ngài, được hiểu và nhìn thấy rõ ràng bởi những điều được tạo ra." Rôm. 1:19, 20. Tuy nhiên, vẫn sống giữa sự biểu hiện này, A-đam, Ê-va và con cháu loài người của họ sẽ phạm tội và án tử hình sẽ giáng xuống họ. họ.

Tội lỗi có thể biểu hiện theo hai cách. Đầu tiên, với sự hiện diện trực tiếp của Thiên Chúa, và trước sự mặc khải trọn vẹn về tình yêu, quyền năng và vinh quang của Ngài. Thứ hai sẽ là trong Sự vắng mặt của Ngài - phải đối mặt với sự biểu hiện một phần tình yêu của Chúa. Cái đó sẽ trở nên tốt hơn giải thích dưới đây.

Một số thiên thần đã phạm tội trước sự hiện diện trực tiếp của Chúa Cha, Satan từng là Lucifer, người mang ánh sáng, một thiên thần che phủ vinh quang của Chúa bằng đôi cánh của mình; cái mà gần gũi với Ngài hơn bất kỳ sinh vật nào khác: "bạn là một thiên thần được xúc dầu để bảo vệ, và tôi đã thành lập bạn; Bạn đã ở trên núi thánh của Chúa, giữa những tảng đá bạn đã đổ bưng mặt. Bạn đã hoàn hảo theo cách của mình, kể từ ngày bạn được tạo ra, cho đến khi sự gian ác được tìm thấy nơi người." Eze. 28:14, 15. Kể từ khi kẻ phản loạn biết và nhìn thấy Chính Thiên Chúa, và trước tất cả tình yêu của Ngài vẫn được thể hiện trước mắt bạn ngoan cố chống lại những lời khuyên khôn ngoan trong ý muốn của Ngài, không có gì hơn ngoài Thiên Chúa có thể bày tỏ chính Ngài để thuyết phục tội nhân quay trở lại vâng phục tình nguyện. Cuộc nổi loạn như vậy dường như không thể khắc phục được. Vì lý do này, một khi anh và các thiên thần của họ đã củng cố vị trí của họ, không thể làm gì để cứu họ. KHÔNG có khả năng cứu chuộc những thiên thần nổi loạn.

Loài người đã phạm tội khi đối mặt với sự mặc khải một phần về vinh quang và bản tính của Đức Chúa Trời. Vườn Địa Đàng thật tuyệt vời, vì "Eden" có nghĩa là thiên đường; tuy nhiên hình thức vinh quang của chúng là sự thể hiện một khía cạnh nhỏ của đặc tính của Đức Chúa Trời; một phần trình diễn tương tự. Về tội lỗi của loài người, sứ đồ Phao-lô đã viết: "Tôi e rằng giống như con rắn đã dùng sự xảo quyệt của mình để lừa gạt Eva thế nào, hãy để các giác quan của anh em cũng bị hư hỏng phần nào" 2 Cô-rinh-tô 11:3.

Không giống như các thiên thần, Eva và tất cả những người đàn ông do cô sinh ra cho đến ngày nay đều không họ biết - hoàn toàn sâu sắc - họ đang nổi dậy chống lại ai. Đối với những điều này sẽ có hy vọng lấy lại lòng trung thành của họ, xóa bỏ công việc lừa dối và bày tỏ Đức Chúa Trời trong bản chất thực sự của Ngài. Trước sự phát hiện này, đàn ông họ có thể chọn quay trở lại vâng phục chính phủ và luật pháp của Ngài và thoát khỏi cái chết. Phúc âm bao gồm sự mặc khải này và sẽ được trình bày dưới đây.

Làm thế nào và với mức giá nào đàn ông có thể có được cơ hội này? "Ồ Tiền công của tội lỗi là sự chết" (Rm. 6:23. Sự ổn định của chính phủ Đức Chúa Trời sẽ được duy trì bằng việc áp dụng hình phạt đối với người vi phạm. Vì vậy, để con người có thể sống, đã phạm tội thì phải chết vì tội đó.

Có một vấn đề cần giải quyết: nếu một người phạm tội và có người chết thay cho mình; thì con người được cứu còn ai hy sinh bản thân mình thì bị hư mất. Cuộc sống này được trao cho cuộc sống khác; một nếu thua để người khác có thể được cứu. Nó sẽ không phải là giải pháp hoàn hảo. Liệu có thể cứu được anh bạn, mà không mất ai? Đúng, nhưng chỉ khi ai đó có thể chết và sau đó hồi sinh. Thiên Chúa không thể chết thay cho con người, vì Ngài là Đấng bất tử: "Kính gửi Vua muôn đời, bất tử, vô hình, đối với Đức Chúa Trời thông thái duy nhất... Đáng duy nhất có sự bất tử và ngự trong ánh sáng không thể tiếp cận được; Đáng mà không ai đã thấy và không thể thấy" (I Ti-mô-thê 1:17; 6:16). Cần phải tạo ra một Đấng - Đấng Cứu Thế, Đấng sau khi chết cho con người, có thể được sống lại nhờ sự công bình của chính Ngài.

Nhưng Bản thể này không thể là một tạo vật. Mọi sinh vật thông minh đều được tạo ra "một hình ảnh Thiên Chúa" Sáng. 1:26. Nhưng không ngang hàng với Ngài. sở hữu những đặc tính của thiên tính, không thể nói rằng thụ tạo có đầy đủ từ Anh ấy. Vì vậy, dù một tạo vật có sẵn sàng chết thay cho con người tội lỗi đến mức nào đi nữa, nó sẽ thất bại do thiếu hiểu biết, hoặc thiếu hiểu biết một phần về tính cách và Thượng Đế sẽ. Ngay cả thiên thần, loài thụ tạo cao nhất cũng không thể thoát khỏi luật lệ. Có lời viết: "Có phải con người trong sạch hơn Đấng Tạo Hóa của mình không? Sau đó Ngài không tin cậy các tôi tớ Ngài, và tìm thấy sự ngu dại nơi các thiên sứ Ngài" Gióp 4:17, 18. Nếu một thiên sứ nếu Ngài chết thay cho tội nhân, Ngài không thể được sống lại nhờ sự công chính của chính mình; bởi vì cô ấy sẽ nằm ngoài phạm vi yêu cầu của pháp luật. Như tác giả Thi Thiên đã nói: "Mọi người Sự hoàn hảo tôi thấy có giới hạn, nhưng điều răn Chúa rất rộng rãi" Thi Thiên 119:96. Pháp luật là sự thể hiện của nhân vật thần thánh. Và mọi sinh vật đều là đối tượng của pháp luật (do nó điều chỉnh).

Trong bối cảnh này, chỉ có một Sinh vật có thể được hồi sinh: Một Sinh vật có nhân cách cao bình đẳng trước pháp luật; cao đến mức ngang bằng với những yêu cầu của luật pháp Chúa trong suốt chiều rộng của nó. Rằng anh ta không có liên hệ gì với cuộc nổi loạn, và không không hề phạm sai lầm, thậm chí không phải do thiếu hiểu biết. Anh ta có thể sống mà không phạm tội; Nó là,

sau khi chết, sống lại bởi sự công bình của chính Ngài. Và điều này không làm nặng thêm luật pháp của Ngài hoặc chính phủ. Vì luật pháp là bản ghi chép bản chất của Đức Chúa Trời, nên sự thánh khiết của bản chất của Sinh vật này phải ngang bằng với chính Thiên Chúa.

Từ quan sát này, God nghĩ ra giải pháp đáp ứng các điều kiện: sinh ra một Con, không phải là Thiên Chúa (và do đó không bất tử, để có thể chết), và sở hữu sự thánh thiện ngang bằng với Ngài. Ở đây trên Trái đất, chúng tôi quan sát thấy rằng Con cái thừa hưởng những nét tính cách từ cha. Và Chúa đã làm điều đó để chúng ta có thể hiểu được mối quan hệ cha - con, để qua những sự vật tự nhiên ta có thể hiểu các công việc của Ngài từ cõi đời đời. Trong trường hợp Thiên Chúa sinh Con, việc truyền tính cách sẽ hoàn hảo, vì mọi công việc của Ngài đều hoàn hảo (Phục truyền 32:4). Vì thế Con Trai sẽ có một tính cách ngang bằng với tính cách của Chúa Cha, ý muốn của Chúa Con sẽ hoàn toàn phù hợp với ý muốn của Ngài. VÀ Ý muốn của Ngài là luật pháp thì ý muốn của Con cũng vậy. Vì vậy, Ngài, giống như Thiên Chúa, Cha của Ngài sẽ là Đấng ban luật pháp cho những sinh vật mà cả hai cùng nhau tạo ra.

Tại thời điểm này, cần phải làm rõ: Thiên Chúa không có những giới hạn của con người để sinh ra một đứa trẻ. Bạn không cần một người phụ nữ. Ngài phán: "Này Ta là Chúa, Đấng Thiên Chúa của mọi xác thịt; Có điều gì có thể quá khó khăn đối với Ta không?" Jer. 32:27. Ngài đã tạo ra đàn ông và đàn bà; Ông đã cho họ khả năng sinh sản thông qua sự kết hợp của cả hai. Nhưng liệu Ngài, Đấng Tạo Hóa, có chịu những giới hạn mà Ngài đặt ra cho sinh vật? Chúng ta có thể kết luận rằng nghệ sĩ điêu khắc một bức tượng phụ nữ sẽ là bị giới hạn ở việc chỉ tạo ra các tác phẩm điêu khắc về phụ nữ, không thể tạo ra các tác phẩm điêu khắc về phụ nữ đàn ông? Nói cách khác: liệu Thiên Chúa có bị giới hạn trong ý tưởng, suy nghĩ của Ngài? sự sáng tạo và quyền năng của Ngài đối với cách suy nghĩ của chúng ta? Ngài phán trong Lời Ngài: "Vì Ta suy nghĩ không phải là suy nghĩ của bạn, cũng không phải là cách của bạn cách, Chúa phán vậy. Vì trời cao hơn đất bao nhiêu thì Đường lối của Ta cao hơn đường lối của các người và ý tưởng của Ta cao hơn suy nghĩ của bạn." Là một. 55:8, 9. Ngoài ra, Ngài còn dạy dỗ qua tự nhiên, rằng việc tạo ra một sự sống mới không chỉ xảy ra thông qua sự kết hợp của cha và mẹ, mà còn từ một phần cơ thể của "người cha". Một số loài thực vật không họ cần sự kết hợp "nam và nữ" để sinh sản; đúng hơn, họ có thể tạo ra những thứ khác những cái mới từ những mảnh ghép của chính họ. Chỉ cần bẻ một cành cây và chôn nó xuống đất và anh ta hình thành một cây mới. Như vậy, người ta thấy rằng một số loài thực vật có thể "sinh ra con" từ của các chi nhánh. Nếu Chúa tạo ra thực vật có thể sinh sản theo cách này thì rõ ràng là Anh ta cũng có thể làm cha một đứa trẻ thông qua phương tiện này nếu anh ta chọn như vậy.

Trở về thuở ban đầu, Chúa ơi, trong quá khứ vĩnh hằng, khi vẫn còn một mình, cân nhắc tất cả điều đó. Rõ ràng là khả năng con người được cứu có thể được đưa ra,

sau khi phạm tội, nếu Ngài sinh ra một Con Trai. Con này sẽ được sai đến để cứu loài người, chết thay cho Ngài. Do đó có tên là Đấng Mê-si, hay Đấng Christ. "Chúa Kitô" xuất phát từ bản dịch của Thuật ngữ Đấng Mê-si trong tiếng Hy Lạp "Kristos", có nghĩa là "Được sai đi".

Hơn nữa, bằng cách thừa hưởng một đặc tính ngang bằng với Thiên Chúa khi sống với con người sẽ tiết lộ Ngài cho họ. Do đó, sẽ đúng khi nói rằng chính Thiên Chúa sẽ ban chính mình biết loài người trong con người của Con Ngài. Và khi con người có được sự mặc khải về Đức Chúa Trời trong Đấng Christ có thể biết Ngài, chọn sự cứu rỗi của Ngài và trở thành đối tượng của Ngài. vương quốc, thoát khỏi cái chết vĩnh viễn. Và không chỉ đàn ông mới được hưởng lợi. Tất cả mệnh lệnh của những sinh vật thông minh sẽ hiểu rõ hơn về tính cách và tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện nơi cuộc sống của một tạo vật, Đấng Messia, Con Thiên Chúa nhập thể, Con Người Chúa Giêsu Kitô. Và mối dây yêu thương gắn kết họ với Đấng Tạo Hóa sẽ được củng cố trong khi họ nghiên cứu và tìm hiểu thêm về lượng lớn và đủ này sự mặc khải, điều này sẽ bảo đảm sự ổn định vĩnh cửu của chính phủ Ngài và hạnh phúc trọn vẹn của mọi tạo vật của Ngài.

Một lời hứa về sự cứu rỗi đã được ban cho những tội nhân trong tương lai. Và nền tảng cho nó là Con Thiên Chúa sẽ được sinh ra và trở thành Đấng Thiên Sai, Chúa Kitô. Vì vậy, mục đích của Thiên Chúa đối với toàn thể vũ trụ tạo vật và đối với chúng ta dựa vào Ngài. Và mặc dù Chúa Kitô có nguồn gốc "trong thời đại vĩnh cửu" (Mic. 5:2), Mục đích của Đức Chúa Trời thông qua Ngài có trước sự tồn tại của Ngài, đó là "mục đích vĩnh cửu đã tạo nên trong Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta" Êph. 3:10, 11.

Một sự thật hiển nhiên là mục đích của Chúa, dù vì mục đích nào Các tạo vật của Ngài hay vũ trụ nơi chúng sinh sống đều dựa trên Đấng Christ. Vì thế chúng tôi hiểu rằng Đấng Christ là "sự khởi đầu của sự sáng tạo của Đức Chúa Trời" Apoc. 3:14; Tức là nguyên tắc dự án của Chúa dành cho mọi thứ và mọi người, xuất phát từ mục đích vĩnh cửu của Ngài là cứu rỗi và đảm bảo hạnh phúc vĩnh cửu cho tất cả mọi người thông qua sự hy sinh và công việc được thực hiện qua Ngài Con trai. Cũng theo nghĩa này, "trong Ngài muôn vật được tạo thành" Cô-lô-se 1:14; tức là mọi thứ những gì được tạo ra hoặc được thiết kế để tồn tại đều có Đấng Christ làm nền tảng. Nếu Ngài không được tạo ra thì sẽ không có gì được tạo ra, vì vũ trụ và các sinh vật sẽ không có sự bảo đảm chống lại tội. Vì vậy, "không có Ngài chẳng vật nào được làm nên" Giăng 1:3.

Sự sáng tạo của vũ trụ và các sinh vật không chỉ dựa trên sự phát sinh hay sự tồn tại của Chúa Kitô. Nó cũng dựa trên kế hoạch sứ mệnh của Ngài, sự nhập thể và về sự hy sinh của Ngài dành cho loài người. Thánh Phaolô nói: "Thiên Chúa. đã tạo dựng nên mọi sự nhờ Chúa Giêsu Kitô" Ef. 3:9. Trong câu này sứ đồ không nói đến sự tham gia cá nhân và thể xác của Con. của Chúa trong việc tạo ra Trái đất và các hành tinh khác. Vì ngài giới thiệu danh hiệu "Chúa Giêsu Đấng Christ". Danh "Giê-su" chỉ được đặt cho Ngài khi Ngài nhập thể và đến thế gian này.

Khi đó thiên thần đã nói: "Mary, đừng sợ, vì em đã được ơn trước mặt Thiên Chúa.

Và này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai và đặt tên là Con

Chúa Giêsu." Luce. 1:30, 31. Vì vậy, khi nói rằng Đức Chúa Trời đã tạo ra mọi vật qua "Chúa Giê-su Christ",

Phao-lô đang thông báo rằng khả năng tồn tại của sự sáng tạo là do lời hứa về sự xuất hiện của

Con Thiên Chúa nhập thể và hy sinh của Ngài.

Con Người Chúa Giêsu Kitô là nền tảng, hay nền tảng của dự án sáng tạo.

Đó là lý do tại sao Ngài, chứ không phải ai khác, là "Hòn Đá... được đặt làm đầu góc nhà"

(Mác 12:10), trên đó hội thánh, ông dẫn được chỉ định để truyền tải

kiến thức về thông điệp cứu rỗi trên Trái đất, phải được xây dựng.

Trong bối cảnh của kế hoạch tuyệt vời này, từ những gì đã thấy cho đến nay, nó sẽ là một

sự đòi truy, một sự đẩy lùi vô hạn kế hoạch vĩ đại của Thiên Chúa vào kế hoạch chung của

sống hàng ngày của con người, hãy hiểu rằng bất kỳ con người nào, sinh ra như một sinh vật,

chúng ta, và không có sự sống từ trước với Đức Chúa Trời, là Con Một, để chiếm chỗ

của Chúa Kitô trên Trái đất. Chấp nhận điều này sẽ đặt sinh vật vào vị trí của Đấng Tạo Hóa; Người đàn ông

ô uế và tội lỗi thay cho Con Thiên Chúa Vô Nhiễm Nguyên Tội, Hoàn hảo và đầy phúc lành; thay đổi Cái Neo đã

được đặt cho chúng ta để được cứu rỗi, Hòn đá đích thực, loại bỏ Uy quyền của

bầu trời và đặt một "viên sỏi" vào vị trí của nó. Đây là tên Chúa Kitô đặt cho Phêrô

trong Ma-thi-ơ 16:18. Từ nguyên bản: "Tôi cũng nói với bạn rằng bạn là Peter (Sỏi) và trên tảng đá này, tôi sẽ

xây dựng nhà thờ của mình, và cổng địa ngục sẽ không thắng được nó".

Đối Hòn đá lớn, Chúa Giêsu Kitô, lấy một "viên đá nhỏ" sẽ hạ thấp sự vĩ đại vô hạn

và sự trong sạch của Con Thiên Chúa, Đấng ngự bên cạnh Chúa Cha trên ngai của Vũ trụ, đối với một

con người bình thường, tham gia vào sự hèn hạ tự nhiên chung của loài người sa ngã.

Quay trở lại vấn đề, đã hiểu những gì đã được phơi bày cho đến nay, chúng ta có thể kêu lên:

như Thánh Phaolô: "Chúc tụng Thiên Chúa, Cha Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, Đấng... đã chọn chúng ta

trong Ngài trước khi sáng thế" Êph. 1:3, 4. Ngài nghĩ đến chúng ta, có mục đích

vĩnh cửu đối với chúng ta và yêu thương chúng ta, trong Chúa Kitô, trong cõi vĩnh hằng, ngay cả trước khi tạo ra Ngài

Con trai. Từ những gì chúng ta đã thấy, chúng ta hiểu rằng ân sủng của Thiên Chúa dành cho sự cứu rỗi của chúng ta không

nó đã được trao cho chúng ta chỉ hai nghìn năm trước, trên cây thập tự; nhưng trong chính sự vĩnh cửu, thông qua

lời hứa về sự hy sinh của Con Thiên Chúa, Đấng sau này sẽ trở thành Con Người

Chúa Giêsu Kitô. "Chúa .. đã cứu chúng tôi và gọi chúng tôi bằng sự kêu gọi thánh thiện; không theo

việc làm của chúng ta, nhưng theo mục đích và ân điển Ngài đã ban cho chúng ta trong Đấng Christ

Giê-su, trước khi thế gian được tạo dựng" 2 Ti-mô-thê 1:8, 9.

Như vậy, người ta thấy Thiên Chúa rất chân thật khi phán: "Vì với tình yêu vĩnh cửu

Tôi đã yêu, nên tôi đã lấy lòng tử tế kéo bạn lại." Jer. 31:3. Đấng Christ là "Con yêu dấu của Ngài" (Côl.

1:13); Đấng trong đó tình yêu vĩnh cửu của Ngài đã và đang liên tục được biểu lộ cho chúng ta và cho

toàn bộ vũ trụ. Và đối với chúng ta, Chúa Kitô là Đấng bảo đảm cho sự tồn tại của chúng ta, Người tiết lộ bản chất thực sự của tình yêu Thiên Chúa; là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Đấng Trung Gian vĩnh cửu của giao ước ân sủng; sự bảo đảm vĩnh viễn cho việc thực hiện lời hứa hòa giải với Chúa Cha hằng hữu để được giải thoát khỏi tội lỗi và được sự sống đời đời trong tương lai ở bên Ngài. "Chúa đã cho chúng ta sự sống đời đời; và sự sống này ở trong Con Ngài" 1 Giăng 5:2.

Giá cứu chuộc con người là sự sống của Con Thiên Chúa. Anh ấy có thể tốt hơn được đánh giá dựa trên sự mặc khải về việc Chúa Kitô được Thiên Chúa tạo ra như thế nào, trong cõi vĩnh hằng, mà chúng ta sẽ thấy trong chương tiếp theo.

chương 2

Chúa Kitô, Con Một Thiên Chúa và cái giá cứu rỗi

Sự đau khổ của Đức Chúa Trời khi sinh ra Con Ngài.

Mọi lời hứa cho các tạo vật đều được ban cho Chúa Kitô.

Đó là một lễ thật được thiết lập xuyên suốt Kinh thánh, cả Cựu lẫn Mới.

Di chúc rằng Đấng Christ là Con Đức Chúa Trời theo nghĩa đen. Khi nói chuyện với Gióp, Chúa ám chỉ đến

Ngài nói: "Khi Ta sáng lập trái đất, Ngài ở đâu?... Con đường ở đâu?

Ánh sáng có sống không? Còn bóng tối thì ở đâu; để bạn có thể mang chúng đến

giới hạn, và để bạn biết đường về nhà mình? Tất nhiên là Ngài biết điều này, vì Ngài đã được sinh ra vào thời

điểm đó và vì số ngày của Ngài rất dài!" Gióp 38:4, 19-21. Rõ ràng là

văn bản không đề cập đến Gióp. Cũng không phải là cha của loài người, Adam, được sinh ra khi Thiên Chúa

thành lập Trái Đất. Nhưng Chúa ơi, đúng thế. "Ban đầu Ngài ở với Đức Chúa Trời" Giăng 1:2.

Sau này, trong sách Châm ngôn, chính Chúa Kitô đã gọi đó là

"Sự khôn ngoan" của Đức Chúa Trời (I Cô-rinh-tô 1:24, 31), tuyên bố rằng Ngài sinh ra trong thời kỳ vĩnh cửu: "Sự

Chúa đã chiếm hữu Ta vào lúc bắt đầu công tác của Ngài, trước những công việc lâu đời nhất của Ngài. Từ

sự vĩnh cửu đã được thiết lập ngay từ đầu, trước khi có sự hình thành trái đất. Trước khi có

vực thẳm, tôi được sinh ra, và trước đó đã có những đài phun nước đầy nước. Trước

núi dựng, trước khi có đồi, ta đã sinh ra. Anh ấy vẫn chưa thực hiện

Trái đất, cũng không phải sự bao la, cũng không phải sự khởi đầu của bụi trần thế giới." Tỉnh. 8:22-26. Sau đó,

Sau khi sinh ra, Người đã cùng Thiên Chúa tạo dựng nên muôn vật: "Khi Người chuẩn bị

trời ơi, tôi ở đó." Chứng minh. 8:27.

Ngay trong Tân Ước, khi hoàn thành sứ mệnh của mình trên Trái đất, Chúa Kitô đã tuyên bố

với Philatô, người được sinh ra trước khi vào thế gian: "Chúa Giêsu trả lời: Chính ông nói rằng tôi là vua.

Vì điều này mà tôi đã sinh ra và đã đến thế gian để làm chứng cho sự thật" Gioan

18:37. Hãy lưu ý thứ tự thông tin: đầu tiên Ngài được sinh ra; rồi đến với thế giới.

Đầu tiên, ở đó trong quá khứ vĩnh hằng, anh ta đã được sinh ra; rồi vài năm trước, anh ấy chào đời,

trong lòng Đức Maria.

Xác nhận Lời của Đấng Christ, Phao-lô làm chứng rằng Đấng Christ là Con Đức Chúa Trời qua

sự ra đời theo nghĩa đen, phân biệt nguồn gốc của Ngài với nguồn gốc của các thiên thần, sau này được tạo ra: "bởi

Con trai, người mà ông chỉ định là người thừa kế mọi thứ, qua người mà ông cũng tạo ra thế giới. Mà, là ánh sáng vinh quang của Ngài và hình ảnh rõ ràng về con người của Ngài... càng làm cho mọi thứ trở nên tuyệt vời hơn xuất sắc hơn các thiên thần, những người được thừa hưởng một cái tên xuất sắc hơn họ. Bởi vì thiên thần nào đã từng nói: Con là Con của Cha, hôm nay Cha đã sinh ra Con? Và một lần nữa: tôi sẽ dành cho bạn Cha ơi, và Ngài có phải là Con Ta không?" Heb. 1:1-5. Chỉ các tính năng được đề cập ở đây của Người Con theo nghĩa đen: người thừa kế "danh Cha"; "do Chúa Cha sinh ra"; là "chuyển phát nhanh hình ảnh con người của Ngài." Và chính Chúa Cha đã nói: "Con là Con của Cha, hôm nay Cha đã sinh ra Con". Không có làm thế nào để hiểu theo cách khác.

Một khi bạn đã thấy và chấp nhận bằng chứng đầy đủ rằng Đấng Christ là Con theo nghĩa đen, được Thiên Chúa sinh ra, chúng ta có thể trở lại vị trí mà chúng ta đã ở vào cuối thế giới. chương trước. Chúng tôi đã hiểu rằng, từ xa xưa, mục đích của Thiên Chúa đối với các sinh vật và chính phủ cai trị chúng đều dựa trên Đấng Christ. Nhưng vào thời điểm xảy ra sự việc, kế hoạch này chỉ tồn tại trong tâm trí của Chúa. Chúa Kitô vẫn chưa được sinh ra. Chúa chỉ có một mình. Thực tế này được miêu tả trong Giăng 1:1, trong phiên bản gốc tiếng Hy Lạp, có bản dịch sát nghĩa là: "Ban đầu có Ngôi Lời, và Lời ở trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời là Lời" (Giăng 1:1). Tôi biết nó khác với Nó có trong phiên bản hiện đại của Kinh thánh. Hóa ra các phiên bản hiện đại đã bóp méo nguyên bản. Xem văn bản tiếng Hy Lạp được dịch từng chữ:

ἐν ἀρχῇ ἦν ὁ λόγος καὶ ὁ λόγος ἦν πρὸς τὸν θεὸν καὶ ὁ θεὸς ἦν ὁ λόγος
ban đầu là lời và lời ở trong Chúa và Chúa là lời

Ý nghĩa của nguyên văn là: Ngài, Đức Chúa Trời, Đức Chúa Cha đời đời, là "Ngôi Lời" hiện hữu trong nguyên tắc. Và khi ông ở một mình, Đức Chúa Trời đã phán thay chính Ngài. Sau này, sau khi sinh Con đi, Đức Chúa Trời đã quyết định rằng từ nay Đấng Christ sẽ là người phát ngôn của Ngài. Đơn vị của suy nghĩ và mục đích giữa họ hoàn hảo đến mức có thể nói rằng những gì Lời nói dành cho tư tưởng, Đấng Christ vì Đức Chúa Cha nên Kinh Thánh nói đến Đấng Christ như là: "Ngôi Lời": "Và Ngôi Lời đã trở nên xác thịt và ở giữa chúng ta" (Ga 1:14).

Hiểu rằng Chúa Kitô là Ngôi Lời, chúng ta có thể trở lại thời Thánh Gioan 1:1 và hiểu ý nghĩa của nó sâu sắc hơn. Chúng ta hãy nhìn lại văn bản nguyên bản: "Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời là Ngôi Lời." Bây giờ hãy chú ý đến cách diễn đạt ở giữa câu: "Ngôi Lời ở trong Đức Chúa Trời". Cái này không có cùng một ý nghĩa như câu cuối cùng: "và Đức Chúa Trời là Ngôi Lời" (Giăng 1:1). Sự hiểu biết duy nhất có thể là: Ngôi Lời - Chúa Kitô - ở trong Thiên Chúa. Khi chỉ có Thiên Chúa, Chúa Kitô Tôi đã ở trong Chúa; không chỉ như một dự án trong tâm trí Ngài, mà còn trong Ngài. Như thế này? "In" có nghĩa là "bên trong". Bản văn diễn đạt theo nghĩa đen rằng Đấng Christ được sinh ra từ

bên trong Chúa, nghĩa là nó được tạo ra từ một mảnh được lấy từ bên trong cơ thể của Ngài.

Chúa Giêsu đã nói điều đó một cách rõ ràng trong lời cầu nguyện thượng tế của Ngài: "Vì Thầy đã truyền cho anh em những lời Thầy
Bạn đưa tôi; họ đã nhận lấy và đã biết thật rằng con từ Cha đến và đã tin

Cái mà bạn gửi cho tôi." Giăng 17:8. Câu nói "Tôi đã rời bỏ Bạn" không thể có nghĩa là "Tôi đã rời bỏ Bạn".

sự hiện diện", bởi vì điều này được thể hiện theo trình tự, bằng những từ "Bạn đã gửi cho tôi". Chú ý

về thứ tự thông tin: đầu tiên "Ta đến từ Ngài" trong quá khứ xa xôi; thì "tôi

bạn đã gửi chúa". Ngài đã lia bỏ thân xác Thiên Chúa ở cõi vĩnh hằng; nhưng nó đã được gửi cho chúng tôi
khoảng hai nghìn năm trước.

Mặc dù Ngài đến từ Đức Chúa Trời nhưng Ngài không được hình thành trong lòng Ngài như một
người phụ nữ bé đứa con của mình. Bởi vì cô ấy không làm điều đó một mình, không có sự kết hợp với chồng. Nếu không có
Sự kết hợp của cha và mẹ không tạo nên một đứa con loài người. Nhưng vì Thiên Chúa tuyệt đối
chỉ có Con mới được sinh ra từ một mình Ngài mà thôi.

Trong sách Sáng thế ký, chúng ta tìm thấy một câu chuyện cho đến nay đã được chứng minh là hay nhất.

minh họa về quá trình sinh ra Con Thiên Chúa: "Sau đó, Chúa là Thiên Chúa đã thả một

Adam ngủ say và ngủ thiếp đi; và lấy một cái xương sườn của anh ấy và đóng nó lại

thay vào đó là thịt. Và từ chiếc xương sườn mà Chúa là Thiên Chúa đã lấy từ con người, Người đã tạo nên một

đàn bà; và mang nó đến cho Adam. Và Adam nói: Đây là xương của xương tôi và thịt của tôi

thân xác tôi; Nàng sẽ được gọi là đàn bà, vì nàng được lấy từ đàn ông." Tướng quân 2:21-23.

Eva được sinh ra từ cơ thể của Adam. Và mặc dù cả hai đều khác biệt, bảo tồn,

mỗi người đều có cá tính riêng, họ có chung một bản chất: con người. Chúng được làm

bằng thịt và xương.

Nhân tiện, cái tên Adam có nghĩa là "người đàn ông". Kinh Thánh nói về nguồn gốc của

nhân loại nói: "Đây là cuốn sách về dòng dõi của A-đam. Vào ngày Chúa tạo ra

con người đã tạo ra con người giống Thiên Chúa. Ngài đã tạo ra họ có nam và nữ, ban phước cho họ và gọi

tên của họ là Adam, vào ngày họ được tạo ra." Tướng quân 5:1, 2. Đức Chúa Trời đặt tên cho cả hai,

Adam và Eva, từ "Adam", hay con người. Bằng cách này, ông đề cập đến sự bình đẳng của mình

bản chất vật lý, tính cách và mục đích - cả hai đều là con người, đều đến từ bàn tay của

Bản thân Đấng Tạo Hóa đã thừa hưởng những đặc điểm tính cách từ Ngài và phù hợp với mục tiêu của Ngài.

Họ cùng nhau chung sống hòa thuận và chăm sóc khu vườn Địa Đàng, ngôi nhà của họ.

Gương của Adam và Eva làm sáng tỏ màu nhiệm giáng sinh của Chúa Kitô, trong

những ngày vĩnh hằng. Từ một mảnh cơ thể của Adam Thiên Chúa đã tạo nên Eva.

xương sườn, nằm trong vú của bạn. Điều này minh họa điều đó đã xảy ra như thế nào với "Only Begotten", hay chỉ

Con Thiên Chúa sinh ra. Như đã viết, "những điều vô hình" của Thiên Chúa "được hiểu và

được các vật thọ tạo thấy rõ" (Rô-ma 1:19, 20). John đã nói rằng "việc

Con Một" ở "ở trong lòng Cha" Giăng 1:18. Câu này cho thấy rằng Đức Chúa Trời đã tạo ra Ngài

Con trai lấy một phần cơ thể của chính mình, từ độ cao của ngực, giống như anh ta đã làm tạo nên Eva từ Adam, và từ ông ấy ông đã tạo nên Con. Anh ấy thậm chí còn không tháo nó ra khỏi chân mình không phải bằng tay Ngài, nhưng bằng ngực Ngài, để Ngài có thể tôn Ngài lên ngang hàng với Ngài như nhau. Có điều gì đó chứa đựng trong sự thật này vô cùng ấn tượng. Khi Chúa hình thành nên Ê-va, "làm cho A-đam ngủ mê" và ông ngủ quên" (Sáng-thế Ký 2:21). Anh ta gây mê cho anh ta để anh ta không cảm thấy đau đớn khi cắt bỏ xương sườn mà chỉ cảm thấy đau niềm vui sau này được gặp lại người bạn đồng hành của mình. Đây không phải là trường hợp của Chúa. Không có ai để Gây mê Ngài, để giảm bớt nỗi đau của Ngài bằng cách lấy đi một phần cơ thể của Ngài, đóng cửa lại nơi vết thương và từ đó sinh ra một Con Trai.

Một nghệ sĩ xăm hình từng đề cập rằng ngực là một trong những nơi mà con người cảm thấy đau hơn khi xăm hình. Và Thiên Chúa lấy một mảnh từ ngực của chính mình, nơi chúng ta cảm thấy đau đớn nhất. Do đó chúng ta có thể hiểu được nỗi đau thể xác mà Ngài cảm thấy, bởi vì chúng ta được tạo ra "theo hình ảnh Ngài" (Sáng Thế Ký 1:26). Tất cả điều này là do chúng tôi, những người thậm chí không nếu chúng ta vẫn được tạo ra, chúng ta sẽ phạm tội và cần sự cứu rỗi khỏi cái chết. Chúa ơi, trong trong cõi vĩnh hằng, tự giáng cho mình một sự hy sinh khiến Ngài vô cùng đau đớn không thể tả xiết để sinh ra một Con và qua Ngài có thể ban cho chúng ta một Đấng Cứu Thế. Như vậy, khi Nhìn vào cõi vĩnh hằng quá khứ, chúng ta thấy nơi Thiên Chúa sự mặc khải về tình yêu quên mình. "Đức Chúa Trời là sự yêu thương" I Giăng 4:8. Và "tình yêu chịu đựng sự khao khát" I Cô-rinh-tô 13:4. Ngài hy sinh chính mình vì trân trọng bạn, yêu bạn, từ cõi vĩnh hằng. Nó nói: "Anh đã yêu em bằng tình yêu vĩnh cửu" Jer. 31:3.

Bởi sự "giống" của thân thể chúng ta với Đức Chúa Trời, được tuyên bố trong Sáng thế ký 1:26, chúng ta có thể hiểu rằng, khi lấy một phần ngực, Ngài đã lấy đi phần cơ thể của Ngài. nó đã ở gần trái tim. Trái tim là cơ quan gắn liền với tình yêu nhất. Màn trình diễn này rằng ý định của Chúa là làm cho nó trở nên như vậy trong tương lai - hôm nay - khi chúng ta nhìn vào sự hy sinh bí ẩn này, chúng ta có thể chắc chắn rằng đó là vì tình yêu chứ không phải vì lý do nào khác. Lý do là Ngài đã hoàn thành việc đó. Sự ra đời của Chúa Kitô, trong quá khứ vĩnh cửu, là một biểu hiện tình yêu của Thiên Chúa. Ngay từ khi sinh ra, Chúa Con đã hoàn thành mục đích của chứng tỏ tình yêu của Chúa Cha đối với vũ trụ. Như đã viết, tình yêu của Thiên Chúa "ở trong Chúa Giêsu Kitô" (Rm 8:39).

Từ sự mặc khải này, chúng ta hiểu lời của Phao-lô rõ ràng hơn, như viết rằng Đức Chúa Trời "đã cứu chúng ta và gọi chúng ta bằng sự kêu gọi thánh...theo lời Ngài mục đích và ân điển đã ban cho chúng ta trong Đấng Christ Jesus" (2 Ti-mô-thê 1:9), và cũng khi ông nói rằng trong Đấng Christ, Ngài đã hứa "sự sống đời đời" "trước khi thế giới bắt đầu" (2Tít 1:1, 2). Nói cách khác, trong cõi vĩnh hằng, trước khi tạo ra Vũ trụ và thời gian, Chúa, bằng một sự hy sinh không thể diễn tả được, Người đã ban cho chúng ta Chúa Kitô, nền tảng của niềm hy vọng của chúng ta, và qua Ngài, Ngài bảo đảm cho chúng ta ân sủng tha tội và sự sống đời đời. ồ

cha mẹ con người đấu tranh để chuẩn bị giường ngủ, quần áo và phòng ngủ cho đứa bé, mua nó trước khi nó chào đời. Chúa cũng đã chuẩn bị cho chúng ta một layette miễn phí cho chúng tôi, rất lâu trước khi chúng tôi được sinh ra. Vì vậy, đừng ai cho phép mình, đừng bao giờ nghĩ rằng bạn không phải là người vô cùng quý giá trong mắt Chúa. Bạn và tôi đã được yêu thương, trân trọng và mong đợi. Như tác giả Thi Thiên đã nói: "Mắt Chúa đã thấy thân thể tôi vẫn chưa thành hình, và trong cuốn sách của Ngài tất cả những điều này đã được viết, đó là được hình thành ngày qua ngày, khi chưa có một ai" (Tv 133: 16).

Trước tất cả những điều này, hãy nhìn lên Chúa Kitô và thấy nơi Ngài tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta, Liệu chúng ta có dâng mình cho Ngài không? Chúng ta sẽ từ bỏ con đường tội lỗi, vi phạm luật pháp của Thiên Chúa, chống lại ý muốn của Ngài, để phục vụ Ngài, bởi vì Ngài yêu thương chúng ta, bởi vì Chính phủ của bạn chắc chắn sẽ là tốt nhất cho chúng tôi? Liệu chúng ta có sắp xếp cuộc sống của mình phù hợp với ý muốn của Ngài được bày tỏ trong các điều răn của Ngài không (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:3-17)? Quan điểm của chúng tôi là gì cuộc sống cũ, sự nổi loạn? Hãy để chúng tôi chết vì cô ấy! Chúng ta hãy xem xét tác phẩm của chúng ta sự bất tuân thực chất là: không phải thú vui mà là những việc làm đáng ghét và vô lý của nổi loạn chống lại Đấng đã yêu thương chúng ta đến mức hy sinh chính Ngài vì chúng ta ngay từ đầu vĩnh cửu! Sở thích hoàn toàn không quan trọng và ý nghĩa thực sự trong so với việc sống để phục vụ Đấng Tạo Hóa yêu thương chúng ta! Đối với chủ đề vương quốc Thiên Chúa và Chúa Kitô, "về cái chết của Người, là chết ngay trong tội lỗi; nhưng, đối với sống, sống cho Chúa" Rm. 6:10.

"Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Người" Con Một được sinh ra từ Ngài (do đó là Con Độc Sinh), với sự hy sinh to lớn cho chính Ngài, chỉ khi Ngài trao Ngài vào tay loài người, nhưng rất lâu trước khi loài người đến hiện hữu, "để ai tin Ngài không bị hư mất mà được sự sống đời đời". (Giăng 3:16). Và đó không phải là tất cả. Tình yêu Chúa sâu hơn nước mặt đất đại dương. Sẽ phải mất rất nhiều lần lặn mới có thể nhìn thấy nó những điều kỳ diệu ẩn giấu trong mọi chiều kích của nó. Và chúng ta sẽ làm phần tiếp theo trong chương a tiếp theo, nơi chúng ta sẽ nghiên cứu bản chất, vinh quang và uy nghi của Chúa Kitô, Con Một của Thiên Chúa, và chúng ta sẽ biết thêm một chút về tầm quan trọng của sự hy sinh của Thiên Chúa và của Ngài Con vì sự cứu rỗi của chúng ta.

Chương 3

Chúa Kitô, Con Một

Bản chất, vinh quang và uy nghi của Chúa Kitô.

Vào lúc Chúa Kitô sinh ra, ở cõi vĩnh hằng xa xôi, Thiên Chúa đã nói với Người: "Con Con là Con Ta, hôm nay Ta đã sinh ra Con" Heb. 1:5. Ngài là "hình ảnh rõ nét của thân vị Ngài" Héb. 1:3. Thuật ngữ "thể hiện hình ảnh" có nghĩa là Chúa Giêsu phản ánh Chúa Cha một cách hoàn hảo; tại thể chất, bên ngoài và bên trong, về đạo đức, tính cách và tâm hồn.

Đức Chúa Trời đã giới thiệu Con Ngài cho Môi-se làm Thiên sứ của Ngài và phán rằng Ngài đã nhận được danh Ngài. Thuật ngữ "thiên thần" cũng có nghĩa là "sứ giả" - đó là lý do được Đức Chúa Trời áp dụng cho Đấng Christ. Đoạn văn như sau: "Này đây Ta sai một Thiên Thần đến trước người để hãy giữ bạn trên con đường này... hãy bảo vệ bản thân trước Ngài và lắng nghe tiếng nói của Ngài, chứ không phải Ngài. Kịch động sự tức giận; bởi vì anh ta sẽ không tha thứ cho sự phản nghịch của bạn; vì danh Ta ở trong Ngài" (Xuất 23:20). Và, trong Tân Ước, Thánh Phaolô, nhờ ơn soi dẫn của Thiên Chúa, đã làm sáng tỏ khi nói về Chúa Kitô: "Người đã được vinh hiển hơn các thiên thần vì Người thừa hưởng danh hiệu cao cả hơn từ Chúa. rằng họ" Heb. 1:4. Trong Kinh thánh, cái tên tượng trưng cho tính cách. Một ví dụ là Jacob, người có nghĩa là "kẻ lừa dối". Anh bộc lộ tính cách khi lừa dối cha mình là Isaac để nhận được phước lành từ quyền trưởng nam, trước đây được giao cho Esau, anh trai của ông. Anh ấy đã khi Ê-sau nói: "Không phải tên nó được gọi là Gia-cốp sao? Vì vậy, đã hai nhiều lần anh ấy đã lừa dối tôi" Gen. 27:36. Khi khắc phục được tính cách xấu này, Jacob đã đổi tên thành Israel, có nghĩa là "người chiến thắng". Bằng việc đổi tên, Chúa Kitô biện minh bằng cách nói: "vì với tư cách là một hoàng tử, bạn đã đấu tranh với Chúa, với con người và bạn đã thắng thế" Gen. 32:28. Vì vậy, quay trở lại vấn đề chính, trong Hê-bơ-rơ 1:4 nó là đề cập rằng Đấng Christ đã nhận được danh Đức Chúa Trời, sứ đồ đang dạy chúng ta rằng Ngài kế thừa "tính cách" của Ngài.

Một cách khác để hiểu điều này là bằng cách so sánh với chính thiên nhiên, như Những vật tạo bầy tỏ những điều thuộc linh, vô hình của Đức Chúa Trời (Rô-ma 1:20). Cha mẹ truyền đạt những nét tính cách cho con cái. Người ta thường thấy trẻ lặp lại những việc cha đã làm, nói rằng: "cha nào, con nấy". Con người chúng ta là thế nào không hoàn hảo thì việc truyền tải những nét tính cách này cũng không hoàn hảo. Nhưng với Chúa thì không như vậy. Bằng việc sinh ra Con của Ngài, việc truyền tải đặc tính của Ngài cho Ngài là hoàn hảo. Như vậy, tính cách của

Con ngang bằng với Cha. Như chúng ta đã thấy ở chương trước, điều cần thiết là là để Con có thể trở thành Đấng Cứu Rỗi của những tạo vật sa ngã dưới quyền sức mạnh của tội lỗi.

Trở lại với bản chất của Đấng Christ, về thân thể của Ngài, Kinh thánh dạy rằng Ngài là "theo hình Đức Chúa Trời", qua đó chúng ta hiểu rằng Ngài có tầm vóc, hình dáng và nét mặt ngang hàng với Chúa Cha (Phi-líp 2:5).

Bây giờ chúng ta hãy phân tích một chút về "linh hồn" của Đấng Christ duy nhất của Đức Chúa Trời. thuật ngữ "linh hồn", trong Kinh thánh, có nghĩa là "sự sống". Trong Lê-vi Ký 17:11 có nói "linh hồn của xác thịt là trong máu"; nhưng chú thích cuối trang trình bày thuật ngữ "cuộc sống" như một cách dịch khác. Tại bản dịch sang tiếng Bồ Đào Nha Phiên bản Almeida được sửa đổi và cập nhật là đây biến thể: " sự sống của xác thịt ở trong máu". Ý nghĩa tương tự được thấy trong Sáng thế ký 2:7: "Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất nắn nên hình người và hà hơi thở vào lỗ mũi của cuộc sống; và con người trở thành một linh hồn sống." Vì thế chúng ta hiểu rằng "linh hồn" của Chúa Kitô sinh ra của Thiên Chúa tương ứng với cuộc đời của Ngài. Vì vậy, vì Chúa Kitô đã được sinh ra "rõ ràng hình ảnh" của ngôi vị Đức Chúa Cha (Hê-bơ-rơ 1:3), có cùng một linh hồn, nghĩa là có cùng một sự sống như Cha sở hữu. Khi hiểu khái niệm này hàm ý sự hiểu biết đúng đắn về hàng tá văn bản Kinh thánh mà nếu không có vẻ khó hiểu thì cần phải chứng minh điều đó tốt hơn, việc này sẽ được thực hiện tiếp theo, trong các đoạn tiếp theo.

Chúng ta có thể hiểu "sự sống của Đức Chúa Trời" nghĩa là gì từ đoạn văn Ê-phê-sô 4: "Tôi nói điều này và làm chứng trong Chúa rằng anh em không còn bước đi như loài người nữa. những người ngoại khác, trong tâm trí phù phiếm của họ. Tối tăm trong sự hiểu biết, tách biệt khỏi sự sống của Thiên Chúa vì sự ngu đốt nơi họ, vì lòng họ cứng cõi; cái mà, mất hết cảm giác, họ buông mình vào sự tan rã, tham lam phạm mọi điều ô uế." Ef. 4:17-19. Theo văn bản, dân ngoại bị phân rẽ về "sự sống của Đức Chúa Trời" bởi vì họ bước đi "trong sự hư không của tâm trí mình" và đầu hàng "sự tan rã và tạp chất." Nói cách khác: họ bị xa cách khỏi sự sống của Thiên Chúa vì họ tự hiến mình phạm tội, làm điều ác, bước đi trong điều ác. Vì thế có thể hiểu rằng "cuộc sống" của Đức Chúa Trời thì ngược lại với những điều này. Nếu dân ngoại được kết nối với sự sống của Thiên Chúa, họ sẽ bước đi trong sự thánh thiện, làm điều tốt và bước đi trong tình yêu thương. Sự sống của Chúa là liên quan đến sự thánh thiện, trong sạch và công bằng. Công lý được thể hiện ở luật mười các điều răn của Chúa; vì "mọi điều răn Ngài đều là công bình" Thi Thiên 119:172. ở điều răn là "sự sống đời đời" (Giăng 12:50), và "sự tuân giữ luật pháp là tình yêu thương" (Rô-ma 3:1). 13:10. Vì vậy, tình yêu là sự sống của Thiên Chúa, được biểu lộ qua hành động công chính, hay theo luật pháp; và điều này cũng giống như việc bước đi trong sự thánh thiện và sống trong sự trong sạch, vì "luật pháp là thánh" (Rô. 7:12).

Từ những gì chúng ta đã thấy cho đến nay, chúng ta có thể kết luận rằng, khi nghiên cứu tình yêu của Thiên Chúa được mặc khải qua Chúa Kitô, ngay từ khi Ngài sinh ra, chúng ta được đặt vào tiếp xúc với chính sự sống của Thiên Chúa, vì tình yêu là sự sống của Thiên Chúa, và "tình yêu của Thiên Chúa... ở trong Chúa Giêsu Kitô" (Rm. 8:39. Do đó, tinh thần (tâm trí) của chúng ta là ẩn tượng; và nếu chúng ta đầu phục sự mặc khải này, chúng ta sẽ tràn đầy sự sống của Chúa, từ tình yêu của bạn. Sứ đồ Phao-lô mong muốn các Cơ-đốc nhân có được trải nghiệm này: "Vì lý do này, tôi quỳ gối trước mặt Cha của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta... rằng, được bén rễ và xây dựng trong tình yêu, bạn có thể hoàn toàn hiểu được, với tất cả các vị thánh, bất kể chiều rộng, chiều dài, chiều cao, chiều sâu và biết tình yêu của Đấng Christ, vượt quá mọi sự hiểu biết, để anh em được tràn đầy mọi sự sung mãn của Đức Chúa Trời" Êph. 3:14-19.

Trở lại vấn đề chính, điều đáng chú ý là chúng ta tìm thấy trong Kinh Thánh một số thuật ngữ gắn liền với sự sống của Chúa. Điều này chứng tỏ rằng ngôn ngữ của con người chúng ta là quá nghèo để có thể định nghĩa cuộc đời của Thiên Chúa chỉ bằng một từ. Nhưng thông qua những thuật ngữ khác nhau được trình bày trong Kinh Thánh, chúng ta có thể học được nhiều hơn Thiên Chúa mặc khải cho chúng ta về chính Ngài. Cần phải nói rằng phân tích này gắn liền với chủ đề bản chất của Đấng Christ duy nhất của Đức Chúa Trời. Điều này là do, khi Ngài được tạo ra "sự thể hiện hình ảnh" của Chúa Cha (Êph. 1:3), hiểu rõ hơn về Chúa Cha sẽ cho phép chúng ta hiểu Ngài như thế nào khi sinh ra. Đặc biệt bây giờ chúng ta đang phân tích "sự sống" của Thiên Chúa. MỘT Kinh Thánh nói: "Như Cha có sự sống nơi mình thế nào, thì Ngài cũng ban Con có sự sống như vậy" trong chính Ngài" Giăng 5:26. Cách diễn đạt này rất bị hiểu lầm trong giới Thiên Chúa giáo, chính xác là do thiếu kiến thức sâu sắc hơn về "sự sống" của Thiên Chúa là gì. Vì vậy, hãy phân tích một số thuật ngữ liên quan đến nó.

Chúa Giêsu nói: "Cha là Đấng đã sai Tôi, đã truyền lệnh cho Tôi phải làm gì. hãy nói... và tôi biết rằng Điều răn của Ngài là sự sống đời đời" Giăng 12:50. Mười điều răn Chúng là sự thể hiện bản tính của Đức Chúa Trời và do đó thể hiện ý muốn của Ngài. Chúng ta tìm thấy "sự sống" trong vâng lời họ. Nhưng các điều răn không phải là bản chất của Thiên Chúa, mà là sự thể hiện cô ấy. Phao-lô nói "điều răn có giá trị sự sống" (Rô. 7:10. Nhưng anh ấy không phải là "sự sống". MỘT "sự sống" là bản chất của Thiên Chúa; hay Ngài là gì. Trong những đoạn khác trong Kinh Thánh chúng ta tìm thấy các thuật ngữ khác nhau được sử dụng trong ngôn ngữ của con người để làm cho chúng ta hiểu những điều khác nhau các khía cạnh ý nghĩa của "sự sống" của Đức Chúa Trời. "Đức Chúa Trời là tình yêu" I Giăng 4:8; "Chúa là ánh sáng" I John 1:5; "Đức Chúa Trời là thần linh" Giăng 4:24; và Ngài phán về chính Ngài: "Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người thánh" Lêvi 19:2. Tình yêu, ánh sáng và sự thánh thiện tương ứng với sự sống của Thiên Chúa. Điều này cũng được xác nhận bởi các văn bản khác, được trình bày dưới đây.

- Thiên Chúa là tình yêu: Thánh Gioan nói rằng chúng ta "đã từ cõi chết bước vào cõi sống, bởi vì chúng tôi yêu thương anh em" I Giăng 3:14.

- Thiên Chúa là ánh sáng: Chúa Giêsu nói: "Ta là ánh sáng thế gian; ai theo Ta sẽ không bước đi trong bóng tối nhưng sẽ có ánh sáng của sự sống" (Ga 8:12), làm rõ rằng việc tiến hành trong Hòa hợp với tấm gương của Ngài tương ứng với việc bước đi trong sự sáng. Ngược lại, từ chối đi theo Ngài tương đương với việc bước đi trong bóng tối. Và Chúa Giêsu đã giữ các điều răn (Giăng 15:10). Vì vậy, bước đi trong ánh sáng có nghĩa là bước đi trong sự vâng phục. đến các điều răn, từ đó các điều răn là "ánh sáng". Đó là đã được tác giả Thi Thiên tuyên bố như sau: "Chúa là ngọn đèn cho chân tôi. lời" Thi Thiên 119:105. Và Sa-lô-môn khôn ngoan đã nói: "luật pháp là ánh sáng" Châm ngôn. 6:23. Ánh sáng tương ứng với sự sửa dạy, thánh thiện và công bằng của các điều răn. Và bóng tối họ coi đó là sự sai trái, bất kính và bất công khi không vâng lời họ. BẰNG Ví dụ, tôi trích dẫn rằng chúng ta thừa nhận điều răn thứ sáu - "người không được giết người" - như đúng đắn và công bằng, trong khi sự vi phạm tương tự, tội giết người, được nhìn thấy như một sai lầm, một sự bất kính và một sự bất công.

- Thiên Chúa là thần khí: Thánh Phaolô nói rằng "luật pháp là thiêng liêng" (Rm. 7:14. Pháp luật là một sự thể hiện ý muốn của Ngài. Đức Chúa Trời là Đấng ban luật pháp; do đó, pháp luật được điều chỉnh với suy nghĩ của Ngài. Do đó, tâm Ngài luôn hòa hợp với nó. Theo nghĩa này, Chúa là linh hồn - suy nghĩ của Ngài là luôn đúng theo quy luật mà Ngài đã thiết lập. Và cũng theo nghĩa này mà người được cải đạo theo Chúa Kitô là "tinh thần". Chúa Giêsu so sánh tình trạng của con người, trước và sau khi ông hoá cải, như câu nói: "những gì sinh ra từ xác thịt là thịt; và điều gì sinh bởi Thánh Linh là Thánh Linh" Giăng 3:6. Vẫn đúng, bạn có thể cũng nói rằng Chúa là một đấng thiêng liêng, nghĩa là Ngài suy nghĩ và hành động hòa hợp với những nguyên tắc và câu chữ luật pháp của Ngài.

Cho đến nay chúng ta đã thấy rằng cả hai cách diễn đạt "Thiên Chúa là ánh sáng" và "Thiên Chúa là tinh thần" đều là liên quan đến thực tế là Ngài hoàn toàn hòa hợp với luật pháp của Ngài. Và điều đó sẽ phải hầy như vậy, vì đó là sự thể hiện ý muốn của Ngài. Chúng ta vẫn cần phải hiểu ý nghĩa của câu nói "Thiên Chúa là Thánh".

Khi được đánh giá, luật pháp tỏ ra là "thánh khiết; và điều răn là thánh, công bình và tốt lành." Rôm. 7:12. Từ "thánh" ám chỉ kết luận đạt được sau khi xác minh là không có khuyết điểm, và được dùng với ý nghĩa này trong Rô-ma 7: "Vậy thì chúng ta sẽ nói thế nào? Và luật tội lỗi? Không hề!... Nhưng tội lỗi, nhân cơ hội... đã thức tỉnh trong tôi tất cả dục vọng... cho nên luật là thánh; và điều răn thánh thiện, công bình và tốt lành" (Rô. 7:7-12). Vì vậy, lời tuyên bố rằng Thiên Chúa, Đấng ban luật pháp, là "thánh" tượng trưng cho sự hoàn hảo của

Chúa. Vì vậy, chúng ta thấy rằng mặc dù Kinh thánh tuyên bố rằng Thiên Chúa là tình yêu, ánh sáng và tinh thần, khi Ngài nói về chính mình, Ngài nói "Ta là thánh" (Lê-vi Ký 19:2). Bản thân các thiên thần che phủ, bao quanh ngài vàng của Ngài, không tìm thấy thuật ngữ nào khác có thể tốt hơn bày tỏ bản chất mà họ nhìn thấy nơi Đấng Tạo Hóa của họ. Vì vậy, "dù ban ngày họ cũng không nghỉ ngơi". cũng như vào ban đêm mà nói: Thánh, Thánh, Thánh là Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng" Apoc. 4:8. Sự lặp lại có ý nghĩa bậc nhất, tức là họ coi Ngài là Rất Thánh, hoàn hảo trong tình yêu, tính cách, mục đích, việc làm và con đường. Và câu nói "không nghỉ ngơi ngày cũng không đêm", có nghĩa là họ không mệt mỏi tuyên bố sự thánh thiện mà họ nhìn thấy nơi Thiên Chúa. Vì vậy, từ "thánh khiết" có nghĩa là sự hoàn hảo.

Tại thời điểm này, đáng để đóng một dấu ngoặc đơn nhỏ để thêm một điểm rằng sẽ góp phần vào việc hiểu rõ chủ đề. Đức Chúa Trời không giữ điều này dành riêng cho Ngài. sự hoàn hảo tuyệt vời, hay sự thánh thiện. Đứng hơn là anh ấy truyền đạt nó cho chúng ta; cung cấp cho chúng tôi một phần của nó cho ban thánh linh của Ngài theo tỷ lệ mà chúng ta mong muốn nhận được. Chúa Giêsu đã tuyên bố rằng thần khí "xuất phát từ Chúa Cha" (Ga 15:26), nghĩa là nó đến từ bên trong Ngài. Bằng cách lên án anh ta Thiên Chúa ban cho chúng ta sự thánh thiện của Ngài.

Chúa Giê-su nói: "Thần khí làm cho sống lại" (Giăng 6:63), hay là điều ban sự sống. Paul cái gọi đó là "tinh thần sự sống" (Rô-ma 8:2). Vì vậy có thể hiểu rằng, theo tinh thần thánh thiện, sự sống của Thiên Chúa được truyền đạt cho chúng ta. Sự thánh khiết là sự sống, và tinh thần là "phương tiện" hay "kênh" mà qua đó nó được truyền tải. Sự thánh thiện bao gồm tình yêu, vì "tình yêu của Thiên Chúa được đổ vào lòng chúng ta bởi Chúa Thánh Thần, Đấng đã được ban cho chúng ta" (Rm. 5:5).

Thánh thiện có nghĩa là hoàn hảo; và "tình yêu thương là sợi dây của sự hoàn hảo" Cô-lô-se 3:14. Ai có tình yêu Thiên Chúa trong lòng, có sự thánh thiện và cũng hoàn hảo, trong phạm vi của mình ảnh hưởng trong mắt Ngài. Chúa Giêsu liên hệ tình yêu với sự hoàn hảo bằng những lời: "Hãy yêu thương kẻ thù của bạn, chúc lành cho những người nguyện rửa bạn, làm điều tốt cho những người ghét bạn và cầu nguyện đối với những người ngược đãi và bách hại bạn; để các con được nên con cái của Cha các con, Đấng trên thiên đường; Vì Ngài làm cho mặt trời mọc lên trên kẻ ác cũng như người tốt, và mưa xuống trên công bằng và không công bằng. Vì nếu bạn yêu những người yêu bạn thì bạn sẽ được thưởng gì? Chúng tôi không làm công chức cũng vậy à? Và nếu bạn chỉ chào anh em mình thì bạn sẽ làm gì? quá nhiều? Những người thu thuế há chẳng làm điều này sao? Vậy hãy hoàn thiện như nó vốn có Cha các con ở trên trời là Đấng hoàn thiện". Ma-thi-ơ 5:44-48.

Ở đây cần phải làm rõ sự khác biệt giữa sự thánh thiện hay sự hoàn hảo của Thiên Chúa và điều mà sinh vật có thể có. Trong bối cảnh của các tạo vật, sự hoàn hảo là sự vắng mặt của sự lừa dối, hoặc có ý định làm điều ác. Kinh Thánh nói về Lucifer: "Người là người hoàn hảo trong đường lối từ khi ngày người được dựng nên, cho đến chừng nào sự gian ác trong người được tìm thấy" Ê-xê. 28:15. "Sự bất công" có nghĩa là sự lừa dối, hay ý định: "Phúc cho người nào Chúa không gán tội cho

sự gian ác, và trong lòng họ không có sự dối trá” Thi Thiên 32:2

Đã cập nhật). Nhưng trong sự hoàn thiện của thụ tạo, những lỗi lầm do vô minh đều bị loại trừ. Chúa “anh ấy cho rằng các thiên thần của mình là sự điên rồ” Gióp 4:18, nghĩa là anh ấy nhìn thấy những điểm không hoàn hảo ở họ. Nói về các tạo vật, tác giả Thi Thiên nói: “Tôi thấy mọi sự hoàn hảo đều có giới hạn của nó; nhưng của bạn điều răn là vô hạn” Thi Thiên 119:96. Nói cách khác, chỉ nơi Thiên Chúa mới có sự hoàn hảo tuyệt đối. Các sinh vật chỉ có thể bước đi trong sự hoàn hảo trong mức độ hiểu biết của chúng về nó. Nếu họ không lên kế hoạch xấu xa, tức là trong phạm vi kiến thức hạn chế của mình, họ hiểu, quyết định và làm điều đúng, hay nói cách khác, bước đi trong tình yêu thương đối với Đức Chúa Trời và những người khác, được Ngài coi là hoàn hảo trong phạm vi của họ. Đây là ý nghĩa Trích lời Thánh Máthêu: “Các con hãy nên hoàn thiện như Cha các con ở trên trời là Đấng hoàn thiện” Ma-thi-ơ 5:48. Vì vậy, Thiên Chúa không tính đến “thời ngu dốt” (Cv 17:30).

Đúng hơn, nó đánh giá các thụ tạo theo ánh sáng của sự hiểu biết về sự hoàn hảo, thánh thiện, tình yêu thiêng liêng, soi sáng lương tâm họ: “Vì khi dân ngoại không có pháp luật thì họ đương nhiên làm những việc hợp pháp, nhưng không có pháp luật thì họ chỉ làm việc cho mình pháp luật; những người thể hiện công việc của luật pháp được viết trong trái tim họ, cùng nhau làm chứng cho lương tâm và suy nghĩ của anh ta, dù buộc tội hay bảo vệ chúng; trong ngày trong đó Thiên Chúa sẽ phán xét những bí mật của con người thông qua Chúa Giêsu Kitô, theo ý kiến của tôi sách Phúc Âm.” Rôm. 2:14-16. Do đó, trong khi sự hoàn hảo, hay sự thánh thiện của Thiên Chúa, là sự hoàn toàn, tuyệt đối không có bất kỳ lỗi lầm nào, ngay cả do thiếu hiểu biết, thì sự hoàn hảo của thụ tạo nó tỷ lệ thuận với mức độ hiểu biết của bạn về sự thánh thiện hay tình yêu của Chúa.

Trở lại vấn đề chính và tóm tắt những gì chúng ta đã thấy cho đến nay về bản chất của Chúa, chúng ta biết rằng Ngài là Thánh; sự thánh thiện là sự hoàn hảo, hay sự sống của Ngài; nó bao gồm tình yêu dành cho Ngài và những thứ khác, lần lượt là sự tóm tắt và thực hiện luật mười điều răn. Luật pháp có bản chất tâm linh, là ý muốn chi tiết của Chúa, hoặc giải thích bằng ngôn ngữ mà sinh vật có thể hiểu được, giúp chúng phân biệt được quyền từ sai lầm. Theo nghĩa này, luật pháp cũng là ánh sáng cho con người, chỉ cho họ thấy con đường hạnh kiểm dẫn đến sự sống đời đời.

Hiểu được điều này, chúng ta có thể quay lại nghiên cứu bản chất của Đấng Christ. Đấng Christ “Hình ảnh rõ nét” của Đức Chúa Trời đã được tạo ra. Vì thế, Người có sự sống, tức là sự thánh thiện. hoặc sự hoàn hảo tuyệt đối của Thiên Chúa. Đây là ý nghĩa lời nói của Chúa Giêsu: “Vì như Cha có sự sống trong chính mình nên cũng ban cho Con có sự sống trong chính mình.” Giăng 5:26. Trong Đấng Christ có sự sống nguyên thủy (sự thánh khiết), không vay mượn, không bắt nguồn từ đâu. Trong kinh Thánh, tất cả các thuật ngữ được bao hàm bởi từ “thánh thiện” được dùng để chỉ Thiên Chúa, cũng được áp dụng cho Con. Kinh Thánh nói rằng “Đức Chúa Trời là tình yêu thương” I Giăng 4:8; và đó cũng là “tình yêu của Đức Chúa Trời ở trong Đấng Christ” (Rô-ma 8:39). Sứ đồ Giăng đã bày tỏ rằng “Đức Chúa Trời là sự sáng” (Tôi

Giăng 1:5); và chính ông đã nói về Đấng Christ: "Trong Ngài có sự sống, và sự sống là ánh sáng của loài người" Giăng 1:4. Đó là, sự thánh thiện của Thiên Chúa, hay tình yêu và sự phù hợp với luật pháp, ở trong Đấng Christ; những người đã giác ngộ này về điều gì là thánh thiện, công bằng và tốt đẹp. Kinh Thánh cũng nói: "Đức Chúa Trời là thần linh" (Giăng 4:24); và khi nói về Chúa Kitô, ông nói: "Chúa đó là Thánh Linh" (II Cô-rinh-tô 3:17). Nói cách khác, cũng như Thiên Chúa là một sinh vật hòa hợp với quy luật thuộc linh (Rô-ma 7:14), Đấng Christ cũng vậy. Và điều này được công nhận trên thiên đàng. Chẳng hạn như đã làm (và làm) liên quan đến Chúa Cha, các thiên thần seraphim vây quanh Chúa Kitô và che phủ vinh hiển của Ngài "họ kêu lên với nhau rằng: Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay Đức Giê-hô-va vạn quân" Isa. 6:3 nhìn nhận sự thánh thiện - hay sự hoàn hảo - của Con như ngang hàng với Chúa. Vì lý do này, sự hiện diện của Chúa Kitô tương đương với sự hiện diện của Chúa Cha, một sự thật được bày tỏ trong một số đoạn Kinh Thánh. Một trong số đó, được nhiều người biết đến, được tìm thấy trong Xuất Ê-díp-tô ký 3:

"Và Môi-se chần bầy của Giê-trô... rồi đi lên núi của Đức Chúa Trời...

Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra với ông trong ngọn lửa giữa bụi cây...

Đức Giê-hô-va thấy ông quay lại nhìn đó, thì từ giữa bụi gai, Đức Chúa Trời gọi ông rằng:

Moisés! ... Đừng đến gần đây: cởi giày ra khỏi chân; bởi vì nơi ở

nơi bạn đang ở là thánh địa. Ngài còn nói thêm: Ta là Thiên Chúa của cha ngươi, Thiên Chúa của Áp-ra-ham" (Xuất 3:1-6). Trong sách Công vụ Tông đồ, Thánh Stêphanô nói rõ ràng rằng ông Mô-sê đã nói chuyện với Chúa Kitô, Thiên thần của Chúa: "Thiên thần của Chúa hiện ra với ông trong hoang địa núi Sinai... rồi ông Mô-sê...

ngạc nhiên trước cảnh tượng đó; Khi ông đến gần để quan sát thì có tiếng Chúa phán với ông:

rằng: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi" Công vụ 7:30-32. Chúa Kitô đã đích thân hiện diện, trước Môi-se; nhưng vào thời điểm đó nó đại diện cho Chúa, Cha của Ngài.

nhưng những lời đó là của Chúa Cha, Ngài là người phát ngôn, "Ngôi Lời" (Giăng 1:14). Đó là lý do tại sao đã truyền lại lời của Chúa Cha: "Ta là Thiên Chúa của tổ phụ các ngươi". Và anh ấy nói thêm: "Hãy cởi bỏ mang giày vào chân; vì nơi bạn đang ở là thánh địa", nêu rõ để hiểu rằng sự hiện diện của Ngài biểu lộ sự thánh thiện giống như sự hiện diện của Cha Ngài.

Ở điểm này cần nhấn mạnh rằng mặc dù Kinh Thánh cho thấy rằng cuộc đời của Chúa Cha là nơi Chúa Con, nó làm rõ một cách tích cực rằng đây là đời sống tâm linh, không phải đời sống thể xác. Vì vậy đối với đời sống vật chất, Kinh thánh dạy rằng có sự khác biệt rõ rệt giữa Chúa Cha và Chúa Con. TRONG Đức Chúa Trời phán: "Kính gửi Vua muôn đời, Đấng bắt tử... Đức Chúa Trời duy nhất" I Ti-mô-thê 1:17; và nói thêm, trong tôi Ti-mô-thê 6:16: "chỉ có Ngài mới có sự bất tử". Và Chúa Kitô nói về chính Ngài: "Ta... rằng ta sống và đã bị giết, nhưng kia, ta sống đời đời vô cùng" Apoc. 1:17, 18.

Vì vậy, chúng ta thấy rằng khi Kinh Thánh nói: "Như Cha có sự sống trong chính mình, nên Ngài đã ban cũng để Con có sự sống trong chính mình" (Giăng 5:26), từ "sự sống" loại trừ sự sống vật chất.

Chỉ có Chúa mới tuyệt đối bất tử, hay bất tử theo nghĩa chặt chẽ của từ này. Con trai KHÔNG.

Chúa Cha mãi mãi bất tử. Theo lời Kinh thánh, "cái gì đã có, cái gì là và cái gì sẽ đến." Ngày tận thế. 1:8. Tuy nhiên, Con bất tử miễn là Ngài hòa hợp với ý muốn và luật pháp của Thiên Chúa. Đây là một điểm sâu sắc và khó khăn đối với nhiều người. hiểu. Nhưng ánh sáng của Kinh thánh đã được làm sáng tỏ. Chúng ta đã thấy rằng Đấng Christ thừa hưởng sự thánh khiết của Lạy Cha, vì thế, ý Cha phù hợp với ý Cha; và pháp luật, đó là biểu hiện của ý muốn của Chúa Cha cũng là của Ngài. Con đường tuân theo luật pháp là con đường "sự sống đời đời" (Giăng 12:50). Vì vậy, hoàn cảnh của Đấng Christ, từ khi được sinh ra, là việc tạo ra Ý muốn của Ngài đã hoàn thành trọn vẹn luật pháp, vì đó là sự thể hiện ý muốn của Ngài. ý chí, và theo nghĩa này, Ngài cũng là Đấng ban luật pháp. Vì vậy, đối với anh ấy là điều đương nhiên, bước đi trên con đường sự sống vĩnh cửu. Khi bạn tiếp tục làm theo ý muốn của Ngài trong suốt nhiều thế kỷ, sẽ không bao giờ có nguy cơ mất mạng sống của Ngài. Sự thánh khiết hoàn hảo của Ngài đã bảo đảm cho Ngài sự bất tử trọn vẹn. Tuy nhiên, về bản chất thể chất, anh ta không bất tử. Đây là điều đã cho phép Ngài Trở thành vật hy sinh cho con người. Bằng cách hạ bệ sự thánh thiện của Ngài và đồng hóa chính Ngài với tội lỗi của loài người, tự biến mình thành "tội vì chúng ta" (II Cô-rinh-tô 5:21); sẽ chết. Và đó là mà Ngài đã làm. Ngài đề cập đến sự lựa chọn này của Ngài khi nói: "Ta hy sinh mạng sống mình cho lấy nó một lần nữa. Không ai lấy nó từ Ta, nhưng Ta cho nó từ chính Ta; Tôi có sức mạnh để cho đi và có sức mạnh để nhận lại. Điều răn này Ta đã nhận từ Cha Ta." John 10:17, 18. Đoạn văn được hiểu như sau: "Con xin dâng thánh ý của mình (bây giờ, để con có thể chết cho con người) để lấy lại nó (khi con người sống lại mà không phạm tội). Không ai cô ấy lấy nó từ tôi (tôi sẽ chỉ mất nó nếu tôi chọn phạm tội), nhưng tôi cho nó từ chính tôi (Ta từ bỏ sự thánh thiện của Ta và chấp nhận gánh lấy tội lỗi của loài người, bị biến thành tội lỗi vì họ và bị tách khỏi Chúa Cha); Ta có quyền ban nó (giao sự thánh thiện của Ta) và quyền năng để lấy lại nó (sống lại với sự thánh thiện này, vì tôi chưa bao giờ phạm tội). Cái này điều răn tôi đã nhận được từ Cha tôi (ý muốn của Thiên Chúa là tôi phải làm điều này để tôi có thể cứu người đàn ông)".

Trở lại ngày Chúa Kitô giáng sinh, chúng ta thấy Chúa Cha đã ban cho Người sự thánh thiện của riêng mình, tức là sự sống trong chính Ngài. Đấng Christ được làm nên "sự sáng chói của vinh hiển Ngài" Hêb. 1:3; từ đó người ta hiểu rằng vinh quang là biểu hiện hữu hình của sự thánh thiện. Sự tỏa sáng của vinh quang của Thiên Chúa chiếu sáng trong Chúa Kitô. John nhìn thấy khuôn mặt của Ngài "như mặt trời, khi nó có sức mạnh tỏa sáng" Apoc. 1:16. Phao-lô đề cập đến "sự vinh hiển của Đấng Christ" và nói rằng Ngài là "hình ảnh của Đức Chúa Trời" (2 Cô-rinh-tô 4:4). Và anh ấy lặp lại khái niệm này sau đó, nói về "sự hiểu biết về vinh quang của Đức Chúa Trời, trước mặt Chúa Giê-xu Christ" 2 Cô-rinh-tô 4:6. Vì vậy, khi đã sinh ra, Chúa Kitô đã được tạo thành một với Thiên Chúa trong thân xác, tính cách, sự thánh thiện và vinh quang.

Đấng Christ là Đấng đầu tiên được tạo ra trong "sự thánh khiết"; vì cho đến lúc đó chỉ có Chúa đã tồn tại. Nhưng Kinh Thánh tiết lộ rằng Ngài đã như vậy để sau này những người khác cũng sẽ như vậy. Mà còn. Khi mới được tạo ra và rời khỏi bàn tay của Chúa, các thiên thần và cặp thánh (Adam và Eva) sở hữu sự thánh thiện do Đấng tạo hóa ban tặng. Việc bảo tồn nó là tùy thuộc vào họ. Tuy nhiên, họ đã đánh mất nó vì tội lỗi và bắt đầu cần được được tạo ra trong sự thánh thiện. Trong trường hợp của đàn ông, điều này xảy ra thông qua sự tái sinh, khi nhận được thánh linh. Chúa Giêsu nói chúng ta phải được "sinh lại. sinh ra từ thần khí" (Ga 3:3,5). Đề cập đến sự ra đời này, Phêrô nói: "được sống lại được sinh ra không phải bởi hạt giống hư nát, nhưng bởi hạt giống không hư nát, bởi Lời Đức Chúa Trời" (1 Phi. 1:23). Và Phao-lô đã nói rằng "con người mới... theo Đức Chúa Trời, được tạo dựng theo đúng nghĩa." sự công bình và thánh khiết" Êph. 4:24. Nghĩa là, sau Đấng Christ, những người từng là tội nhân họ sẽ được "sinh ra trong sự thánh thiện." Đấng Christ là người đầu tiên trong số nhiều người khác sẽ được tạo ra. Đó là lý do tại sao Phao-lô gọi Ngài là "con đầu lòng của mọi loài thọ tạo" Cô-lô-se 1:15. Primogenito có nghĩa là "con đầu lòng".

Trở lại thời Đấng Christ được tạo ra, chúng ta có điều đó, sau khi Ngài giáng sinh, hội đồng hòa bình bí ẩn đã diễn ra. Việc Đức Chúa Trời cho Con Ngài biết kế hoạch của tạo ra Vũ trụ, thiên đường và đưa vào đó những sinh vật thánh thiện và hạnh phúc; rằng một số sẽ rơi vào tội lỗi và để cứu họ, Ngài cần phải hy sinh mạng sống mình cho họ. Chứng minh điều này, Kinh Thánh tiết lộ rằng "huyết của Đấng Christ... đã được biết đến, thậm chí trước khi thế giới được hình thành" I Pet. 1:20. Chúa Kitô đã yêu thương chúng ta từ lúc đó, đồng ý thực hiện kế hoạch cứu chuộc, chứng tỏ mình ngang hàng với Thiên Chúa yêu thương và thương xót - amen! Kinh Thánh tường thuật "hy vọng về sự sống đời đời," "theo mục đích và ân điển Ngài đã ban cho chúng ta trong Đức Chúa Giê-su Christ, trước thời kỳ nhiều thế kỷ" (Tit 1:2; 2 Ti-mô-thê 1:9). Những lời này đưa chúng ta trở lại hội đồng này. Cách diễn đạt "các thời đại" ám chỉ thời gian trôi qua sau khi sáng tạo, được tính bằng thế kỉ. Chúng ta đếm thời gian, thậm chí cả năm, bằng chuyển động của Trái đất và các ngôi sao trên Trái đất. bầu trời. Vì vậy, cuộc gặp gỡ diễn ra "trước" thời đại đã diễn ra thậm chí trước cả của việc tạo ra vũ trụ. Trước "thời đại" Thiên Chúa và Chúa Kitô, trong vô hạn Chúa ơi, họ đã vạch ra kế hoạch cứu chuộc chúng ta và ân sủng đã được ban cho chúng ta. Vinh danh Chúa Cha và với Con!

Có thể thấy, từ những câu thơ tương tự, kế hoạch được đề cập trong cuộc họp quan trọng này giữa Đức Chúa Trời và Con Ngài có "Đấng Christ" làm nền tảng. Nó là cần thiết cho anh ấy đồng ý hy sinh mạng sống của mình để có thể an toàn tạo ra Vũ trụ và trật tự của chúng sinh, bao gồm cả thiên thần và đàn ông. Chỉ bằng cách này mới có được sự an toàn trong việc tạo ra họ, sau đó sẽ đưa ra biện pháp để cứu họ nếu họ gặp khó khăn.

tội. Sẽ không có gì được tạo ra nếu Đấng Christ không đồng ý trở thành Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. Sau đó Đức Chúa Trời, trong tình yêu của Ngài, sẽ không tạo ra những sinh vật biết rằng có khả năng xảy ra - ngay cả khi xa xôi - trong số họ đang rơi vào sự hủy diệt đời đời mà Ngài không thể cứu họ khỏi đó, nếu mong muốn. Đó là lý do tại sao Giăng nói rằng "không có Ngài chẳng vật nào được tạo nên" Giăng 1:3, và Thánh Phaolô nói rõ rằng "trong Ngài", "con đầu lòng", con đầu lòng trong sự thánh thiện, "được mọi vật trên trời và dưới đất, hữu hình và vô hình, đều được tạo dựng, dù là ngai vàng, cho dù là quyền thống trị, dù là công quốc hay quyền lực; mọi thứ đều do Ngài tạo ra và vì Ngài, Ngài có trước muôn vật, và nhờ Ngài mà vạn vật được thống nhất." Đại tá 1:15-17. Đấng Christ, với sự sẵn sàng hy sinh chính mình vì con người, sẽ là Sự Bảo đảm cho sự ổn định chính phủ vĩnh cửu của Vũ trụ và hạnh phúc của những sinh vật sẽ được tạo ra; ông dẫn qua đó tình yêu của Thiên Chúa sẽ được biểu lộ cho mọi tạo vật. Thông qua điều này sự mặc khải, họ sẽ được dẫn dắt một cách có ý thức, tự nguyện và vui vẻ tới sự trung thành đối với Đấng Tạo Hóa của Ngài; và cuối cùng cuộc nổi loạn nảy sinh sẽ bị lật đổ một lần nữa tạo nên Đức Chúa Trời "trong mọi sự" I Cô-rinh-tô 15:28; nghĩa là, nếu ngự trị trong lòng mọi người.

Vì vậy, biết trước về sự xuất hiện của tội lỗi trong tương lai và hậu quả, Đức Chúa Trời và Con Ngài biết rằng việc bắt đầu nhiệm vụ sáng tạo vũ trụ sẽ tương đương với việc Đấng Christ ký lời hứa chết cho chúng ta, hoặc bản án của Ngài về cái chết. Đó là lý do tại sao người ta viết rằng "Con Chiên đã bị giết từ khi tạo dựng thế gian" Apoc. 13:8. Ngược lại, Đức Chúa Trời biết rằng Ngài sẽ phải từ bỏ sự sống của Con Ngài, ban cho Ngài cho loài người; Tôi sẽ phải nhìn thấy Ngài phải chịu đủ mọi hình thức lạm dụng và ngược đãi được hình thành bởi tâm trí bệnh hoạn của những sinh vật nổi loạn. Thật là một tình yêu tuyệt vời! Chúng ta sẽ biết nhiều hơn về Ngài khi nghiên cứu địa vị, sự uy nghi và công việc của Đấng Christ, về sự sáng tạo và chính phủ phổ quát, trong chương tiếp theo.

Chương 4

Vị trí và công việc của Đấng Christ, Con Một

...trong sự sáng tạo và quản trị của Chúa.

“Ban đầu Đức Chúa Trời sáng tạo trời và đất” Sáng. 1:1. Và Chúa Kitô “ban đầu đã có với Chúa. Muôn vật đều do Ngài làm nên” Giăng 1:3.

Việc tạo dựng Vũ trụ và các sinh vật không chỉ có sự tham gia tích cực của Chúa Kitô; mọi sự và mọi người đều được Thiên Chúa ban cho Ngài như một món quà. Phao-lô viết: “Mọi việc đã được tạo dựng...cho Ngài” Cô-lô-se 1:17.

Chúa Kitô nói: “Khi Ngài (Chúa Cha) chuẩn bị các tầng trời, thì Ta ở đó; khi mặt vực thẳm bao quanh; khi anh củng cố nguồn gốc của vực thẳm; khi Ngài đã định ranh giới cho biển để nước không vượt qua mệnh lệnh của Ngài; khi đã hình thành nên nền tảng của Trái đất, vì vậy tôi đã ở bên Ngài và là học trò của Ngài, và là hàng ngày Ngài vui mừng, luôn luôn vui mừng trước mặt Ngài” Châm ngôn. 8:27-30. văn bản miêu tả mối quan hệ tình cha con. Thiên Chúa vui mừng tạo dựng cho Con. Đấng Christ là “sự vui thích của Ngài” và đã học hỏi cũng như vui mừng về những gì Ngài thấy về quyền năng của Đức Chúa Cha hoàn thành, nhờ Lời của Ngài (của Con) “luôn luôn mang trước mặt Ngài”.

Câu Châm ngôn 8 khiến chúng ta hiểu rằng Đấng Christ sinh ra không phải là đấng toàn trí, biết mọi thứ, giống như Chúa. Anh ấy đã từng là học sinh”; do đó ông đã học được (Châm ngôn 8:30). Nhưng trong Khi Đức Chúa Cha tiết lộ các mục đích của Ngài cho Ngài, Đấng Christ đã chứng tỏ rằng Ngài là phù hợp với ý muốn của Ngài (chúng ta hãy nhớ rằng, tại thời điểm này, Ngài đã quyết định trở thành Đấng Thay Thế và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta).

Cuối cùng, chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời không tạo ra Con Ngài là Đấng Toàn Năng. Xuyên suốt Kinh thánh, Đấng duy nhất được trình bày như vậy là Đức Chúa Trời, Cha (Sáng thế ký 17:1; Xuất 6:3; Ê-xê-chi-ên 10:5; Ngày tận thế. 4:8; 1:8; 11:17; 15:3; 16:7; 19:6, 15; 21:22). Chúa Giêsu nói với người Pha-ri-sêu rằng Ngài sẽ ngồi “bên hữu Đức Chúa Trời Toàn Năng” (Ma-thi-ơ 26:64; Mác 14:62; Lu-ca 22:69). Nhưng Ông ấy không phải là Đấng Toàn Năng.

Mặc dù Đức Chúa Trời không ban cho Ngài quyền năng vốn có vào thời điểm Ngài ra đời, nhờ sự thánh khiết và đặc tính hoàn hảo của Ngài, Đức Chúa Trời có thể an toàn ủng hộ mọi quyết định của Sơn. Đó là lý do tại sao Ngài ban cho Ngài quyền năng vô hạn. Để Các quyết định của Chúa Con luôn được hỗ trợ bởi những biểu hiện quyền năng của Chúa Cha. Một ví dụ về điều này được đưa ra trong lời Chúa phán với Môi-se về sứ mạng của Ngài. Con trai, với tư cách là Thiên thần của Chúa, sẽ thực hiện, đưa dân Y-sơ-ra-ên đến đất Ca-na-an: “Vì Thiên sứ của Ta sẽ đi trước các ngươi và dẫn các ngươi đến dân A-mô-rit, dân Hê-tít, dân Phê-ri-sít, dân Ca-na-an, dân Hi-vi, và dân Giê-bu-sít; và ta sẽ tiêu diệt chúng” (Xuất 23:23). Đấng Christ sẽ dẫn dắt dân Ngài chinh phục đất hứa. Anh ta sẽ ra lệnh cho họ và sẽ hướng dẫn trong chiến tranh. “Thiên thần của ta sẽ đi,” Chúa nói. Nhưng sức mạnh có thể tiêu diệt kẻ thù, thực hiện mệnh lệnh của Chúa Kitô, đó là của Thiên Chúa. Chúa Cha phán: “Ta sẽ tiêu diệt chúng”.

Một ví dụ khác về thẩm quyền vô hạn được ban cho Đấng Christ là ở các câu 20 và 21. Đức Chúa Trời đã nói với Môi-se: "Này, ta sai một Thiên thần đến trước người... hãy đề phòng Ngài, hãy nghe tiếng Ngài, và đừng chọc giận Ngài; vì Ngài sẽ không tha thứ cho sự phản nghịch của bạn" Ex. 23:20, 21. Đức Chúa Trời nói rõ rằng Đấng Christ có toàn quyền tự do hành động theo ý Ngài, và quyết định của Con sẽ là cuối cùng. Tương tự như vậy, trong Tân Ước, Chúa Giêsu nói: "Và Chúa Cha cũng không có ai phán xét nhưng giao trọn quyền phán xét cho Con, để mọi người tôn kính Con là Đấng tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con là không tôn kính Cha, Đấng đã sai Con" Giảng 5:22, 23. Bởi Những lời này chứng tỏ rằng Đức Chúa Trời đã ban cho Con quyền ngang bằng với quyền của Ngài, "để Mong mọi người tôn kính Con như họ tôn kính Cha."

Sự uy nghi của Chúa Kitô trước các thụ tạo nổi bật vì sự thánh thiện của Ngài, vì sự tình yêu, vinh quang, tính cách và quyền lực ngang bằng với Thiên Chúa. Thêm vào đó là sự thật rằng Chúa Kitô đã tích cực tham gia vào việc tạo ra mỗi sinh vật. Vì vậy, hình ảnh đầu tiên Những gì mọi thiên thần nhìn thấy khi được tạo ra đều là của Ngài, cùng với Đức Chúa Trời, chào đón Ngài trong lần đầu tiên ngày của cuộc sống. Chúa Kitô thậm chí còn tạo ra Lucifer, thiên sứ sau này đã nổi loạn: "bạn bạn là một thiên thần được xúc dầu để bảo vệ, và tôi đã thành lập bạn; Bạn đã ở trên núi thánh của Chúa." Eze. 28:14. Lưu ý rằng Ngài đặt Đức Chúa Trời, Cha Ngài, vào ngôi thứ ba, điều này chứng tỏ rằng chính Ngài, Chúa Kitô, là Đấng đã tạo nên Lucifer, khi nói: "Ta đã thiết lập người". Điều tương tự cũng xảy ra ở việc tạo dựng Adam và Eva: "Thiên Chúa phán: Chúng ta hãy làm nên con người như hình ảnh chúng ta" Gen. 1:26. Chúa Kitô ở trong hình ảnh đầu tiên của người cha của chúng tộc chúng ta.

Chúng ta hãy nhớ rằng tất cả chúng ta đều được tạo dựng "cho Ngài" Côl. 1:16. Tức là tất cả chúng ta chúng ta hiện hữu như tài sản của Ngài. Mọi người sinh ra là của Ngài, phụ thuộc Ngài sống và chiêm ngắm Ngài trong sự thánh khiết, vinh hiển, oai nghi và uy quyền vô cùng. Như vậy, bằng quyết định của Chúa Cha và bằng quyền hạn, trước các thụ tạo, Người đã chia sẻ ngai vàng phổ quát. Sứ đồ Giăng nhìn thấy ngai là "ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con" Ngày tận thế. 22:1. Như Thánh Phaolô nói, theo bản dịch trung thành nhất với nguyên bản: "Nhưng Con (Chúa Cha) phán: Ngôi của Cha là của Thiên Chúa đến muôn thuở muôn đời" Heb. 1:8. Và cùng với Chúa Cha Chúa Kitô đã nhận được sự tôn kính, ca ngợi và tôn thờ của mọi tạo vật. John nghe thấy "Mọi tạo vật ở trên trời, dưới đất, dưới đất, dưới biển và mọi loài những gì có trong đó, hãy nói rằng: Kính Đấng ngồi trên ngai và Chiên Con được tạ ơn, tôn trọng, vinh quang và quyền năng cho đến đời đời" Apoc. 5:13.

Chính vị trí vinh dự, oai nghi và vinh quang huy hoàng này mà Ngài đã từ bỏ. hãy mang lấy bản chất con người yếu đuối của chúng ta và đối mặt với xung đột với Satan trên mảnh đất nơi Adam và tất cả con cháu của ông cho đến lúc đó đã ngã xuống, để vượt qua nó và cứu chúng tôi. Sự trang nghiêm tráng lệ, tuyệt vời, huyền bí! "Chắc chắn Sự mầu nhiệm của sự tin kính thật lớn lao: Đấng đã hiện ra trong xác thịt là

tâm linh được xưng công bình, được thiên sứ thấy, được rao giảng cho dân ngoại, được thể gian tin" I Ti-mô-thê 3:16.
Chúng ta sẽ nghiên cứu mầu nhiệm tình yêu vĩ đại này, sự đến và nhập thể của Đấng Mê-si, Đấng
Con Thiên Chúa, trong chương tiếp theo.

Chương 5

Sự hóa thân

"Và Ngôi Lời đã trở nên người phàm và ở giữa chúng ta,
và chúng tôi đã thấy vinh quang của Người, như vinh quang của Con Một Chúa Cha,
đầy ân sủng và lẽ thật" Giăng 1:14

Vào ngày Adam và Eva phạm tội, Chúa lần đầu tiên tiết lộ những gì đã được quyết định tại hội đồng hòa bình bí ẩn và cho đến lúc đó vẫn được giấu kín. sinh vật. Ngài nói với Satan, khi nói với con rắn, những phương tiện mà nó dùng để lừa dối: "Và Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau; điều này sẽ làm tổn thương bạn đầu, và người sẽ cắn gót chân nó" Sáng thế ký 3:15. Thuật ngữ phụ nữ trong Kinh Thánh tượng trưng cho nhà thờ. Phao-lô nói với người Cô-rinh-tô: "Vì tôi đã chuẩn bị cho anh em dâng anh em như một trinh nữ trong sạch cho một người chồng, tức là cho Đấng Christ". 2 Cô-rinh-tô 11:2. Hạt giống của Satan sẽ được tạo thành từ những người phục vụ anh ta, đi bộ theo hoàng tử của sức mạnh của không khí, của tinh thần hiện đang hoạt động trong những đứa trẻ không vâng lời... ý muốn của xác thịt và của tư tưởng" Êph. 2:2, 3. Dòng dõi người nữ sẽ là một ai đó đến từ giữa dân Chúa - Chúa Kitô. Phao-lô viết: "Bây giờ đã có lời hứa cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông. Nó không nói: Và đối với con cháu, như nói về nhiều người, nhưng là của một người: Và thuộc về dòng dõi của anh em, tức là Đấng Christ." Cô gái. 3:16. Con trai của Chúa sẽ đến thế gian như một hạt giống loài người, xuất thân từ dòng dõi của Áp-ra-ham.

Theo Kinh thánh, hạt giống là tinh trùng của người đàn ông, chúng thụ tinh với trứng để hình thành một sinh vật mới. Thánh Gioan viết: "Ai được Thiên Chúa sinh ra thì không phạm tội; bởi vì hạt giống của anh ấy vẫn còn trong anh ấy; và không thể phạm tội, vì Ngài được sinh ra bởi Chúa." 1 Giăng 3:9. Từ "hạt giống" là bản dịch của "tinh trùng" gốc. Bằng cách nói rằng Đấng Christ sẽ đến như "dòng dõi" của người nữ, cho thấy rằng Ngài sẽ đến thế gian như một hạt giống

được cấy vào tử cung của Mary, để thụ tinh cho trứng của cô ấy và che phủ cô ấy một cách bí ẩn linh hồn thiêng liêng với thiên nhiên, hoặc xác thịt con người. Do đó có thuật ngữ "nhập thể".

Sự nhập thể bao gồm sự hy sinh vô hạn của tình yêu, cho đến nay ít ai hiểu được và được nhân loại đánh giá cao, điều này cũng vẫn bị che giấu một phần trong bí ẩn ngay cả đối với các thiên thần. Thánh Phêrô tuyên bố: "Các tiên tri đã nói tiên tri về ân sủng điều đó đã được ban cho anh em... Thánh Linh của Đấng Christ ở trong họ chỉ ra... những đau khổ mà Chúa Kitô sẽ đến... những điều mà các thiên thần mong muốn chú ý tới." 1 thú cưng. 1:10-12.

Đấng Christ "vốn là hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; Ngài đã hoàn toàn trút bỏ chính mình, mặc lấy thân tôi tớ, trở nên giống như đàn ông" Phil. 2:6, 7. Từ ngữ có hình Đức Chúa Trời ám chỉ chúng ta về thân thể vật chất của Ngài. Con Thiên Chúa, bề ngoài ngang bằng với Chúa Cha, có hình thể uy nghi và quý phái, trong sức sống và sức mạnh của một người đàn ông hoàn hảo và bất tử, vượt lên trên những tạo vật tương ứng với hình dạng của Thiên Chúa thì vinh quang hơn từ họ; với thân thể Ngài chiếu sáng và tỏa ra vinh quang của Đức Chúa Cha (Ê-phê-rơ 1:2), khuôn mặt Ngài sáng như mặt trời (Khải Huyền 1:16), "Mặt Ngài như ngọn đuốc lửa, cánh tay và chân như đồng sáng ngời" Đa-ni-ên 10:6. Giọng nói của anh ấy rất mạnh mẽ "như giọng nói của một đám đông" (Đan. 10:6), đồng thời ngọt ngào và nhân hậu: "Miệng Ngài rất dịu dàng" (Nhã ca 5:16). Và trong vẻ ngoài của Ngài, Ngài đẹp một cách hoàn hảo: "vàng, Ngài là đáng ao ước" (Bài hát 5:16).

"Đấng Christ... không coi sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là sự chiếm đoạt" Phil. 2:5, 6. Trong chương. Trước đây, chúng ta đã thấy một phần ý nghĩa của thuật ngữ "ngang bằng với Đức Chúa Trời". Nó bao gồm vị trí được Chúa Kitô chiếm giữ: Đấng đồng sáng tạo vũ trụ, mọi thứ và mọi người, chia sẻ sự quyết định của Chúa Cha và bằng quyền, trước các thụ tạo, về ngai vàng của Vũ trụ; nhận được vì lý do tương tự mà tất cả họ đều tôn vinh và tôn thờ; là Đấng ban luật pháp cho mọi người, tham gia vào mọi mục đích thân mật của Chúa và là Người phát ngôn duy nhất được chấp thuận theo ý muốn của Ngài, hay Lời, Lời của Đức Chúa Trời được các tạo vật nghe được. "Bình đẳng với Đức Chúa Trời" cũng có nghĩa là Ngài sở hữu sự bình đẳng về sự hoàn hảo, hay tình yêu thương, tính cách và do đó, mục đích với Thiên Chúa. Sự hoàn hảo của Chúa Kitô là tuyệt đối, không phải tương đối như sinh vật; điều đó có nghĩa là mức độ hiểu biết về sự thánh thiện của Ngài của Chúa đã đầy đủ. Và Ngài cũng sở hữu sự thánh thiện này. Không có cái bóng của lỗi lầm, lỗi lầm, vết nơ hoặc thiếu tình yêu thương, ở mức độ nhỏ nhất, đối với Con Thánh Thiên Chúa. Và, như chúng ta đã thấy, chính các thiên thần đã làm chứng về sự hoàn hảo của Chúa Con bằng cách lặp lại từ ngữ ba lần, cho thấy điều đó được gán cho Ngài ở mức độ cao nhất: "Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay Chúa các đạo quân" Isa. 6:3.

Đoạn văn của Phi-líp nói rằng Đấng Christ “không coi sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là điều nên nắm giữ” (Phi-líp 2:5). Thuật ngữ “chiếm đoạt” ám chỉ việc chiếm đoạt hoặc chiếm đoạt một vị trí không thuộc về Ngài. thuộc về. Theo bản văn, đây là điều Chúa Giêsu đã không làm. Vì vậy, việc hiểu các Điều ngược lại cũng vậy, tức là Đấng Christ ngang hàng với Đức Chúa Trời, không phải do sự soán ngôi, mà là do sinh ra, do quyền và do sự quyết định của Chúa Cha trước các tạo vật. Ở những người khác thực tế là ngang hàng với Thiên Chúa trong mọi việc liên quan đến thể chất, tinh thần và tính cách (ngoại lệ, như chúng ta đã thấy, về quyền lực và sự bất tử tuyệt đối).

Hiện hữu trong hình tướng đẹp đẽ và uy nghi, ở trong trạng thái huy hoàng này, được nâng lên thành một vị trí thăng hoa vô hạn, “làm trống rỗng chính mình”; hoặc, theo nghĩa được đưa ra cho thuật ngữ bởi Bản dịch King James Version, “không còn danh tiếng nữa.” Trong một phiên bản khác, trong Thay vì từ “tự làm trống rỗng chính mình” chúng ta thấy “chính mình bị hủy diệt” (Almeida Revista e Corrigida, 2009). Cả hai cách hiểu này không chỉ có thể áp dụng mà còn bổ sung cho nhau trong việc giải thích các mầu nhiệm về sự khiêm nhường vô cùng mà Chúa Kitô đã tự nguyện chấp nhận, đã có sẵn trong Ngài hóa thân.

Ý nghĩa của từ “tự hủy diệt” là: Chúa Kitô có thân xác ngang bằng với thân xác của Về bản chất, Thiên Chúa là hình thức bên ngoài và sự vinh quang, hay theo thuật ngữ Kinh thánh là “ở dạng Thiên Chúa”, đã hạ mình đánh mất Ngài mãi mãi - điều tương tự đã bị tiêu diệt. Anh ấy đã dừng có vóc dáng và mọi vinh quang như hình Thiên Chúa, và được thu nhỏ lại thành một tinh trùng nhỏ xíu được Chúa Cha đưa vào trứng của Đức Maria. Chúa Kitô ám chỉ vào lúc này đây, thưa với Chúa Cha: “Vậy khi vào thế gian, hãy nói: ... thân xác Con đã chuẩn bị” Hêb. 10:5. Việc thực hiện việc giao Con bắt đầu từ trên trời, bởi nhân dịp nhập thể, và với một cái giá vô cùng.

Và hơn thế nữa: sẽ là một sự sỉ nhục gần như vô hạn đối với Chúa Kitô nếu mất đi thân xác và hình thức vượt trội hơn tất cả các sinh vật khác ngoại trừ Thiên Chúa và mang bản chất con người được hình thành từ bụi đất. Tuy nhiên, Ngài đã tiếp quản cô khi cô đến đến giới hạn dưới của sự yếu kém, sau khi bị suy thoái sau bốn nghìn năm tội. Tại hội đồng hòa bình, người ta đã xác định rằng, vì lợi ích của Vũ trụ và để loại bỏ bất kỳ lý do bào chữa nào nữa cho việc nổi loạn chống lại ý muốn của Ngài, thì đó sẽ là Thật thuận tiện cho Chúa Con mang lấy bản chất con người khi nó đạt đến đỉnh cao nhất. mức độ yếu đuối khi phải đối mặt với Satan ở đó. Để làm được điều đó, phải đợi thế kỷ thoái hóa. Và rồi, “khi thời gian viên mãn đã đến, Thiên Chúa đã sai Con Ngài đến, sinh ra từ phụ nữ” Gal. 4:4. Bằng chứng cho thấy nhân loại đã đạt đến đỉnh cao thấp hơn là các báo cáo về các bệnh khác nhau làm nổi bật sự yếu kém của giống chó này, hiện hữu vào thời Chúa Kitô: mù từ lúc mới sinh (Ga 9:1); què, điếc, câm, người cùi (Mat. 11:5), người bại liệt (Mat. 4:24), người điên, người bị quỷ ám (Mat. 17:15) và

người mang đủ thứ bệnh tật (Ma-thi-ơ 9:35). Và điều này ở giữa Israel, người dân giáo sư của Chúa lúc bấy giờ; người trong nhiều thế hệ, trước khi bội đạo, đã tuân theo những hướng dẫn đặc biệt về dinh dưỡng, vệ sinh và giữ gìn sức khỏe do Moses tiếp nhận và ghi lại trong các sách Xuất hành, Lê-vi Ký và Phục truyền luật lệ Ký.

Nhưng sự sỉ nhục mà Con Thiên Chúa phải chịu không chỉ giới hạn ở điều đó. ở văn bản của Phi-líp 2:7 ý nghĩa của nó được mở rộng khi chúng ta cũng xem xét một câu khác bản dịch có thể có của Kinh thánh King James, trong đó nói rằng Ngài "trở thành không có danh tiếng". Đức Chúa Trời đã chọn làm chủ nhà của Con Ngài trên đất, không phải giới quý tộc hay người giàu có, ai có thể cung cấp cho Ngài tiện nghi vật chất và những điều tốt đẹp hơn cơ hội, theo tiêu chuẩn của xã hội loài người. Chọn một trong số các gia đình khiêm tốn, người không có sự phân biệt đặc biệt giữa những người Do Thái. Đã chọn, không một người đàn ông, nhưng là một người phụ nữ, vào thời điểm mà phụ nữ rõ ràng được coi là ít khác biệt hơn trong xã hội, như một vật chứa đựng sự tráng lệ Món quà từ thiên đường. Và ông đã chọn một trong những người nghèo nhất trong số những người may mắn nhất phụ nữ Israel.

Ngoài những gì đã được phơi bày cho đến nay, trái ngược với những gì được thấy trong nhiều hình ảnh và những bức vẽ được dùng làm đại diện cho mẹ của Chúa Giêsu, Mary không phải là phụ nữ đáng yêu. Trẻ em, như một quy luật, có ngoại hình giống cha mẹ chúng. Và Kinh thánh nói rằng Chúa Giêsu "không có vẻ đẹp cũng không có vẻ đẹp; và nhìn Ngài, chúng tôi không thấy vẻ đẹp nào để chúng ta có thể khao khát Ngài" Isa. 53:2. Con người là gì, Con Thiên Chúa được thừa hưởng từ Maria, do đó kết luận rằng cô ấy không phải là một phụ nữ xinh đẹp. Và chính trong nhận thức đó Không có gì ở bản thân cô có thể khuyên cô - trong mắt đàn ông - làm mẹ của Đấng Cứu Rỗi, mà cô ấy đã nói sau khi biết rằng mình đã được chọn: "Linh hồn tôi trở nên vĩ đại hơn Lạy Chúa, tâm hồn con vui mừng trong Thiên Chúa, Đấng cứu độ con; bởi vì anh ấy nhận thấy sự cơ bản của Người hầu của bạn" Isa. 53:2. Vì vậy, Chúa Giêsu không phải là một em bé xinh đẹp, thu hút sự chú ý. đặc biệt là vì "khi chúng tôi nhìn, chúng tôi chẳng thấy vẻ đẹp nào khiến chúng tôi phải khao khát Ngài" Là một. 53:2.

Không có sự phô trương đặc biệt nào xung quanh sự kiện Ngài đến Trái đất. Một thông tin liên lạc trực tiếp đến gia đình đã được thiên thần gửi đến: "Đó là thiên thần Gabriel được cử đến Thiên Chúa đến một thành phố ở Galilê gọi là Nazareth, tới một trinh nữ đã đính hôn với một người tên là Giô-sép, thuộc dòng dõi Đa-vít; và tên của trinh nữ là Mary. Và, bước vào thiên thần nơi cô ấy ở đã nói: mưa đá, người được phước; Chúa ở cùng bạn; bạn thật may mắn trong số đó các bà...đừng sợ, vì các bà đã được ơn trước mặt Thiên Chúa. Và kia, trong bụng mẹ Bà sẽ thụ thai, sinh hạ một Con Trai và đặt tên là Giêsu. Điều này sẽ lớn, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao... Thánh Thần sẽ ngự xuống trên người và quyền năng của Thiên Chúa

Đấng Tối Cao sẽ che phủ bạn bằng bóng của ngài; Vì vậy, Đấng Thánh sẽ được sinh ra bởi bạn, Người sẽ được gọi là Con Thiên Chúa” Luc. 1:26-35.

Mary có thai trước khi cô ấy được đoàn tụ với chồng mình - điều này dẫn đến một cái bóng bổ sung che phủ cuộc đời của Đấng Cứu Rỗi, gắn liền với hoàn cảnh ra đời của Ngài. Ngay cả chồng cô, “vì anh ấy công bằng và không muốn làm mất uy tín của cô nên đã cố gắng rời xa cô”. bí mật. Đang khi ông toan tính như vậy, thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông, rằng: Giô-sép, con trai Đa-vít, đừng ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì những gì ở nàng được sinh bởi Đức Thánh Linh” Mat 1:19, 20.

“Bấy giờ Đức Maria nói: Linh hồn tôi tôn cao Chúa, và thần trí tôi tôn cao. hãy vui mừng trong Đức Chúa Trời, Đấng Cứu Rỗi của tôi; Vì Ngài coi tôi tớ Ngài là hèn hạ ; Vì kìa, Từ nay về sau mọi thế hệ sẽ khen tôi có phúc, vì Chúa đã làm cho tôi nên vĩ đại những thứ hùng mạnh; và thánh danh Ngài. Và lòng thương xót của Ngài là từ thế hệ này sang thế hệ khác Về những người sợ anh ta. Với cánh tay Ngài, Ngài đã hành động dũng cảm; xua tan sự kiêu hãnh trong nghĩ đến trái tim của họ. Ngài phế truất những kẻ quyền thế khỏi ngai vàng của họ, và nâng cao những kẻ khiêm nhường. Ngài ban cho kẻ đói của vật tốt, đuổi kẻ giàu về tay không. Ngài đã giúp đỡ tôi tớ Ngài là Israel, tưởng nhớ lòng thương xót của Ngài; như Ngài đã phán với tổ phụ chúng ta, với Áp-ra-ham và ông hậu thế, mãi mãi.” Luce. 1:46-55.

Như thế vẫn chưa đủ, Thiên Chúa đã chọn, làm nơi sinh ra của Ngài, một thành phố nhỏ không có bất kỳ biểu hiện chính trị hay bất kỳ sự phân biệt nào khác trên thế giới.

xã hội Israel: “Còn người, hỡi Bê-lem Ephrathah, dù người là nhỏ bé giữa hàng ngàn Giu-đa, Từ người sẽ đến với Ta Đấng sẽ cai trị Y-sơ-ra-ên, nguồn gốc của Ngài có từ xa xưa, từ những ngày vĩnh hằng.” Miq. 5:2. Và trong thành phố bị khinh miệt này, một nơi đã được chọn không thể khiêm tốn hơn - một chuồng ngựa được xây dựng và sử dụng cho động vật Dành cả đêm để. Nơi sinh của Ngài là máng cỏ, khay đựng thức ăn cho gia súc, như có lời chép: “Và ông Giuse cũng từ miền Galilê, từ thành Nazareth, đến miền Giuđê, đến thành phố của David, được gọi là Bethlehem (vì anh ta đến từ nhà và gia đình David), để nhập ngũ với Mary, vợ anh, người đang mang thai. Và chuyện rằng, khi họ ở đó, Họ đã hoàn thành những ngày cô sẽ sinh con. Và nàng sinh được đứa con trai đầu lòng, Người lấy khăn quấn con và đặt con nằm trong máng cỏ, vì không có chỗ cho các con trong máng cỏ. quán trọ”... “Và thiên thần nói với họ, Đừng sợ: vì này, tôi mang đến cho bạn một tin tức tuyệt vời niềm vui sẽ dành cho toàn dân: Vì ngày nay người đã được sinh ra tại thành Đa-vít, đó là Chúa Kitô. Và đây sẽ là một dấu hiệu cho bạn: Bạn sẽ thấy một đứa trẻ được quấn tã, và nằm trong máng cỏ.” Luce. 2:4-7; 10-12. Trong bối cảnh sự ra đời của Chúa Kitô, Thuật ngữ “tự hạ mình xuống” mang ý nghĩa đầy đủ của nó và minh họa cho thái độ tự nguyện

rằng mọi tội lỗi của Thiên Chúa phải được rửa sạch bằng máu của Chúa Giêsu: không được không tính đến mình, miễn là làm trọn ý tốt của Chúa Cha.

Gửi từ thiên đường

Kinh Thánh có đủ bằng chứng cho thấy Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, hay Đấng Christ, Con của Chúa được gửi từ thiên đường đến Trái đất. Anh ta không chỉ đơn thuần là một con người khác, con trai của Thánh Giuse, Chúa Kitô, khi nói về sự nhập thể của Người, đã nói với Chúa Cha: "Cha đã chuẩn bị cho Con một thân xác" Heb. 10:5; của Người ta hiểu rằng Ngài, Con Thiên Chúa tiền hữu, đã đến thế gian trong thân xác được Chúa chuẩn bị - trong trường hợp này là quả trứng của Mary.

Kinh thánh loại trừ mọi khả năng Chúa Giêsu là con trai thực sự của Giuse, vì khẳng định chắc chắn rằng "một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh một con trai" Ma-thi-ơ 1:23. Khi mà Thiên thần đã báo tin Con Thiên Chúa đến với Đức Maria, Đức Maria đáp: "Việc này sẽ được thực hiện thế nào? thấy rằng tôi không quen ai cả?" Luce. 1:34. Và người ta viết rằng Joseph "không biết cho đến khi bà sinh Con mình, con đầu lòng của mình, và bà gọi tên con trai là Giê-su" Matt. 1:25. Sự thật là "Mary, mẹ chàng, đã đính hôn với Joseph trước khi họ về chung một nhà, được biết là đã thụ thai bởi Đức Thánh Linh" Ma-thi-ơ 1:18.

BẰNG?

Thiên thần cho biết điều này sẽ xảy ra như thế nào: "Chúa Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà và quyền năng của Chúa Đấng Tối Cao sẽ che phủ bạn bằng bóng của Người; Vì vậy, Đấng Thánh sẽ được sinh ra bởi bạn, Người sẽ được gọi là Con Thiên Chúa" Luce. 1:35. Chúa Giêsu không được sinh ra bởi Chúa Thánh Thần như một số có ý định hiểu sai câu này. Chính anh ta tuyên bố rằng anh ta đã đến thế giới: "Tôi... đến thế gian để làm chứng cho sự thật" Giảng 18:37. Vì vậy, câu nói được thiên thần sử dụng: "Chúa Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ đến trên bà. sẽ che phủ" chỉ bao hàm và tóm tắt màu nhiệm công việc của Thiên Chúa trong việc đặt linh hồn thiêng liêng của Con của Mẹ, tương đương với DNA của chúng ta, trong trứng của Mẹ Maria. Thánh linh không phải là một thực thể cũng như một người; đúng hơn, đó là một nhân đức "xuất phát từ Chúa Cha" (Ga 15:36). Mỗi Qua nhân đức này, sức mạnh huyền nhiệm này mà chúng ta không biết bản chất của nó, Thiên Chúa đã thực hiện công việc của sự nhập thể.

Mặc dù quá trình nhập thể của vật chất chưa được tiết lộ cho chúng ta, nhưng kết quả của nó, cũng như ý nghĩa tâm linh của nó, được tiết lộ rộng rãi trong Kinh thánh,

vì sự hiểu biết của bạn góp phần rất lớn vào việc đặt và giữ chúng tôi trong con đường cứu rỗi. Sự nhập thể dẫn đến việc cấy ghép sự sống của sinh vật đã tồn tại trước đó Con Thiên Chúa trong con người (Mary). Trong Kinh Thánh, từ "linh hồn" tượng trưng cho sự sống. Trong Lê-vi 17:11 chúng ta đọc thấy "linh hồn của xác thịt ở trong máu"; trong khi bản dịch Almeida Revista e Atualizada trình bày: "sự sống của xác thịt nằm trong máu". trong Sáng thế ký 2:7, khi nói về sự sáng tạo ra A-đam, Kinh Thánh nói: "Chúa là Đức Chúa Trời đã tạo nên con người từ bụi đất". đất và thổi sinh khí vào lỗ mũi, thì con người trở nên một sinh vật sống".

Tướng quân 2:7. Khi Con Thiên Chúa được Thiên Chúa đặt "sống" trong trứng của Đức Maria, thì đó là điều Thật đúng khi nói rằng "linh hồn thiêng liêng" của Chúa Kitô đã được đặt vào trong Người.

Từ đây chúng ta rút ra được một sự thật đáng được quan tâm đặc biệt. Sự thật về việc có Ngài thân thể vĩ đại, dưới hình dạng của Thiên Chúa, đã biến thành hư không để có thể "đặt nơi Đức Maria" cho thấy rằng việc nhập thể có thể nói là một "cuộc phẫu thuật có nguy cơ cao" do Chúa tạo ra, dẫn đến sự hủy diệt hoặc cái chết của cơ thể trước đó dưới dạng Chúa. Sau đó, Chúa cẩn thận chuyển phần chứa tinh chất sự sống của Con trai vào trứng của Mary. Sự thật này được tiềm ẩn trong những lời của câu thơ:

"Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời... Ngài đã tự hủy diệt mình, lấy hình tôi tớ" Phil. 2:7.

Bất kỳ cuộc phẫu thuật nào cũng là một quá trình đau đớn tạo ra những hậu quả tiếp theo. Theo đó chúng ta hiểu rằng chính nhờ một quá trình mà chúng ta không thể hiểu được nỗi đau mà Chúa Kitô đã Cơ thể trước đây của anh ta không còn gì và được đặt vào trong Maria. Tình yêu đó là gì, bí ẩn, tuyệt vời, không thể hiểu được, đáng kính trọng, đáng ngưỡng mộ, tôn kính, điều đó làm cho công lý đến mức thánh thiện hoàn hảo và đáng được mọi lời khen ngợi và tôn thờ!

Chương 6

Sự thánh thiện của Hai Nhi Giêsu

Dựa trên những gì chúng ta đã nghiên cứu ở chương trước, chúng ta có thể rút ra một điều quan trọng hơn sự thật chứa đựng trong lời tuyên bố của thiên thần về sự ra đời của Chúa Giêsu: "Sự

Chúa Thánh Thần và nhân đức của Đấng Tối Cao sẽ che phủ bạn; do đó cũng Đấng Thánh do người sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa” Luc. 1:35. Sự nhập thể là kết quả của việc cấy sự sống hay linh hồn thiêng liêng của Chúa Kitô tồn tại từ trước vào trứng của Maria. Như một lẽ tự nhiên, hài nhi Giêsu sẽ được sinh ra với sự thánh thiện giống như Đấng Christ chiếm hữu thiên đàng, đến lượt nó ngang bằng với chính Đức Chúa Trời. Và đó là thiên thần mạc khải bằng những lời: “Vậy nên Đấng Thánh do người sinh ra sẽ được gọi là Con trai của vị thần”. Nói cách khác, “vì điều này”, do sự ra đời diễn ra thông qua công việc của Thiên Chúa, bởi Thánh Thần, đã đặt Con Ngài nơi Đức Maria, “Đấng Thánh do người sinh ra sẽ là được gọi là Con Thiên Chúa.” Sự thánh thiện của hài nhi Giêsu là bằng chứng và bằng chứng cho thấy Ngài Ông là Con Thiên Chúa hiện hữu trên trời và được gửi đến Trái đất. Chúa Giêsu lập luận điều này, nhiều lần khi nói với người Do Thái: “Người Do Thái vây quanh Ngài và nói với Ngài: Người định treo linh hồn của chúng ta đến khi nào? Nếu Ngài là Đấng Christ, hãy công khai nói cho chúng tôi biết. Chúa Giêsu đáp: Tôi đã bảo các ông mà các ông không tin. Những công việc tôi làm ở danh Cha Ta, những điều này làm chứng về Ta.” Giăng 10:24, 25. Việc làm yêu thương, công bình của Ngài và lòng thương xót chứng tỏ sự thánh thiện, tình yêu của Ngài, xác nhận rằng Ngài là Đấng Đấng Mê-si, Đấng Christ, Đấng Cứu Thế được sai đến từ trời.

Nơi Hài Nhi Giêsu, sự thánh thiện của Thiên Chúa được thể hiện, nhưng dưới hình dạng con người, và Do đó, nó đã được tiết lộ cho đàn ông. Vì lý do này mà Ngài cũng có tên là Em-ma-nu-ên. Có nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”: “Này đây, một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một Con Trai, Người sẽ là được gọi bằng cái tên Immanuel. (Em-ma-nu-ên dịch là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta)” Ma-thi-ơ 1:23. Ánh sáng Từ những gì chúng ta đã nghiên cứu cho đến nay, chúng ta thấy rõ ràng rằng văn bản này không hề lập luận ủng hộ học thuyết, được nhiều người yêu mến, rằng Chúa Kitô là “Chúa” hay “Chúa Con”. Chúa Giêsu khẳng định rằng chỉ có Chúa Cha mới là Thiên Chúa. Đang nói với Ngài, trong lời cầu nguyện, ngài đã tuyên bố: “Và đây là sự sống vĩnh cửu: rằng họ có thể nhận biết một mình Ngài là Đấng duy nhất Đức Chúa Trời thật” Giăng 17:3. Và Người đã tỏ mình là Con Thiên Chúa: “Người nói: Ta là Con Đức Chúa Trời” Giăng 10:36. Và, lặp lại những gì chúng ta đã thấy trước đây, tuyên bố rằng Đấng Christ là Đức Chúa Trời sẽ phủ nhận chính nền tảng của công tác cứu chuộc. Vì Chúa là “bất tử” (I Ti-mô-thê 1:17), và không thể chết; và Con sẽ phải chết - do đó Ngài không thể là Chúa”.

Trở lại vấn đề chính, sau khi đã hiểu rằng sự thánh thiện của Thiên Chúa là được biểu hiện nơi Chúa Giêsu từ khi Ngài còn là một hài nhi, chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa của những đoạn văn khác nói đưa ra điều mạc khải vinh quang này: “Trong Ngài có sự sống, và sự sống là sự sáng của loài người; và ánh sáng chiếu soi trong bóng tối, và bóng tối đã không nhận lấy ánh sáng” Giăng 1:4, 5. Nghĩa là ở trong Ngài có sự thánh thiện, sự sống của Thiên Chúa; Cô ấy đã khai sáng cho đàn ông theo nghĩa là cô ấy đã cho họ biết Ngài là người như thế nào. “Có ánh sáng thật, soi sáng mọi người

đến thế gian" Giăng 1:9. Kiến thức về sự thánh thiện, bao gồm tình yêu, đặc tính của Đức Chúa Trời và bản chất thiêng liêng của vương quốc Ngài, gắn liền với sự vâng phục hoàn toàn đối với mười điều răn, được thể hiện trong cuộc đời Chúa Giêsu ngay từ những giây phút đầu tiên của Ngài tồn tại với tư cách là một Con Người. Theo nghĩa này, sự thánh thiện của Chúa Kitô đã soi sáng toàn bộ nhân loại, chỉ ra đâu là con đường dẫn tới sự sống vĩnh cửu. Điều này đã được mở ra bởi Ngài làm việc có lợi cho chúng ta và được nêu ra bởi tấm gương sống của Ngài.

Sứ đồ Giăng cũng lập luận tương tự như vậy trong lá thư đầu tiên của ông: "(vì sự sống đã bày tỏ, chúng tôi đã thấy, làm chứng về điều đó, và rao truyền cho anh em sự sống đời đời, vốn ở với Đức Chúa Cha và đã được bày tỏ cho chúng ta)" I Giăng 1:2. Nghĩa là, trong Chúa Kitô là thánh khiết của Đức Chúa Trời, và đó là sự bảo đảm sự sống đời đời cho bất cứ ai sở hữu nó. Và sứ đồ nói thêm: "điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi công bố cho anh em. Và đây là thông điệp mà Chúng tôi đã nghe Ngài và rao truyền cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có chút bóng tối nào cả." I Giăng 1:3, 5. Nghĩa là, Giăng và các sứ đồ học được từ Đấng Christ rằng Đức Chúa Trời là Đấng hoàn toàn Thánh; Không có sự bất toàn nào trong Ngài, không thiếu tình yêu, sự công bằng hay sự quan tâm đến với các tạo vật của Ngài. Họ nhìn thấy các nhân đức của Chúa Kitô và hiểu rằng họ là giống như Cha đã có.

Thời điểm chúng ta đang thiên định sẽ mở ra một nhánh nghiên cứu khác. Từ nhận ra rằng hai nhi Giêsu sở hữu sự thánh thiện ngang bằng với Thiên Chúa - do đó là vô hạn - chúng ta thấy một sự khác biệt rõ rệt giữa Ngài và chúng ta. Chúng ta sinh ra không phải là thánh. Chúa Giêsu Nếu đề cập đến sự ra đời của con người bằng câu nói: "cái gì sinh ra bởi xác thịt là xác thịt" John 3:6. Những gì xác thịt này sở hữu đã được Phao-lô miêu tả: "Những người sống theo xác thịt để tâm trí họ vào những điều của xác thịt... tâm trí xác thịt là cái chết... đó là sự thù địch chống lại Đức Chúa Trời... không phải phục dưới luật pháp của Đức Chúa Trời, và điều đó quả thực không thể phục tùng được" Rô-ma. 8:5-7. Được sinh ra từ xác thịt có nghĩa là con cháu của A-đam. Khi nhìn thấy Eva, anh ta nói: "Đây là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi" Sáng. 2:23. Sau khi rơi vào tội lỗi, A-đam và Ê-va đã truyền lại sự yếu đuối về thể chất và sự sa đọa về đạo đức của họ cho hậu duệ. Nói cách khác, họ bắt đầu có khuynh hướng tự nhiên muốn làm điều ác và truyền lại cho con cái của họ. Đây là những gì chúng ta gọi là xu hướng di truyền. Đây là những gì Phao-lô miêu tả trong những lời: "sự chăm về xác thịt. là sự thù nghịch với Đức Chúa Trời... không phải tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời."

Giô-sép và Ma-ri là con cháu của A-đam. Trong sách Ma-thi-ơ, Kinh Thánh phác họa dòng họ bên phía Giô-sép, kết thúc như sau: "Gia-cóp sinh Giô-sép, chồng của Ma-ri, người đã sinh ra CHÚA GIÊ-XU" Ma-thi-ơ 1:16. Sách Lu-ca ghi lại đường đi lên của Chúa Giêsu đứng về phía Đức Maria: "Còn Chúa Giêsu thì đã ba mươi tuổi rồi, (như anh ấy quan tâm) con trai của Joseph, và Joseph của Heli" Luc. 3:23. Lucas giới thiệu ông nội của mình

Mary, còn được gọi là Joseph. Phụ nữ bình thường không được
được đề cập trong các gia phả của Kinh Thánh, vì trọng tâm của nó là giới thiệu Đấng Christ, Đấng
ai sẽ đến với tư cách là một người đàn ông. Chúa Giêsu đã nói về Kinh Thánh: "Chính Kinh Thánh là
làm chứng" Giăng 5:39. Luca tiếp tục vạch đường đi lên từ Đức Maria đến Ađam: "Và
cùng một Chúa Giê-su... là (như người ta tin) con trai của Giô-sép, và Giô-sép người Heli... và Ê-nót người
Bây, bảy từ A-đam, và A-đam từ Đức Chúa Trời" Lu-ca 3:23-38. Vì vậy, Maria, giống như mọi người
con cháu của A-đam, được sinh ra bởi xác thịt và xác thịt, cùng một xác thịt như
bất kỳ con người nào cũng có. Và anh ta thừa hưởng cùng một khuynh hướng, hay khuynh hướng xác thịt, vốn
"là thù nghịch với Đức Chúa Trời" và "không tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời" (Rô. 8:7. Và vì xu hướng này,
cô ấy đã trở thành một tội nhân giống như tất cả những người đàn ông khác ở mức độ ít nhiều.
Có lời chép: "vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời" (Rô. 3:23. "Các
sự chết lan tràn trên mọi người nên mọi người đều phạm tội" (Rm. 5:12. Vì thế,
mặc dù chúng ta có mọi lý do để tin rằng Mary là một Cơ đốc nhân chân chính
nghĩa của từ này và là một tội nhân chân chính của Chúa, phủ nhận rằng cô ấy được sinh ra với
khuynh hướng phạm tội và là một tội nhân sẽ mâu thuẫn với Lời Chúa. Có những người
giả vờ rằng cô ấy đã được tạo ra mà không phạm tội, để bảo vệ điều đó vì lý do này
Chúa Giêsu sinh ra đã là một vị thánh. Tuy nhiên, dưới ánh sáng của Kinh thánh, tuyên bố này không thành công, nghĩa là nó không
tự duy trì. Chúa Giêsu sinh ra là Thánh vì Ngài đã ở trên thiên đàng và như vậy Ngài đã đến Trái đất. KHÔNG
có thể khác.

Vì vậy, Đức Maria cũng như mọi con người khác đều có khuynh hướng phạm tội.
và phải phục tùng anh ta; và do đó đôi khi rơi vào tội lỗi, như xảy ra với
bất cứ ai, ngay cả khi họ có ý định tốt. Vì lý do này, nếu một
con trai chỉ thông qua sự kết hợp với Joseph, anh ta sẽ có cùng khuynh hướng xác thịt - và do đó
hậu quả sẽ phạm tội - giống như bất kỳ người con trai nào khác của Adam. Đối với bản chất con người, không có
Sự giúp đỡ của Thiên Chúa không thể chống lại sự ác.

Lý do duy nhất tại sao Chúa Giêsu được sinh ra "Thánh" sau khi được thai dựng trong Mẹ Maria là sự thật
đã như vậy trước khi đến Trái đất. Khi nhập thể, Chúa Kitô, Đấng Thánh, được Thiên Chúa đặt vào,
trong lòng Đức Maria. Chính lũ quỷ cũng nhận ra sự thật: "À! mà chúng tôi có với bạn,
Chúa Giêsu Nazareth? Bạn có đến để tiêu diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là ai: Đấng Thánh của Đức Chúa Trời" Mác 1:24.

Sự thánh khiết của Đấng Christ không phải là đặc thù của loài người. Sau sự sụp đổ của Adam, cô ấy
về bản chất, không có sự thiêng liêng, mặc dù anh ta rất cần
cô ấy. Chỉ nhờ sự can thiệp của Thiên Chúa, sự thánh thiện mà Ađam đã đánh mất mới có thể được phục hồi.
một lần nữa trong đền thờ của con người, và điều này chỉ có thể thực hiện được nhờ sự xuất hiện của Con Thánh của
Chúa, với tư cách là con người. Lễ thật tâm linh này đã được dạy trong nhiều thế kỷ. Để
truyền lệnh cho Môi-se rằng dân Y-sơ-ra-ên xây dựng một nơi thánh, nói: "Và họ sẽ làm cho Ta một nơi thánh, và

Ta sẽ ở giữa họ." Cuộc di cư. 25:8. Thánh địa là đại diện của nhân loại, như nếu đây là ngôi đền dành cho sự thánh thiện của Ngài. Phao-lô đã viết, minh chứng điều này: "Anh em là đền thờ của Thiên Chúa hằng sống, như Thiên Chúa đã phán: Ta sẽ ở" 2 Cô-rinh-tô 6:16. Mục đích thiêng liêng này được thực hiện chủ yếu trong Đấng Christ. Anh ta thừa với Chúa Cha: "Cha đã chuẩn bị cho con một thân xác" Heb. 10:5. Khi Ngài nhập thể thì sự viên mãn của sự thánh thiện, được Đấng Christ sở hữu từ khi Ngài giáng sinh, lần đầu tiên ngự trong đền thờ nhân loại. Và cô ấy là tấm gương về điều Chúa muốn xảy ra nơi mọi người khác. đền thờ của con người - chúng ta: "để anh em được tràn đầy mọi sự sung mãn của Thiên Chúa" Eph. 3:19. Ồ Mục đích của Thiên Chúa là, thông qua sứ mệnh của Chúa Giêsu Kitô, sự viên mãn của Ngài sự thánh thiện được in sâu vào tâm hồn của toàn thể nhân loại. Và điều này sẽ xảy ra trong cuộc đời của tất cả những người thực sự muốn mục đích này được hoàn thành trong cuộc sống của họ, cũng như chúng ta sẽ thấy sau.

Chương 7

Không có tội nguyên tổ

Tại thời điểm này, cần phải làm rõ, nhằm mục đích loại bỏ một rào cản do Sa-tan đặt ra để thực hiện mục đích thiêng liêng là thực hiện tràn đầy tình yêu thiêng liêng và sự thánh thiện trong tâm hồn chúng ta. Nhiều thế kỷ trước nó đã được hình thành một học thuyết, không phải Kinh thánh, bởi các tác giả có ý định rằng con người được sinh ra kế thừa tội lỗi của Adam, bản chất là tội lỗi. Hậu quả tất yếu của lý luận là vì con người không thể tự giải thoát khỏi bản chất của chính mình nên anh ta sẽ không thể ngừng là một tội nhân. Nhưng các tác giả của nó đã thất bại hiểu điều gì, theo Kinh thánh, khiến con người trở thành tội nhân. Đây là nền tảng lỗi của bạn. "tội lỗi là sự vi phạm luật pháp" I Giăng 3:4 (Bản dịch sửa đổi của Almeida và Đã cập nhật). Vì vậy, tội lỗi là hành vi bất tuân mệnh lệnh của Thiên Chúa. Nó không phải là một "bản chất" hay một xu hướng, mà là một hành động. Anh ta là một tội nhân đang thực hành hoạt động. Ai không thực hành, không vâng phục Thiên Chúa, cũng không trở thành tội nhân, dù là con cháu của Adam và Eva.

Những người dựa vào sự dạy dỗ phản Kinh Thánh nói trên đã làm sai giải thích một phần lời cầu nguyện của Đa-vít: "Này, tôi đã hình thành trong sự gian ác và tội lỗi mẹ tôi đã thụ thai tôi." Thi Thiên 51:5. Từ đó họ suy luận rằng con người sẽ được thụ thai

đã là một tội nhân rồi. Nhưng câu này thực sự dạy rằng Đa-vít là con trai của một tội nhân.

Đó là lý do tại sao ngài nói: "Mẹ tôi đã cứu mang tôi trong tội lỗi". Hơn nữa, lời cầu nguyện của Thánh Vịnh 51 là được biết đến như điều Đa-vít đã làm khi ông ăn năn tội ngoại tình

sau đó là giết người. Ngoại tình với Bát-sê-ba và ra lệnh cho chồng bà là Uriah phải

bị đặt vào tình huống mà anh ta chắc chắn sẽ bị giết trong trận chiến - và anh ta (xem 2

Sa-mu-ên chương 11 và 12). Sau đó, ăn năn, ông tuyên bố từ câu 2: "Hãy rửa cho tôi

hoàn toàn khỏi sự gian ác của tôi, và làm sạch tôi khỏi tội lỗi. Bởi vì tôi biết

những vi phạm tôi, và tội lỗi tôi luôn ở trước mặt tôi. Chống lại bạn, chống lại

Chỉ có Chúa tôi mới phạm tội và làm điều ác trước mặt Chúa" Thi Thiên 51:2-4. David không hối hận

có bản chất sa ngã hoặc bất kỳ loại "tội lỗi ban đầu" nào, mà là do hành động xấu,

vì tội lỗi mà anh ta đã thực sự phạm phải. Ông nói: "Tôi đã phạm tội và làm điều ác". Anh ta

ám chỉ rõ ràng hành vi vi phạm điều răn của Chúa. Vì vậy, khi nói về bạn

tội lỗi, David sau đó than thở về sự yếu đuối di truyền của mình, vì là con trai của một tội nhân,

trong câu tiếp theo, nói rằng: "Này, tôi đã hình thành trong sự gian ác, và tôi đã được hình thành trong tội lỗi.

mẹ tôi đã thụ thai" Thi Thiên 51:5. Câu thơ không đề cập đến bất kỳ "tội lỗi nguyên thủy" nào đối với

bản chất mà con người có thể có. KHÔNG! Anh ấy là sự thừa nhận sự yếu đuối của con người

trong cuộc chiến chống lại cái ác của mình.

Vấn đúng ý, chúng ta hãy phân tích thuật ngữ: "trong gian ác tôi đã được thành tạo". Từ gốc Được dịch là "được hình thành", nó còn có nghĩa là "được đưa vào tồn tại". Thuật ngữ

"sự gian ác" được giải thích trong Thi Thiên 32:2: "Phước cho người nào Đức Giê-hô-va gán tội ác, và trong lòng họ không có sự dối trá."

Đã cập nhật). "Dolo" là một thuật ngữ được sử dụng rộng rãi trong giới pháp luật và đề cập đến, theo từ điển, ý muốn lừa dối, ác ý, quyết định vi phạm pháp luật "có đầy đủ

biết về tội ác của việc đang được thực hiện". Bây giờ thuật ngữ "trong sự gian ác tôi đã

được hình thành" đề cập đến sự hình thành hoặc sự phát sinh của con người, thời điểm mà

tình trùng thụ tinh cho trứng. Không thể nói phôi được thụ tinh trong tử cung

mẹ có "quyết tâm vi phạm pháp luật khi nhận thức đầy đủ về tội phạm của

những gì đang được thực hiện." Anh ấy thậm chí còn không nhận thức được sự tồn tại của chính mình. Vì thế,

"sự bất bình đẳng" trong đó con người được hình thành, được đề cập trong thuật ngữ này, chỉ có thể là

có thể quy cho cha mẹ - họ đã có lương tâm hiểu biết pháp luật và hành động "có chủ ý". Tại

Trong trường hợp của câu thơ, từ này ám chỉ rõ ràng đến người mẹ, như nó nói: "Này, tôi đã phạm tội.

được hình thành, và mẹ tôi đã cứu mang tôi trong tội lỗi" Thi Thiên 51:5. Từ gốc được dịch

chữ "thai nghén" trong câu thơ còn có nghĩa là "nhiệt", gắn liền với

mối quan hệ mật thiết giữa nam và nữ. Vì vậy, khi nói "trong tội lỗi, bà đã thụ thai tôi

mẹ tôi" văn bản này ám chỉ sự thật rằng mẹ của David đã thụ thai anh ấy bằng

tâm trí tập trung vào việc làm hài lòng chính nó chứ không phải Chúa; trong khi tìm kiếm niềm vui trong xác thịt, thông qua mối quan hệ nam nữ. Có thể thấy câu thơ đã khắc họa một hiện thực tất cả những người trưởng thành là cha mẹ, đặc biệt là những người đã kết hôn, không có khó nhận biết. Đức Chúa Trời “ban con cái” làm cơ nghiệp của Ngài cho cha mẹ (Thi. 127:3). Nhưng làm thế nào để bạn gửi chúng? Đối với một cái gì đó xảy ra trong thời điểm nóng. Trong sự áp đảo Trong hầu hết các trường hợp, đàn ông và phụ nữ không tập trung vào việc làm theo ý Chúa - trước khi họ tìm kiếm thú vui xác thịt - khi họ sinh ra những đứa trẻ. Thực tế này được miêu tả bởi Đa-vít trong Thi Thiên 51:5.

Vì vậy, để kết thúc vấn đề, người ta thấy rằng, trong văn bản gây tranh cãi của Thi Thiên 51:5, Đa-vít đã thừa nhận rằng bản chất con người là yếu đuối và thể hệ của con người là kết quả của việc cha mẹ tìm kiếm niềm vui cho riêng mình; và mẹ anh ấy là một Người phạm tội. Anh thừa hưởng khuynh hướng của cha mẹ và vì thói quen đó nên anh đã ngoại tình. Tuy nhiên, tuy nhiên ông không coi sự yếu đuối của con người là rào cản không thể vượt qua đối với thực hành công lý. Anh hoàn toàn tin chắc rằng Đức Chúa Trời có thể thanh tẩy và ban sức mạnh cho anh. từ đó trở đi, bước đi trong cuộc sống trong sạch - ngay cả trong bản chất con người của mình - mà được thấy trong những câu thơ tiếp theo: “Hãy thanh tẩy tôi bằng bài hương, thì tôi sẽ được trong sạch; rửa tôi, và Con sẽ trắng hơn tuyết... Lạy Chúa, xin tạo cho con một trái tim trong sạch và đổi mới trong một tinh thần ngay thẳng... nâng đỡ tôi với một tinh thần sẵn sàng. Sau đó tôi sẽ dạy kẻ vi phạm đường lối Ngài, kẻ tội lỗi sẽ quay về cùng Ngài.” Thi Thiên 51:7-13. David Ông biết rằng Thiên Chúa có thể thanh tẩy ông, nâng đỡ ông bằng “tinh thần sẵn sàng”, tức là một quyết tâm vâng phục Ngài và cuối cùng ban cho bạn sức mạnh để vâng phục một cách hiệu quả những điều răn của ông, dịp mà Đa-vít nói rằng ông sẽ cam kết “dạy Đường lối của Ngài đối với kẻ vi phạm.”

Để kết luận, chúng ta kết luận rằng chúng ta sinh ra đã có khuynh hướng phạm tội vì cha mẹ đầu tiên của chúng tôi đã truyền lại chúng cho chúng tôi; nhưng chúng ta không sinh ra là tội nhân. Tội lỗi là một hành động chứ không phải là xu hướng. “Tội lỗi là sự vi phạm luật pháp” I Giăng 3:4 (Bản dịch đã được sửa đổi và cập nhật). Đó là kết quả của sự lựa chọn của chúng ta để vi phạm. Kinh Thánh nói rằng “việc cái chết lan đến mọi người” chỉ vì “mọi người đều phạm tội” (Rô-ma 1:1). 5:12. Cái chết là tiền công của “tội lỗi” (Rô-ma 6:23), chứ không phải khuynh hướng phạm tội. Và mặc dù tất cả chúng ta đều được sinh ra có khuynh hướng phạm tội, chỉ khi nào chúng ta phạm tội thì chúng ta mới phải chịu cái chết: “sự tội lỗi đã viên mãn thì sinh ra cái chết” di 1:15. Chúng tôi có thể và, với tư cách là phúc âm chân chính, chúng ta phải chống lại nó bằng quyền năng mà Đấng Christ ban cho chúng ta. Chúng ta sẽ giải quyết việc này sau này, sau khi chúng ta biết nhiều hơn về sự hoàn hảo của nhân tính Chúa Kitô, điều mà sẽ là chủ đề nghiên cứu của chúng ta trong chương tiếp theo.

Chương 8

Sự hoàn hảo của nhân tính Chúa Kitô

Trong bối cảnh ơn cứu độ, nhân tính của Con Thiên Chúa là tất cả đối với chúng ta. Mặc dù, nó vẫn chưa được hiểu rõ ràng và đây là lý do tại sao rất nhiều người những người chân thành không vượt qua được cuộc đấu tranh của chính họ trong đời sống Cơ Đốc. Họ không hiểu điều gì mức độ Chúa Giêsu Kitô giống họ khi Ngài còn ở trên Trái đất; đó là lý do tại sao họ không nhìn vào những chiến thắng Ngài đã vượt qua những cám dỗ là một ví dụ về những gì họ có thể có - và họ sẽ có - nếu họ muốn tin vào Ngài, nhận được quyền năng giống như Ngài đã nhận được.

Từ đoạn văn Phi-líp 2:6, 7 chúng ta hiểu rằng thân thể trước đây của Đấng Christ đã rời bỏ tồn tại khi Ngài nhập thể. Chúa Kitô đã được biến đổi một cách huyền nhiệm và không được Chúa Cha mặc khải trong một hạt giống, tương đương với tinh trùng, và được đặt trong trứng của Đức Maria. Từ đó trở đi, Ngài là một con người. "Ngôi Lời đã trở nên xác thịt" Giăng 1:14.

Sau khi mang thai, sự ra đời của Chúa Kitô cũng diễn ra như bao sinh vật khác con người: "Maria... đã có thai. Khi họ còn ở đó, đã đến ngày nàng sinh con. Bà sinh con trai đầu lòng và quấn nó trong vải" Luca. 2:5-7. Câu chuyện về những ngày đầu tiên của Ngài không hề phân biệt Ngài với bất kỳ ai. một người trong chúng tôi: "Và Chúa Giêsu đã gia tăng. khôn ngoan và vóc dáng cao lớn" Luc. 2:52. Mọi quan hệ của bạn với Thánh Giuse và Mẹ Maria được trình bày trong Kinh thánh như là những điều chung cho toàn thể nhân loại: Luca nói: "Người đi xuống Nazareth với họ và phục tùng họ". 2:51. Người quen của bạn Họ nói: "Có phải ông này là Giêsu, con ông Giuse mà chúng ta biết cha mẹ ông ấy không?" Giăng 6:42. "Ông này chẳng phải là người thợ mộc, con trai bà Maria, anh em với Giacôbê, Giuse, Giuđa và Simon? Và các chị em của bạn không ở đây với chúng tôi sao?" Mác 6:3.

Tâm trí của Chúa Giêsu là tâm trí của một con người, với những giới hạn vốn có của Ngài. kỳ lạ. Anh ta không biết tất cả mọi thứ, như anh ta đã làm chứng: "Nhưng về ngày và giờ đó không ai biết, cũng không ai biết. các thiên sứ trên trời, cũng không phải Con, mà là Cha" Mác 13:32. Là một con người, Ngài năng lực tinh thần được truyền lại bởi sinh lực của cha mẹ Ngài. Chúa Giêsu Kitô đã "Con vua Đa-vít, con trai Áp-ra-ham" Ma-thi-ơ 1:1. Vì vậy, ông không vượt trội hơn David hay Áp-ra-ham. Anh ta có lý trí, trí nhớ và ý thức của con người, với những hạn chế của chúng. "Tại sao, thật ra, Ngài không lấy các thiên sứ, nhưng Ngài lấy dòng dõi của Áp-ra-ham" Heb. 2:16.

Cơ thể của Chúa Giêsu cũng bị giới hạn ở sức mạnh được thừa hưởng từ cha mẹ con người của Ngài. Ngài đã tham gia vào những nhu cầu chung của tất cả chúng ta. Anh ấy đói và khát, anh ấy mệt mỏi và

cần nghỉ ngơi. "Và sau khi Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm, sau đó Ngài đã đói" Ma-thi-ơ 4:2; "Chúa Giêsu... nói: Tôi khát" Giăng 19:28. "Chúa Giêsu đã chán ngấy Đọc đường, Ngài ngồi bên suối" Giăng 4:6. "Và Người đang ngủ ở phía đuôi tàu trên gó, họ đánh thức Ngài dậy và nói: Thưa Thầy, Thầy không thể diệt vong?" Mác 4:38. Khi khát nước, trước một cái giếng, anh phải đợi cho đến khi để ai đó mang theo thiết bị được con người sử dụng để khai thác Nước: "Chúa Giêsu đi đường mệt mỏi nên ngồi như thế bên nguồn nước... người đàn bà Sa-ma-ri múc nước. Chúa Giê-su nói: "Xin cho tôi uống" Giăng 4:6, 7. Khi trò chuyện với người phụ nữ, bà nói về nước giếng và nói: "Lạy Chúa, Ngài không có lấy gì mà múc thì giếng lại sâu" Giăng 4:11.

Chúa Giê-su phán: "Ta không thể tự mình làm việc gì" Giăng 5:30. Đó là Kế hoạch của Cha là Ngài sẽ đi trên con đường mà tất cả chúng ta đều phải trải qua, để Chiến thắng của anh ấy là một tấm gương mà bất kỳ người đàn ông nào cũng có thể noi theo trong đời. Ông đã đối mặt với kẻ thù bằng những vũ khí cũng nằm trong tầm tay của chúng ta: (i) Kinh thánh Linh thiêng, (ii) đức tin và (iii) cầu nguyện.

(i) Kinh thánh: "Và kẻ cám dỗ đến gần Ngài và nói: Nếu Ngài là Con của Thiên Chúa, hãy truyền cho những viên đá này trở thành bánh mì. Nhưng anh ấy đã trả lời và nói: Có lời chép: Người ta sống không chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời nói ra từ miệng Chúa. Sau đó, ma quỷ đưa Ngài đến thành thánh và đặt Ngài trên đỉnh của thành phố. đền thờ, và nói với Ngài rằng: Nếu người là Con Đức Chúa Trời, hãy ném mình xuống khỏi đây đi; bởi vì điều này đã viết: rằng Ngài sẽ truyền lệnh cho các thiên sứ của Ngài quan tâm đến bạn, và họ sẽ nắm lấy bạn trong tay Ngài, để ĐỪNG bao giờ đập chân vào đá. Chúa Giêsu nói với ông: Cũng có lời viết: Bạn không được thử thách Chúa, Thiên Chúa của bạn. Một lần nữa ma quỷ lại đưa anh ta đến một nơi rất cao; và cho anh ta thấy tất cả các vương quốc trên thế giới và vinh quang của chúng. Và anh ấy nói với anh ấy: Tất cả điều này Tôi sẽ cho nếu, phủ phục, bạn tôn thờ tôi. Bấy giờ Chúa Giêsu bảo hấn: "Hỡi Satan, hãy đi đi, vì hấn là có chép rằng: Người phải thờ lạy Chúa là Đức Chúa Trời người và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Sau đó ma quỷ đã rời bỏ anh ấy" Matt. 4:3-11.

(ii) đức tin: "Vào canh tư đêm khuya, Chúa Giêsu đi trên mặt biển đến với các ông. Khi các môn đệ thấy Người đi trên mặt biển thì sợ hãi nói rằng: "Đó là bóng ma. Và họ hét lên trong sợ hãi. Nhưng Chúa Giêsu liền nói với họ rằng: Chúc bình an! Hãy vui lên, Thầy đây, đừng sợ. Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, nếu thật là Chúa, xin hãy sai tôi đi đến với bạn trên mặt nước. Và Ngài nói: Hãy đến. Và Phê-rô bước ra khỏi thuyền và bước đi trên mặt nước để đến với Chúa Giêsu. Nhưng khi cảm thấy gió thổi mạnh, anh ta sợ hãi; Nó là, bắt đầu chìm xuống đáy, anh kêu lên: Lạy Chúa, xin cứu con! Và rồi Chúa Giêsu, Người giơ tay nắm lấy anh và nói: "Hỡi kẻ kém lòng tin, sao người lại nghi ngờ?" Matt.

14:25-31. Vào một dịp khác, trong lời cầu nguyện, Ngài bày tỏ đức tin trọn vẹn và không lay chuyển của Ngài nơi Đức Chúa Cha. tuyệt vời trong những lời: "Tôi biết rằng bạn luôn nghe thấy tôi, nhưng tôi nói điều này vì đám đông đứng xung quanh để họ tin rằng Cha đã sai Con" Giăng 11:42. "Và Chúa Giêsu nói với họ: Không có nhà tiên tri nào mà không được kính trọng ngoại trừ ở quê hương mình, giữa bà con mình và trong nhà ông ấy... Và ông ấy lấy làm ngạc nhiên về sự vô tín của họ." Ma-thi-ơ 6:4, 6.

(iii) cầu nguyện: "Đấng, trong những ngày sống trong xác thịt, dâng lễ với tiếng kêu lớn và những giọt nước mắt, những lời cầu nguyện và nài xin dâng lên Đấng có thể cứu Ngài khỏi chết đã được nhậm" Heb. 5:7. MỘT Phần tiếp theo của văn bản Hê-bơ-rơ trình bày một bằng chứng khác về nhân tính hoàn hảo của Chúa Giê-su. Ngài phải học, giống như tất cả chúng ta: "Mặc dù là Con, nhưng Ngài đã học vâng phục, bởi vì những gì ông đã chịu đựng" Heb. 5:8. Anh ấy đã sống trải nghiệm này từ khi còn nhỏ, bởi vì nó người ta viết: "Và Chúa Giêsu ngày càng khôn ngoan. đối với Thiên Chúa và loài người" Luc. 2:52.

Những phép lạ của Chúa Giêsu

Cố gắng hiểu Chúa Giêsu cũng là một con người giống như chúng ta như thế nào, tuy nhiên có khả năng thực hiện rất nhiều phép lạ, mang đến sự bối rối ngay cả đối với một số người chân thành nhất học viên Kinh Thánh. Thánh Gioan viết: "Nhưng còn nhiều điều khác Chúa Giêsu anh ta đã làm; và nếu mỗi một trong số chúng được viết ra, tôi nghĩ rằng thậm chí cả thế giới cũng không thể chứa đựng những sách đã được viết" Giăng 21:25. Tuy nhiên, Chúa Giêsu đã tuyên bố: "trong Thầy bảo thật các con, ai tin vào Thầy cũng sẽ làm việc Thầy làm, và sẽ làm những việc lớn hơn nữa, vì ta về cùng Cha" Giăng 14:21. Anh ấy đã nói rõ rằng Tất cả chỉ là vấn đề đức tin. Anh ấy có niềm tin.

Phép lạ được thực hiện bởi Thiên Chúa, thông qua các thiên thần, để đáp lại đức tin Của Chúa Giêsu. Có lần Ngài nói với Phi-e-rơ: "Hay con nghĩ rằng bây giờ Ta không thể cầu nguyện Cha Ta, và Ngài không cho Ta hơn mười hai đạo thiên sứ sao?" Ma-thi-ơ 26:53. Của bạn những lời nói nhân dịp Ladarô sống lại cũng chứng tỏ đức tin của Người: "Và Chúa Giêsu, Ngước mắt lên và nói: Thưa Cha, con tạ ơn Cha vì Cha đã nghe Con. tôi ỏn Tôi biết bạn luôn nghe thấy tôi, nhưng tôi nói điều này vì có đám đông xung quanh, để họ có thể tin rằng Cha đã sai Con. Và khi Ngài nói điều này, Ngài kêu lớn tiếng: La-xa-rơ, đi ra ngoài. Người chết bước ra, tay chân quấn đầy băng, mặt quấn trong một chiếc khăn quàng cổ. Chúa Giêsu bảo họ: Hãy cởi trói cho anh ấy và để anh ấy đi. Giăng 11:41-44. BẰNG bằng chứng bổ sung cho thấy các phép lạ được thực hiện bởi đức tin của Chúa Giêsu và rằng họ có thể cũng được những người khác làm, chúng ta có Ê-li, Ê-li-sê, Phi-e-rơ và Phao-lô, bởi đức tin, khiến người chết sống lại (I Các Vua 17:22; 2 Các Vua 4:32-36; Công vụ 9:39-41; 20:9-12); Ê-li-sê

nhân bánh ra nhiều (2 Các Vua 4:42-44), và nhờ lời nói của ông, Na-a-man người cùi được khỏi bệnh (2 Các Vua 5:9, 10, 14, 15); Phi-e-rơ dù có đức tin nhưng đã đi trên mặt nước (Ma-thi-ơ 14:28-31); Phao-lô Ngài chữa lành một người què từ lúc mới sinh (Công vụ 14:9, 10), cũng như những bệnh tật khác, ngoài bệnh tật. đui quĩ (Công vụ 16:18; 19:11,12). “Đức Chúa Trời qua tay Phao-lô đã làm nên những điều kỳ diệu phi thường” (Cv 19:11).

Vì Chúa Giêsu là một con người hoàn hảo về khả năng và những hạn chế về thể chất và tinh thần, những cám dỗ anh phải chịu cũng giống như tất cả chúng ta là chủ thể. “Vì như trẻ thơ có phần thịt và máu, Ngài cũng tham gia vào những việc giống nhau... thật thuận tiện cho anh ấy trong mọi việc giống anh em mình, trở thành Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm đầy lòng thương xót và trung thành trong việc thuộc về Đức Chúa Trời... Bởi vì trong điều đó rằng chính Ngài, khi bị cám dỗ, chịu đau khổ, có thể giúp đỡ những ai bị cám dỗ” Heb. 2:14, 17, 18. “chúng ta có một Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm... cũng bị cám dỗ đủ cách như chúng ta, nhưng không có tội lỗi” Hêb. 4:15.

Những biểu hiện của Thiên tính nơi Con người Chúa Giêsu Kitô

Một chủ đề luôn gây nghi ngờ khi nghiên cứu nhân tính của Chúa Kitô là:

“làm thế nào để dung hòa những biểu hiện siêu nhiên của Thiên tính, xảy ra trong cuộc đời của Chúa Giêsu Chúa ơi, với sự thật rằng Ngài là con người một trăm phần trăm?” Trong tập hợp biểu hiện này là sự biến hình của Ngài và những sự biến hình khác, mặc dù không thể phân loại chính xác giống như cô ấy, thông thường, họ là của mọi người.

Trước tiên chúng ta hãy phân tích sự biến hình. Trong Ma-thi-ơ chúng ta đọc: “... ông đem Chúa Giê-su đi cùng mình Phi-e-rơ, Gia-cơ và em trai ông là Giăng rồi dẫn riêng họ lên một ngọn núi cao, Anh ta đã biến hình trước họ; và mặt Ngài chiếu sáng như mặt trời, và quần áo Ngài trở nên trắng như ánh sáng” Ma-thi-ơ 17:1, 2. Sự xuất hiện này của Ngài trùng hợp với mô tả của Đa-ni-ên khi ông nhìn thấy Ngài khoảng năm trăm năm trước: “Tôi giơ tay lên mắt tôi, tôi nhìn thì thấy một Người mặc vải gai, lưng thắt dây vàng ròng từ Ufaz. Và thân Ngài giống như ngọc bích, và mặt Ngài như tia chớp, và Mắt Ngài như ngọn đuốc lửa, tay chân Ngài sáng ngời như đồng đánh bóng; và tiếng nói của Ngài giống như tiếng của đám đông” Đa-ni-ên 10:5, 6. Đa Ni Ên đã nhìn thấy Đấng Ky Tô, Con Độc Sinh, rất lâu trước khi ông nhập thể. Sự trùng hợp của mô tả tiết lộ rằng sự biến hình của Chúa Giêsu là một sự chứng minh cho các môn đệ rằng Ngài là Đấng Christ được sai đến từ trời. Họ đã nhìn thấy vinh quang mà Ngài sở hữu trước khi đến Trái đất. Sứ đồ Phi-e-rơ tuyên bố một cách tích cực rằng chính Đức Chúa Trời đã ban cho các môn đồ điều đó.

sự biểu lộ vinh quang của Chúa Giêsu, khi các ông ở trên núi: “Bởi vì Người đã nhận được vinh dự và vinh quang từ Thiên Chúa Cha, khi những điều sau đây được dâng lên Ngài từ vinh quang huy hoàng Tiếng nói: Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người. Và chúng ta nghe thấy giọng nói này từ trời hướng dẫn, khi chúng ta đang ở với Ngài trên núi thánh” 2 Phi-e-rơ. 1:17, 18.

Vì vậy, sự biến hình là sự bày tỏ vinh quang của Đấng Christ của Chúa Cha nhằm mục đích thuyết phục các tông đồ đã nhìn thấy Mẹ rằng Chúa Giêsu là Chúa Kitô, Con Một Thiên Chúa. Nó không thể và không nên được hiểu là trình bày một điều gì đó mà Chúa Giêsu vốn có trong chính Ngài. Điều đó sẽ làm biến dạng Nhân tính hoàn hảo của Ngài, được mạc khải trong Ngôi Lời, phủ bóng lên Đấng vinh hiển sự thật rằng Ngài đã đối mặt với tội lỗi như bất kỳ con người nào cũng phải đối mặt, và do đó Nó đã trở thành tấm gương ứng xử của chúng tôi.

Ở điểm này, đáng để xem lại khái niệm về vinh quang hữu hình đại diện cho điều gì, được nhìn thấy trong chương 3. Mẹ là biểu hiện hữu hình bên ngoài của sự thánh thiện vô hình bên trong. Chúa Kitô, Con Độc Sinh, được làm nên “sự sáng chói của vinh hiển Ngài” Hêb. 1:3; hơn là người ta hiểu rằng Ngài Vinh quang là sự biểu hiện hữu hình sự thánh thiện của Chúa Cha, hiện diện nơi Ngài. Phao-lô đề cập đến “vinh quang của Đấng Christ” và nói rằng Ngài là “hình ảnh của Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 4:4). Và nó cũng tuyên bố rằng đó là có thể đạt được “sự hiểu biết về sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nơi mặt Chúa Giê-su Christ” 2 Cô-rinh-tô 4:6. Vì vậy, khi Chúa Kitô được sinh ra, Người đã được nên một với Thiên Chúa trong sự thánh thiện và do đó, trong vinh quang.

Vinh quang phát sinh từ sự thánh thiện không phải là đặc thù của Đấng Christ. Khi Môi-se trở về từ bốn mươi ngày ở trước sự hiện diện của Chúa, “da mặt anh ấy sáng ngời” Ex. 34:30. Và khi nói về sự sáng ngời của các thánh trên trời, sau khi sống lại, Thánh Phaolô nói: “một người là vinh quang của mặt trời, vinh quang khác của mặt trăng, vinh quang khác của các vì sao; bởi vì một ngôi sao khác biệt về vinh quang với một ngôi sao khác. Sự sống lại từ cõi chết cũng vậy.” Tôi Cor. 15:41, 42. Độ sáng sẽ tương xứng với sự thánh thiện đạt được khi bước đi với Đức Chúa Trời, bởi qua Chúa Kitô, trên Trái đất. Từ đó suy ra rằng, trong vũ trụ của lý trí và thông minh, vinh quang là biểu hiện hữu hình của sự thánh thiện bên trong của con người, dù là Đấng Tạo Hóa hay sinh vật. Nó được Thiên Chúa ban tặng như một món quà. Sự thật rằng Chúa Giêsu là một Hữu thể con người, việc được biến hình trước mặt các môn đệ của Ngài là bằng chứng cho điều này.

Để nhắc lại và tóm tắt, Chúa Giêsu không sở hữu, với tư cách là một con người, một quyền lực cố hữu, siêu nhiên, không phổ biến đối với chúng ta. Điều đã xảy ra ở đó là Thiên Chúa, trong sự quan phòng của Ngài, thấy thích hợp để tiết lộ cho các môn đệ sự vinh hiển mà Con Ngài đã có trước khi đến thế giới. Đây là một biểu hiện hữu hình về sự thánh thiện nội tâm của Chúa Giêsu; mà, mặc dù được Chúa che mặt trong khi Con Ngài lang thang giữa loài người trên Trái đất, sẽ là được biểu lộ trọn vẹn một lần nữa sau khi Ngài sống lại. Vì thế khi John nhìn thấy Ngài trong

thánh địa trên trời, đã tuyên bố rằng khuôn mặt của Ngài "giống như Mặt trời, khi có sức mạnh tỏa sáng" Apoc. 1:16.

Gia đình thần thánh

Vẫn đang xử lý sự biến hình, chúng ta có thể rút ra được một lẽ thật quan trọng. Đã Chúng ta đã thấy rằng tất cả những người nhận được Chúa Thánh Thần thực ra đều là "các vị thánh". Người được cải đạo, hay "người mới", "được tạo dựng trong sự công chính và thánh khiết thật" (Êph. 4:24. Nghĩa là, tất cả những ai kết hợp với Chúa Kitô và Thiên Chúa đều là những người tham gia vào công việc của Ngài. sự thánh thiện. Kinh Thánh tuyên bố rằng các thiên thần cũng là "thánh": "Và khi Con Đức Chúa Trời loài người ngự đến trong sự vinh hiển, có hết thảy các thiên sứ thánh ở cùng Ngài." Ma-thi-ơ 25:31. Vì thế, Thiên Chúa, Chúa Kitô, các thiên thần và những con người đã hoán cải tạo thành một gia đình lớn các vị thánh, của những sinh vật sở hữu sự thánh thiện. Thánh Phaolô đề cập đến điều đó khi ngài nói: "Bởi vì về điều này, tôi quỳ gối trước Cha của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô, Đấng mà tất cả gia đình trên trời và dưới đất đều mang tên" Eph. 3:14, 15. Lưu ý rằng trong văn bản này từ Ê-phê-sô, Thánh Phaolô tuyên bố rằng "cả gia đình" các thánh đều mang danh Cha. gia đình là Chúa. Và trong Thi Thiên 82, ông tuyên bố về những người đã cải đạo: "Các người là thần, và tất cả các con là con của Đấng Tối Cao. Tuy nhiên, bạn sẽ chết như đàn ông, và bạn sẽ ngã xuống như bao người khác của các vua" Thi Thiên 82:6, 7. Câu này tuyên bố rằng mọi thành viên trong gia đình thánh đồ đều họ là những "vị thần" hoặc những người tham gia vào gia đình Thần thánh. Khi sinh ra bằng xác thịt, họ đã chỉ là thành viên của gia đình nhân loại. Tuy nhiên, Chúa đã nhận chúng ta làm con nuôi khi chúng ta tiếp nhận Đấng Cứu Rỗi là Chúa Giê Su Ky Tô. "Và bởi vì các bạn là con cái nên Thiên Chúa đã gửi các bạn Thánh Linh của Con Ngài làm cho lòng Ngài kêu lên: Abba, Cha" Gal. 4:6. Nhờ Thánh Thần, đã gieo trồng sự thánh thiện vào tâm hồn chúng ta và khiến chúng ta trở thành những người dự phần vào gia đình của Ngài, mà chúng ta đã Đấng Christ, Con Ngài và các thiên sứ đều thuộc về: gia đình của Đức Chúa Trời. Đó là lý do tại sao chúng tôi được khuyến khích gọi Thiên Chúa là Cha của chúng ta: "Các con hãy cầu nguyện như thế này: Lạy Cha chúng con, là Đấng trên trời" Ma-thi-ơ 6:9. Chúng ta và các thiên thần thuộc về gia đình của Ngài, chúng ta là con cái của Ngài. Ở Cụm từ "các bạn là thần" áp dụng cho chúng ta vì chúng ta là những người dự phần vào thần tính. Nhưng không khiến chúng ta trở thành những người sáng tạo hay toàn năng, mà đúng hơn là xác nhận rằng chúng ta là những người tham gia vào Sự thánh thiện của bạn. Có thể nói, sự thánh thiện là "DNA" của gia đình thần linh; thương hiệu đó xác định các thành viên của nó; điều này chứng tỏ Ngài giống với Cha trên trời.

Khái niệm về gia đình này giúp chúng ta làm sáng tỏ một tuyên bố khác của Chúa Giêsu, đó là thường bị giải thích sai, dẫn đến bóp méo sự thật được Kinh Thánh thiết lập về nhân tính hoàn hảo của Ngài. Đây là lúc Ngài phán: "Ta với Cha là một"

Giăng 10:30. Sau khi tuyên bố như vậy, Chúa Giêsu bị người Do Thái tố cáo là tự phụ.

tuyên bố "Chúa". Rồi Ngài đáp lại bằng cách áp dụng nó cho chính Ngài, và với cùng một ý nghĩa mà chúng tôi tìm thấy ở đây, thuật ngữ này: "bạn là những vị thần". Chúng ta cùng đọc nhé:

"Ta và Chúa Cha là một. Sau đó người Do Thái lại ném đá cho Ngài.

cục đá. Chúa Giêsu trả lời: Tôi đã cho anh em thấy nhiều việc lành từ

của Cha Ta; vì việc nào mà bạn ném đá tôi? Người Do Thái đáp lại và nói với Ngài:

Chúng tôi không ném đá Bạn vì một việc lành nào, nhưng vì sự phạm thượng; bởi vì, là bạn

bạn ơi, bạn tự coi mình là Chúa. Chúa Giêsu trả lời họ: "Có phải trong sách của các ông có viết

pháp luật: Tôi đã nói: Bạn có phải là vị thần? Vì nếu luật pháp gọi những vị thần mà lời Đức Chúa Trời

hướng tới, và Kinh thánh không thể bị bỏ qua, thì Đáng mà Cha đã thánh hóa, và

sai đến thế gian, các ông lại nói: Những kẻ phạm thượng, bởi vì tôi đã nói: Tôi là Con Thiên Chúa sao?" Giăng 10:30-

36. Chúa Giêsu tự xưng là "Con Thiên Chúa", thành viên trong gia đình "các vị thần", nghĩa là thuộc về gia đình Thần Tà.

Thiên Chúa mặc khải cho chúng ta không chỉ cơ cấu mà cả thứ bậc của

gia đình của Thiên Chủ Đoàn trong lời của Ngài. Có thể biết qua việc tìm hiểu gia đình

của nhân loại, bởi vì "những gì có thể biết về Thiên Chúa đều được thể hiện nơi họ, bởi vì Thiên Chúa

đã bày tỏ điều đó với anh ấy. Đối với những điều vô hình của Ngài từ khi sáng tạo thế giới, cả Ngài

quyền năng vĩnh cửu, giống như thiên tính của Ngài, được hiểu và nhìn thấy rõ ràng bởi những điều

được tạo ra" Rom. 1:18-20.

Sự khởi đầu của gia đình nhân loại diễn ra khi tạo dựng A-đam: "Và Đức Chúa là Đức Chúa Trời đã dựng nên loài người".

người từ bụi đất, thổi sinh khí vào lỗ mũi; và con người được tạo ra

linh hồn sống" Gen. 2:7. Sau đó, anh ta tạo ra Eve, từ một trong những chiếc xương sườn của mình, nằm ở vị trí

ngang ngược: "Sau đó, Chúa là Thiên Chúa làm cho A-đam ngủ mê, và ông

Anh ấy ngủ quên; Người lấy một cái xương sườn, rồi lấp thịt vào thế vào; và xương sườn

mà Chúa là Thiên Chúa đã lấy từ người đàn ông, tạo thành một người phụ nữ và đưa cô ấy đến với Adam. Và nói

Adam: Đây là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi; cái này sẽ được gọi

đàn bà, vì được rút ra từ đàn ông" Sáng. 2:21-23. Adam và Eva giống nhau

bản chất con người. Kinh Thánh tiết lộ điều này trong Sáng Thế Ký 5:1, khi gọi cả hai là "A-đam",

có nghĩa là "người": "Ông ấy đã tạo ra họ có nam và nữ; và chúc phúc cho họ và gọi tên họ

Adam" Gen. 5:2. Như vậy, trong gia đình nhân loại, Adam là người đầu tiên và là người thứ hai.

Eva, người bình đẳng về bản chất và tính cách (con người), vì cả hai đều thoát khỏi bàn tay của

Chúa. Người thứ ba của loài người là Cain: "Và Adam biết Eva vợ mình, và

Bà thọ thai và sinh Ca-in và nói: "Tôi đã được Đức Giê-hô-va một người con trai ". 4:1.

Cain được sinh ra sau sự sa ngã của Adam và Eva, và do đó kém cỏi về mặt đạo đức. Ngoài ra

Hơn nữa, sau đó ông đã nổi loạn và giết chết anh trai mình (Sáng Thế Ký 4:8).

Gia đình thiêng liêng được biết đến từ gia đình nhân loại. Người đầu tiên trong gia đình Thiên tính là Thiên Chúa, Đấng hiện hữu một mình, trong cõi vĩnh hằng xa xôi: "từ cõi vĩnh hằng đến cõi vĩnh hằng, Ngài là Đức Chúa Trời" Thi Thiên 90:2. Ngôi thứ hai là Chúa Con, Chúa Kitô, Đấng được sinh ra từ lòng Đức Chúa Trời (Giăng 17:8; Giăng 1:18), trong những ngày vĩnh cửu (Mic. 5:2), giống nhau bản chất của Đức Chúa Trời và ngang bằng với Ngài về đặc tính và sự thánh khiết (Phi-líp 2:6). Người thứ ba của Gia đình thiêng liêng là Lucifer, thiên thần che phủ - một sinh vật được tạo ra - và do đó về mặt đạo đức thấp kém hơn Chúa Cha và Chúa Con (Ê-xê-chiên 28:12-15). Giống như Cain, hấn phản nghịch Chúa và còn hơn thế nữa. Sau đó, Ngài đã giết chính Con Ngài bằng tay loài người trên thập tự giá. Vì vậy, điều đầu tiên người thuộc gia đình Thiên Chúa là Thiên Chúa; thứ hai là Chúa Kitô; và người thứ ba là Lucifer. Anh ta ngã xuống và vị trí của anh ấy đã được thay thế bởi Gabriel, như chính anh ấy đã tiết lộ: "Tôi là Gabriel, mà tôi xem trước Chúa" Luc. 1:19.

Bảng dưới đây trình bày bảng so sánh thứ bậc của các gia đình trong nhân loại và Thiên Chúa.

Gia đình:	Người thứ nhất	Người thứ 2	Người thứ 3
Thần tính	Chúa	Đấng Christ	Lucifer
nhân loại	Adam	Đêm	Cain

Bảng 1: So sánh thứ bậc của các gia đình nhân loại và Thần thánh

Trong khi đặc điểm nổi bật của con người là DNA chứa trong tế bào của cơ thể thì DNA của Thiên Chúa là sự thánh thiện, hay tình yêu thương. Trong trường hợp của Thiên Chúa và Chúa Kitô, sự thánh thiện là bản chất của Ngài. Nơi ngôi thứ ba, là thụ tạo, sự thánh thiện là được Thiên Chúa và Chúa Kitô gieo vào tâm hồn bạn. Đó là trường hợp của Lucifer và Gabriel - đã tạo ra những thiên thần. Lucifer nổi loạn và đánh mất sự thánh thiện mà ông đã nhận được; nên anh ấy đã dừng lại thuộc về gia đình. Gabriel vẫn chung thủy và giữ cô, ở lại trong cô. Nhìn thấy, do đó, các sinh vật đó tham gia vào gia đình Thần thánh bằng cách có được sự thiêng liêng in sâu vào tâm hồn. Nhưng việc họ thuộc về gia đình không nâng họ lên địa vị "Chúa"; đúng hơn, nó chỉ chứng tỏ rằng họ là những người dự phần vào sự thánh khiết của Ngài. Tại Cùng một dòng, Chúa Giêsu Kitô đã tuyên bố, khi Ngài ở trên Trái đất: "Ta và Chúa Cha là một", và liên hệ điều này với thực tế rằng Ngài thuộc về gia đình Thần thánh, sử dụng văn bản "bạn các người là thần" (Thi Thiên 82:6). Lời tuyên bố như vậy thể hiện rằng Ngài sở hữu sự thánh thiện, DNA của gia đình thần thánh và chiếm một vị trí nổi bật trong đó. Chẳng có ai mới quan hệ với tuyên bố được cho là "là Chúa". Về điều này, Ngài tích cực

tuyên bố, trong khi giải thích về chính Ngài: "Ta là Con Đức Chúa Trời" Giăng 10:36. Đó là, của bạn
Lời tuyên bố "Ta và Chúa Cha là một" thậm chí không làm ảnh hưởng đến sự rõ ràng trong sự mặc khải của Ngài
nhân loại hoàn hảo.

Thẩm quyền của Chúa Giêsu trên các yếu tố của thiên nhiên

Một câu hỏi khác gây nghi ngờ khi xem xét nhân tính của Chúa Kitô là:
làm thế nào để dung hòa sự thật rằng Ngài sở hữu quyền lực thậm chí trên các phần tử của Trái đất với
thực tế là con người hoàn toàn? Một ví dụ về điều này là dịp Ngài ra lệnh
để gió và biển yên lặng và họ tuân theo. Nhưng sự bối rối nảy sinh
chỉ vì họ không chú ý đến những gì Kinh Thánh tiết lộ rõ ràng. Chúa Giêsu khiển trách
các yếu tố, không phải thông qua sức mạnh siêu nhiên vốn có, mà thông qua đức tin. Hãy đọc
tường thuật: "Ngài phán cùng họ rằng: Hỡi kẻ ít đức tin, sao sợ chi? Sau đó, đứng dậy,
Ngài quở gió và biển, liền có sự yên lặng lớn lao. Và những người đàn ông đó
Họ ngạc nhiên và nói: Người này là ai mà gió và biển đều vâng lệnh Người?"
Ma-thi-ơ 8:26, 27.

Các môn đệ không hiểu được những đỉnh cao mà họ có thể đạt tới, thông qua
sự tin tưởng. Chúa Giêsu từng nói với họ: "Quả thật, tôi nói với các ông, nếu các ông có đức tin bằng hạt thóc".
mù tịt, người sẽ nói với ngọn núi này: Hãy dời từ đây qua kia, rồi nó sẽ qua; và sẽ không có gì dành cho bạn
không thể được" Ma-thi-ơ 17:20. Giô-suê cũng chỉ huy các ngôi sao bằng đức tin, và chúng
vâng lời: "Sau đó, Giô-suê đã cầu nguyện với Chúa vào ngày Chúa ban cho người A-mô-rít
vào tay con cái Israel và nói trước sự chứng kiến của dân Israel: Mặt trời, hãy đứng im
Gibeon, và bạn, mặt trăng, ở thung lũng Ajalon. Và mặt trời đứng yên, mặt trăng đứng yên, cho đến khi con người đứng yên
đã trả thù kẻ thù của mình. Điều này há chẳng được viết trong sách Jasher sao? Rồi mặt trời dừng lại
giữa trời, gần như suốt ngày không vội đứng. nghe Chúa
đó là giọng nói của một người đàn ông; vì Chúa đã chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên" Giô-suê 10:12-14.
Vì vậy, Chúa Giê-su đã ra lệnh cho gió và biển bằng đức tin, điều mà những người theo Ngài cũng có thể làm
được, nhờ cùng một đức tin. Đây là lý do tại sao đức tin được ban cho chúng ta như một món quà từ Đức Chúa
Trời (Ê-phê-sô 2:8) chính là "đức tin của Chúa Giê-su" (Khải huyền 14:12). Qua đó, Chúa Giêsu đã nói, "không có gì
điều đó đối với các người là không thể được" (Ma-thi-ơ 17:20).

Vì vậy, qua việc nghiên cứu cách Chúa Giêsu thực hiện các phép lạ chữa lành, phục sinh
của người chết, xua đuổi ma quỷ và ra lệnh cho các yếu tố tự nhiên,
chúng ta kết luận rằng Ngài đã hoàn thành những điều đó bằng đức tin - đức tin vào quyền năng của Cha Ngài. Và đức tin này được ban cho chúng ta
như một món quà từ Thiên Chúa; chúng ta có thể có nó và thông qua nó thực hiện mọi công việc mà Ngài
nhận ra. Và Chúa Giêsu đã nói: "Ai tin vào Tôi, cũng sẽ làm việc Tôi làm, và việc

sẽ làm những việc lớn hơn nữa, vì ta về cùng Cha" Giảng 14:12. Nói cách khác, nó sẽ hoạt động ở mức độ lớn hơn. Trong khi chức vụ cá nhân của Chúa Giêsu trên Trái đất là bị giới hạn ở Giu-đê và vùng phụ cận, các môn đồ của Ngài phải rao truyền phúc âm "cho mọi người quốc gia, bộ lạc, ngôn ngữ và con người" Apoc. 14:7. Vì vậy, các tác phẩm của Ngài, được thực hiện bởi Ngài những người theo đạo trên khắp trái đất sẽ chứng thực sự chấp thuận của Đức Chúa Trời đối với tin nhắn. Xưa, các Tông đồ "đi rao giảng khắp nơi, Chúa cùng làm việc với họ và xác nhận lời rao giảng bằng những dấu lạ theo sau." 16:20 tháng 3. Và hiện nay, "tin mừng về vương quốc này sẽ được rao giảng khắp thế giới, trong làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến" Ma-thi-ơ 24:14.

Kiến thức của ông về suy nghĩ của đàn ông

Trở lại việc phân tích cuộc đời Chúa Giêsu, điều đáng lưu ý là nếu nó được thực hiện xuyên suốt chiều sâu có thể, sẽ bao gồm một nghiên cứu vô tận, điều này sẽ khiến việc viết không thể thực hiện được từ cuốn sách. Hơn nữa, tôi không khẳng định mình đã đạt được sự hiểu biết trong giới hạn này. Tuy nhiên, của những góc độ mà chủ đề có thể được khám phá, tôi hiểu rằng sẽ hữu ích nếu giải quyết còn một điều nữa - việc Chúa Giêsu chứng tỏ Ngài hiểu biết suy nghĩ của con người. Nhiều người coi nó là bằng chứng của sự toàn tri (toàn tri: biết mọi thứ) và sử dụng nó để ủng hộ lời tuyên bố của ông rằng "Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa". Vì vậy chúng ta sẽ nghiên cứu nó dưới đây.

Đầu tiên và quan trọng nhất, cần nhắc lại rằng niềm tin này mâu thuẫn, không chỉ có sự mặc khải tích cực của Kinh thánh về Thiên Chúa là ai, cũng như lời tuyên bố về Chúa Giêsu Kitô về chính Ngài. Phao-lô mô tả niềm tin của giáo hội các sứ đồ, theo được chính Chúa Kitô đón nhận, qua câu nói: "Tuy nhiên, đối với chúng ta chỉ có một Thiên Chúa là Chúa Cha". Cô-rinh-tô 8:6. Và Chúa Giêsu đã nói về Ngài: 'Tôi là Con Thiên Chúa' John 10:36. Hơn nữa, tuyên bố rằng Thiên Chúa duy nhất là Cha của Ngài. Khi ngỏ lời cầu nguyện với Ngài, Chúa Giêsu nói: "và Đây là sự sống đời đời, để họ có thể nhận biết một mình Ngài, là Đức Chúa Trời chân thật duy nhất" Giảng 17:3. Sau khi đã nói điều đó, đi thẳng vào vấn đề, Kinh Thánh đã nhiều lần nói: "Chúa Giêsu biết mình nghĩ, nói: Sao trong lòng lại nghĩ ác?"; "Anh ấy biết rõ suy nghĩ của bạn"; "Nhưng Chúa Giêsu biết ý nghĩ của họ, nên phán với họ."; "Nhưng Chúa Giêsu thấy ý tưởng trong lòng họ, liền đem một đĩa trề ra và để cho riêng mình". (Ma-thi-ơ 9:4; Lu-ca 6:8; Ma-thi-ơ 12:25; Lu-ca 9:47). Mặc dù đây là một minh chứng đáng chú ý của hành động siêu nhiên, vì con người không biết suy nghĩ của mình thừa đồng bào, Kinh Thánh cho thấy Đức Chúa Trời cũng tiết lộ suy nghĩ của con người cho những người theo Chúa Kitô. Chúng ta hãy phân tích sự việc xảy ra với A-na-nia và Sa-phi-ra, khi

đã cố lừa gạt các sứ đồ: “Nhưng có một người tên A-na-nia, cùng với Sa-phi-ra vợ, bán tài sản và giữ lại một phần giá trị khi biết mình đàn bà; rồi lấy một ít đặt dưới chân các sứ đồ. Rồi Phêrô nói: A-na-nia, tại sao Sa-tan lại lấp đầy lòng anh mà nói dối Đức Thánh Linh, và bạn có giữ lại một phần giá của bất động sản không? Không phải là giữ nó cho bạn sao? Và đã bán, không Nó có nằm trong khả năng của bạn không? Tại sao bạn lại hình thành kế hoạch này trong lòng? Bạn đã không nói dối đàn ông, nhưng với Chúa... Và, sau khoảng thời gian gần ba giờ, người phụ nữ, không biết chuyện gì đã xảy ra. Phi-e-rơ thưa rằng: Hãy nói cho tôi biết, có phải anh đã bán lấy đi sản đó? Và cô ấy nói: Đúng vậy. Bây giờ Phi-e-rơ nói với Ngài, Tại sao vậy? các bạn có đồng ý thử thách Thánh Linh của Chúa không? Đây là bàn chân của Đấng đã chôn chôn người và cũng sẽ đem người đi” Công vụ 5:1-9.

Nói cách khác, những gì Chúa Giêsu Kitô đã làm thì Phêrô cũng đã hoàn thành. Peter đã làm thế nào Bạn có biết suy nghĩ của A-na-nia và Sa-phi-ra không? Ông ấy ngụ ý rõ ràng rằng Công cụ tiết lộ điều đó là “Thánh Linh của Chúa”. Và Kinh Thánh tiết lộ điều tương tự Thánh Linh của Đức Chúa Trời là công cụ giúp đỡ Chúa Giê-su trong chức vụ của Ngài: “Vì Ngài mà Chúa sai đến nói lời Chúa; vì Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực.” Giảng 3:34. Và đây là lý do tại sao khả năng biết được suy nghĩ của người khác con người thể hiện nơi Chúa Giêsu nhiều hơn nơi các môn đệ của Ngài: “Thiên Chúa ban Thánh Thần cho Người không chừng mực”; nghĩa là Thiên Chúa đã ban cho sự trọn vẹn của Ngài tâm hồn đến với Chúa Giêsu. Vì vậy, khả năng “đọc” suy nghĩ của con người của Chúa Giêsu là một món quà Thánh Thần do Thiên Chúa ban tặng. Đó không phải là một khả năng vốn có và đặc biệt của Ngài, không thể tiếp cận được với những người đàn ông khác.

Vì vậy, qua nhiều ví dụ khác nhau mà chúng tôi đã nghiên cứu, chúng tôi xác minh rằng Chúa Giêsu là hoàn toàn là con người; nhiều như bạn, tôi hoặc bất kỳ ai khác sống trên Trái đất. Ngài đã đối mặt với những cám dỗ trên cùng một nền tảng và trong những điều kiện giống như chúng ta. chúng tôi đã đối mặt và vượt qua chúng bằng cách sử dụng các phương tiện tương tự mà chúng tôi có sẵn: sau đó là đức tin, cầu nguyện và nghiên cứu Kinh thánh. đón nhận món quà tinh thần thánh thiện do Thiên Chúa ban tặng.

Chương 9

Thẩm quyền của Chúa Giêsu Kitô

Khi Người Chủ từ bỏ tất cả.

Mặc dù có những hạn chế gắn liền với nhân tính hoàn hảo của Ngài, Ngài vẫn do đó có sự khác biệt giữa Chúa Giêsu và chúng ta, liên quan đến nguồn gốc của Ngài. Tất cả con cháu của Adam tồn tại thông qua sự kết hợp của cha mẹ họ, điều này làm nảy sinh phôi phát triển, hình thành em bé. Nhưng với Chúa Kitô thì không như vậy. Hóa thân của anh ấy đó không phải là sự khởi đầu, mà là sự tiếp tục sự tồn tại của Ngài. Rồi Ngài trở thành Con Thiên Chúa theo một cách khác - không còn có thân xác giống như Cha Ngài - mà là một thân thể khác, trong tạo vật, con người (Phi-líp 2:5, 6). Tuy nhiên, Ngài vẫn là Con Thiên Chúa. John Baptist đã nói về Chúa Giêsu: "Tôi đã thấy và làm chứng rằng đây là Con Thiên Chúa". 1:34.

Mặc dù Chúa Giêsu Kitô đã rời bỏ vinh quang và uy nghi mà Ngài sở hữu như Con Một của Đức Chúa Trời ở trên trời, nhưng vẫn là Con Ngài, và như vậy, có các quyền như trẻ em. Biết chúng là gì sẽ cho phép chúng ta hiểu tốt hơn nữa là sự hy sinh và tự chủ to lớn mà Ngài đã thực hiện vì lợi ích của chúng ta.

Thánh Gioan nói: " Nhờ Người mà vạn vật được tạo thành , và không có Người thì chẳng vật gì được tạo thành". đã được dựng nên" Giảng 1:3. Khi làm mọi việc, Chúa Con là Chủ hợp pháp - từ nguyên tử nhỏ bé đến các hành tinh và ngôi sao lớn nhất; từ loài côn trùng nhỏ bé đến loài người và thiên thần - mọi thứ đều thuộc về Ngài. Cùng quan điểm đó, Thánh Phaolô nói thêm: "Thiên Chúa... đã nói với chúng ta trong những ngày cuối cùng này qua Người Con, Đấng người đã chỉ định người thừa kế của tất cả, qua người mà ông ấy cũng đã tạo ra thế giới." "Bởi Ngài, muôn vật được sáng tạo trên trời và dưới đất... Mọi vật đều được sáng tạo bởi Ngài và cho Ngài" (Ê-phê-rơ 1:1, hai; Đại tá 1:16).

Là tất cả của Ngài, Ngài có thẩm quyền trên mọi sự. Thiên thần, đàn ông, động vật, thực vật và đồ vật, mọi thứ đều phải tuân theo mệnh lệnh của Ngài. Để Ngài có thể ra lệnh cho bất cứ ai sự vật hay sinh vật nào đó trong vũ trụ này, bất cứ lúc nào anh ấy muốn, và họ sẽ tuân theo anh ấy. Nhưng đã không sử dụng quyền này, như kế hoạch được Cha Ngài vạch ra đã xác định rằng Ngài phải tuân theo mọi giới hạn đặc biệt của con người. Nó cho thấy trong cuộc trò chuyện với Phêrô khi các sứ giả của các tư tế bắt Người: "Rồi Khi họ đến gần, họ tra tay bắt Chúa Giêsu. Và kia, một trong những người ở bên Đức Giêsu, Người giơ tay rút gươm ra đánh đầy tớ của vị thượng tế. linh mục, cắt tai anh ta. Đức Giêsu bảo anh ta: Hãy tra gươm vào vỏ; Tại sao ai cầm gươm sẽ chết vì gươm. Hay bạn nghĩ rằng tôi không Bây giờ Ta có thể cầu xin Cha Ta rằng Ngài sẽ không ban cho Ta hơn mười hai đạo binh thiên thần không? Vậy thì làm sao ứng nghiệm được lời Kinh thánh nói rằng điều đó phải xảy ra?"

Ma-thi-ơ 26:50-54. Mặc dù với tư cách là Con Thiên Chúa, Ngài sở hữu mọi quyền năng trên trời và trên Trái đất, anh ta đến để tham gia vào số phận của con người sa ngã; đối mặt với tội lỗi như nhau địa hình và vị trí mà bất kỳ ai trong chúng ta cũng phải đối mặt. Làm như vậy sẽ trở thành không chỉ Đấng Cứu Rỗi của chúng ta mà còn là Tấm Gương mà tất cả chúng ta có thể và nên làm theo.

Tại thời điểm này, cần làm rõ sự khác biệt giữa thẩm quyền và quyền lực. Kinh Thánh tiết lộ rằng chỉ có Thiên Chúa, Chúa Cha, mới có mọi quyền năng. Biểu hiện Toàn năng, được tìm thấy nhiều lần trong Kinh thánh, nó luôn đề cập đến Ngài. Dưới đây là một số ví dụ: "nếu bạn từ sáng sớm anh em tìm kiếm Đức Chúa Trời và cầu xin Đấng toàn năng thương xót" Gióp 8:5; "Có lẽ bạn sẽ đạt được đường lối của Chúa, hoặc bạn sẽ đạt được sự hoàn hảo của Đấng Toàn năng. Mạnh mẽ?" Gióp 11:7; "Nó giơ tay chống lại Đức Chúa Trời, và chống lại Đấng toàn năng. đã tức giận." Gióp 15:25; "bấy giờ người sẽ vui mừng nơi Đấng Toàn Năng và ngược mặt lên đối với Chúa." Gióp 22:26; "Chúa đã làm mềm lòng tôi, và Đấng Toàn năng đã gây rắc rối cho tôi." Gióp 23:16. (xem thêm: Sáng thế ký 28:3; Xuất 3:6; Dân số ký 24:4, 16; Gióp 5:17; 13:3; 22:17; 25:13; 27:2, 13; 34:10, 12; 40:2; Ngày tận thế. 16:7). Kinh Thánh không có chỗ cho sự nghi ngờ: Thiên Chúa Đấng Toàn Năng là Cha: "Ta sẽ là Cha các người, Các người sẽ là con trai con gái Ta," phán Chúa toàn năng." 2 Cô-rinh-tô 6:18

Vấn về chủ đề này, đáng lưu ý đặc biệt là văn bản Khải Huyền, trong đó cũng tương tự như vậy. câu thơ đề cập đến, đồng thời, Thiên Chúa là Đấng toàn năng và Chiên Con, để lại Sự khác biệt giữa hai điều này rất rõ ràng: "Tôi không thấy đền thờ nào ở đó cả, vì Chúa là đền thờ của nó. Đức Chúa Trời Toàn Năng và Chiên Con." Ngày tận thế. 21:22. Lưu ý: Thiên Chúa là "Đấng Toàn Năng" và Chúa Giêsu Kitô là "Chiên Con". Chiên Con không phải là Đấng Toàn Năng, mặc dù Ngài đã nhận được mọi quyền năng trên trời và dưới đất.

Một số người nhầm lẫn về chủ đề này vì họ hiểu sai văn bản của Apoc. 1:8: Chúa phán: "Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là đầu và là cuối cùng, Đấng Hiện Có, Đã Có và Ai Sẽ Đến. hãy đến, Đấng toàn năng." Ngày tận thế. 1:8. Họ nghĩ rằng văn bản nói về Chúa Kitô. Nhưng một bài đọc Nhìn kỹ vào bối cảnh sẽ thấy Ngài ám chỉ Chúa Cha. "cái gì đang có, cái gì đã xảy ra và cái gì sẽ đến". Cách diễn đạt này ám chỉ một Đấng vĩnh cửu, người không bao giờ đã và sẽ không có sự kết thúc của sự tồn tại: trong hiện tại (là), quá khứ (là) và trong tương lai (mà sẽ đến). Trong cùng một chương, Chúa Giêsu tự nhận mình là người đã chấm dứt sự tồn tại của mình - đã bị giết: "Ta là... Đấng sống và đã bị giết, nhưng này, Ta sống đời đời vô cùng. Amen, và tôi có chìa khóa của cái chết và địa ngục." Ngày tận thế. 1:17, 18. Hãy lưu ý sự so sánh:

Toàn năng: (Cha chúa)		đó là	và nó sẽ đến (Khải Huyền 1:8)
--------------------------	--	-------	----------------------------------

Chúa Giêsu (con trai)	còn sống	tôi đã bị giết	Tôi còn sống mãi mãi (Khải huyền 1:18)
--------------------------	----------	----------------	---

Bảng 2: Sự khác biệt giữa “Đấng Toàn Năng” và Chúa Giêsu

Vì vậy, “Đấng Toàn Năng” trong Khải Huyền 1:8 chỉ có thể là Cha.

mà Phao-lô nói đến, trong Hê-bơ-rơ 7:3, khi ông nói: “Không cha, không mẹ, không gia phả,

có một ngày bắt đầu và không có sự kết thúc của cuộc đời.” Sự mô tả này chỉ có thể áp dụng cho Ngài.

Ngược lại, Chúa Giêsu có Cha (Thiên Chúa) và có sự kết thúc cuộc đời mình (chết trên thập giá). Vì vậy, Chúa Cha là “Đấng

Lạy Chúa là Thiên Chúa toàn năng, Đấng đã có, hiện có và sẽ đến.” Ngày tận thế. 4:8. Kết luận,

vì mặc dù Đấng Christ có mọi thẩm quyền nhưng Ngài không có mọi “quyền năng”. Sức mạnh

là của Chúa Cha Hóa ra là, khi Đấng Christ hoạt động hoàn toàn hòa hợp với Đức Chúa Trời, Ngài

mệnh lệnh đã được Ngài ủng hộ. Trong thực tế, những gì Chúa Kitô nói sẽ xảy ra bởi vì

Đức Chúa Trời, bằng quyền năng của Ngài, sẽ khiến lời của Đấng Christ được ứng nghiệm. Cái gì

Điều này thực sự đã xảy ra, như chúng ta sẽ thấy ở phần sau của chương này. Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi

hiểu, trước tiên chúng ta hãy xem lại một khái niệm được nghiên cứu trong các chương

trước đó, có thể áp dụng cho Đấng Christ từ thuở đời đời.

Đấng Christ là “Ngôi Lời”, hay “Lời” ở trong Đức Chúa Trời: “Ban đầu có Ngôi Lời,

và Ngôi Lời ở trong Đức Chúa Trời” (Giăng 1:1, bản gốc tiếng Hy Lạp). “Mọi chuyện đã

do Ngài làm ra, và không có Ngài thì chẳng vật gì được tạo thành cả.”; “và Ngôi Lời đã trở nên xác thịt” Giăng 1:3,

18. Lời là gì đối với tư tưởng, Chúa Kitô đối với Chúa Cha - ý tưởng của Chúa Cha

“bằng lời nói”. Nói cách khác, Chúa Kitô là người loan báo những lời

và ý muốn của Cha Ngài. Do đó, chúng ta hiểu rằng, vào tuần lễ tạo dựng Trái đất,

Chúa phán: “phải có ánh sáng” Sáng. 1:3, tiếng người ta nghe là tiếng của Đấng Christ.

Một nhà truyền giáo Kinh Thánh đã nói: “Tiếng nói là của chúng tôi, nhưng Lời là của Đức Chúa Trời”. Cái này

Ví dụ này minh họa mối quan hệ chặt chẽ giữa Ngài và Vị Nam Tử của Ngài. Lời nói là của Ngài, nhưng giọng nói

người truyền chúng là của Chúa Con. Kinh thánh kể lại nhiều trường hợp điều này đã xảy ra; Nó là

nhiều người không hiểu được sự kết hợp giữa Cha và Con khi đọc những báo cáo như vậy,

vội vàng kết luận: “Chúa Kitô là Thiên Chúa”, khi sự thật được mặc khải

theo một nghĩa khác. Chúng ta đã khám phá một ví dụ về điều này sớm hơn trong cuốn sách này - cuộc gặp gỡ của

Môi-se với Đấng Christ tại bụi gai cháy. Estevão, đề cập đến khoảnh khắc đó, đã nói:

“Thiên thần Chúa hiện ra với ông trong hoang địa núi Sinai, trong ngọn lửa giữa sa mạc.

của bụi gai... Ta phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi” Công vụ 7:30, 32. Ngài rõ ràng

tiết lộ rằng Đấng hiện ra với Môi-se không phải là Đức Chúa Trời (I Cô-rinh-tô 8:6), mà là “Thiên sứ” của Ngài, Đấng Christ. VÀ

Chúa Kitô đã chuyển tải thông điệp của Chúa Cha, với tư cách là người loan báo, hay là Lời, khi nói: “Ta là Đấng

Lạy Chúa của cha anh." Từ đó trở đi hãy hiểu rằng Chúa Kitô đã tự xưng là "Thiên Chúa", sẽ có nghĩa là phủ nhận lời chứng mà chính Ngài đã đưa ra khi Ngài cầu nguyện với Cha Ngài: "Và sự sống điều vĩnh cửu là họ chỉ biết Ngài là Thiên Chúa chân thật duy nhất và Chúa Giêsu Kitô, Đấng người mà bạn đã gửi. Giảng 17:3.

Trở lại vấn đề chính, chúng ta biết rằng Chúa Giêsu, với tư cách là Con Thiên Chúa, có thẩm quyền về tất cả chúng sinh và các yếu tố trong Vũ trụ; nhưng người có tất cả "quyền lực" là Chúa. Tuy nhiên, vì ý muốn của Ngài hoàn toàn hòa hợp với ý muốn của Cha Ngài, mọi mệnh lệnh của Ngài đều được Ngài vàng của Đức Chúa Trời hậu thuẫn. Chúa Cha tôn trọng những quyết định và lời của Con, làm ứng nghiệm chúng bởi quyền năng của Ngài. Chúa Giêsu Kitô đã nói: "Mọi quyền Nó đã được ban cho tôi trên trời và dưới đất" Ma-thi-ơ 28:18. Tuy nhiên, chỉ có Thiên Chúa Cha là Đấng Toàn Năng. Quyền năng (Khải huyền 4:8).

Do sự kết hợp chặt chẽ và hòa hợp giữa Chúa Cha và Chúa Con nên khó có thể Nhiều sinh vật, đặc biệt là con người, nhận ra sự khác biệt giữa việc sở hữu tất cả "thẩm quyền" và tất cả "quyền lực". Nhưng nó tồn tại. Giọng nói của Chúa Kitô đã truyền tải những lời của Thiên Chúa: "phải có ánh sáng" (St 1:3). Nhưng quyền năng khiến ánh sáng tồn tại là của Chúa: "Đức Chúa Trời là Đức Giê-hô-va đã ban sự sáng cho chúng tôi" Thi Thiên 118:27. Đấng Christ đã nhận được mọi quyền phép, và Đức Chúa Trời có mọi quyền năng, nhờ hoạt động đó Ngài duy trì thẩm quyền của Con Ngài trong mọi sự Vũ trụ. Và ngược lại, Chúa Con luôn hành động hài hòa với mục đích của Chúa Cha, điểm có thể nói: "Ta với Cha là một" Giảng 10:29. Chúa Kitô là Người Yêu Dấu của Thiên Chúa, (Ma-thi-ơ 3:17) Người được Đức Chúa Trời hài lòng về cách cư xử và vì vậy Ngài hài lòng về lời nói vui mừng được vinh danh bởi những biểu hiện kỳ diệu của quyền năng Ngài. Đọc theo những dòng này, ông nói Chúa Giêsu: "Vì Chúa Cha yêu Con và chỉ cho Con mọi việc Cha làm, cũng như những việc lớn lao hơn Anh ấy sẽ cho bạn xem những thứ này để bạn có thể ngạc nhiên." Giảng 5:20.

Trở lại việc xem xét Chúa Giêsu Kitô khi Ngài còn ở trên Trái đất này, chúng ta hiểu, dựa trên những gì chúng ta đã nghiên cứu cho đến nay, rằng mặc dù Ngài không phải là "Đấng Toàn Năng" nhưng Ngài đúng như Con đã trao cho Ngài quyền lực vô hạn, được chính Thiên Chúa hậu thuẫn, trên tất cả các sinh vật và các yếu tố của vũ trụ. Tuy nhiên, theo kế hoạch đã được cha Ngài đồng ý, anh ta không nên sử dụng nó bất cứ lúc nào vì lợi ích của anh ta. Tuy nhiên, xét đến tất cả sự sỉ nhục và đau khổ mà Ngài phải chịu, và bản chất con người có xu hướng Thu mình lại trước đau khổ sẽ là một sự cám dỗ lớn đối với Ngài trong việc sử dụng thẩm quyền của mình để làm nhẹ gánh nặng của chính Ngài. Nó giống như một con kiến, yếu đến nỗi bạn có thể thống trị bất cứ lúc nào, liên tục chọc tức bạn, và bạn đành phải chịu đau mà không phản ứng gì. Trong tình huống này, hãy nhớ rằng sẽ thật dễ dàng nếu thoát khỏi nỗi đau giống như việc ném một viên sỏi xuống đất sẽ khiến bạn muốn sử dụng sức lực của mình để thoát khỏi vấn đề gần như không thể cưỡng lại được. Chúa Giêsu đã phải liên tục chịu đựng một

sự căm dỗ có tính chất này, nhưng với cường độ vô hạn. "Anh ấy bị coi thường, và nhất là bị loài người ruồng bỏ, một người từng trải đau khổ và từng trải qua lao khổ; và, với tư cách là Một Người ta đã che mặt khỏi Ngài, bị khinh thường và chúng tôi không chú ý đến Ngài.

Quả thật Ngài đã gánh lấy sự yếu đuối của chúng ta và gánh lấy nỗi đau đớn của chúng ta.

nói về anh ấy; và chúng tôi coi Ngài là kẻ bị Đức Chúa Trời đánh đập, đánh đập và áp bức. Nhưng Ngài đã bị tổn thương vì sự vi phạm của chúng tôi, và bị nghiền nát vì sự gian ác của chúng tôi; ồ

Ngài đã chịu hình phạt mang lại bình an cho chúng ta, và bởi lần roi Ngài chúng ta được chữa lành.

Tất cả chúng ta đều đi lạc như chiên; mỗi người đều lạc lối

con đường; nhưng Chúa đã chất lên Ngài tội lỗi của tất cả chúng ta. Anh ta bị áp bức và

bị đau khổ nhưng không mở miệng; như một con chiên bị dẫn đi làm thịt, và như một

chiên ở trước mặt kẻ hớt lông, nên Ngài chẳng hề mở miệng." Là một. 53:3-7.

Kỳ diệu thay, Hỡi trời; hãy ngạc nhiên đi, hỡi đàn ông!

Điểm này đã - và vẫn - ít được đàn ông hiểu; Nhưng nó là tốt

được phân biệt bởi Satan, được nhận thức rõ ràng bởi những căm dỗ mà hắn

được trình bày. Trong sa mạc, Chúa Giêsu đã nhịn ăn bốn mươi ngày và chịu đau khổ khủng khiếp

đói khát nói: "Nếu ông là Con Thiên Chúa, hãy ra lệnh biến những viên đá này thành

thành những ổ bánh" Ma-thi-ơ 4:3. Theo những gì chúng ta đã nghiên cứu thì đây thực sự là một cơn căm dỗ đối với Chúa Giêsu. Anh ta

có quyền biến chúng thành bánh mì. Và anh ấy biết điều đó. Trong thời kỳ Ngài

hiệp thông với Thiên Chúa, điều đó đã được mặc khải cho Ngài biết Ngài là ai và sứ mạng của Ngài là gì. ồ

Sứ đồ Giăng xác nhận: "Chúa Giê-su biết rằng Cha đã giao phó trong tay Ngài

mọi sự đều từ Đức Chúa Trời đến và sẽ về cùng Đức Chúa Trời." Giăng 13:3.

Sa-tan biết địa vị và vinh quang của Đấng Christ trên trời và do đó hiểu rằng,

tốt hơn loài người rất nhiều, sức mạnh của sự căm dỗ Con Thiên Chúa sử dụng

quyền riêng của mình để làm nhẹ bớt gánh nặng của Ngài. Điều này được chứng minh bằng sự kiên quyết của

được trình bày vào những thời điểm khác nhau trong cuộc đời của Chúa Giêsu, đặc biệt là vào những thời điểm cuối cùng. Khi

Ngài bị treo trên thập tự giá, với những chiếc đinh đóng vào tay chân Ngài.

những lời chế nhạo được thốt ra vào tai Ngài: "Hãy tự cứu mình đi, xuống khỏi thập tự giá đi!"

15:30 tháng 3; "Người là kẻ phá hủy đền thờ và xây lại trong ba ngày, hãy tự cứu mình đi.

Nếu người là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống khỏi thập tự giá đi... Ngài đã cứu người khác mà không thể tự cứu mình được.

Nếu như. Nếu hắn là Vua dân Y-sơ-ra-ên thì bây giờ hắn hãy xuống khỏi thập tự giá đi thì chúng ta mới tin hắn." Ma-thi-ơ 27:40, 42; "Chúa Kitô,

Vua dân Y-sơ-ra-ên bây giờ hãy xuống khỏi thập tự giá đi để chúng ta thấy Ngài và tin" Mác 15:32.

Chúa Giêsu có thể xuống khỏi thập giá. Tôi có thể ra lệnh rút đinh ra

Đưa tay Ngài và đến cây thánh giá để nhẹ nhàng ngã mình xuống đất, đặt Ngài nằm xuống

để không làm Ngài đau khổ; thậm chí có thể ra lệnh cho cơ thể con người của Ngài,

để nó có thể tự phục hồi và ngay lập tức khép kín mọi vết thương. Có thể

ra lệnh cho tất cả kẻ thù của con người, và thậm chí cả Satan, phải im lặng, hoặc thậm chí kết án tử hình họ ngay tại đó; vì "mọi thứ đều được tạo ra bởi Ngài và cho Ngài." col 1:16. Nhưng nếu anh ta làm vậy, anh ta sẽ bỏ mặc chúng ta cho số phận của mình - cái chết, đó là tiền công của tội lỗi. Vì vậy, nó không thể thu hút được lý trí và trái tim của chúng ta; KHÔNG Anh ấy sẽ chinh phục chúng ta bằng tình yêu. Trong sự khôn ngoan của Chúa, con đường khó khăn nhất đã được vạch ra - con đường Của thập tự giá. Chỉ điều này mới có thể chứng minh bản chất thần thánh là tràn đầy tình yêu thương và chinh phục một lần - và mãi mãi - lòng trung thành tuyệt đối của mọi sinh vật. Như người ta đã viết: "tình yêu là đau khổ, nhân từ... không tìm tư lợi... mọi thứ chịu đựng mọi sự, tin tưởng mọi sự, hy vọng mọi sự, chịu đựng mọi sự." và "không bao giờ thất bại" I Cô-rinh-tô 13:4-8. Và bởi vì nó như thế này đồng thời, quyến rũ, hấp dẫn, hùng hồn, thuyết phục, mạnh mẽ đến mức chế ngự những đam mê xấu xa, và chiến thắng cái ác. Đó là vì Chúa Giêsu đã không xuống khỏi thập giá trước đây đã cảm lấy chén thống khổ và đau khổ vì tội lỗi chúng ta - và uống nó cho đến phân - rằng chúng ta có được sự cứu rỗi đầy đủ, rộng rãi và trọn vẹn khỏi tội lỗi, được cung cấp bởi những thứ đó ân sủng dồi dào, sẵn sàng rửa sạch mọi ô uế và tội lỗi khỏi cuộc sống của chúng ta.

Vẫn đang phân tích hậu quả của quyết định bỏ thập tự giá, chúng ta phải, Nếu Chúa Giêsu lấy nó, Ngài sẽ phạm phải sự bất tuân điều răn của Thiên Chúa - tội lỗi - vì "tội lỗi là vi phạm luật pháp" (1 Giăng 3:4). Vì vậy, nếu Ngài nhượng bộ thì kế hoạch cứu chuộc sẽ thất bại. Và không chỉ vậy - để chính phủ của Chúa sẽ được duy trì, Lời của Ngài sẽ phải được ứng nghiệm: "linh hồn nào phạm tội sẽ chết" Ê-xê. 18:20. Vì vậy, nếu Chúa Giêsu đi chệch khỏi điều răn của Thiên Chúa dù chỉ một chút; về con đường tử nhục và đau khổ do Chúa Cha vạch ra; nếu anh ta xuống khỏi thập tự giá, Nếu sự quản trị của Đức Chúa Trời được bảo tồn thì sự sống của chính Ngài sẽ bị mất. do đó, không có lối thoát mà không gây ra thiệt hại không thể khắc phục cho kế hoạch hoàn hảo của sự cứu chuộc và chính Chúa Kitô. Đức Chúa Trời và Đấng Christ đã mạo hiểm mọi sự vì lợi ích của chúng ta! Hallelujah!

Tôi nhắc lại rằng điều đó không hề dễ dàng. Cuộc đấu tranh để Ngài tiến tới phần cuối của lễ hy sinh được thể hiện rõ nhất qua lời nói đêm hôm trước. Khi gánh chịu tội lỗi của thế giới, và hậu quả là sự tách biệt khỏi sự hiệp thông với Thiên Chúa mà nó mang lại, đã được đặt về Ngài, ông lấp bắp: "Tâm hồn tôi buồn bã đến chết được" 14:34 tháng Ba. Vì vậy, sau khi đến vườn Ghết-sê-ma-nê, ông đã chiến đấu với Chúa để vượt qua những tiếng kêu la. về bản chất con người của Ngài, đã rút lui khỏi đau khổ bằng tất cả nghị lực của mình. Ngài cầu nguyện lần đầu tiên: "Lạy Cha, mọi sự Cha đều có thể làm được; hãy cất chén này khỏi Ta; Nhưng không phải điều con muốn mà là điều Ngài muốn." 14 tháng 3:36. Chiếc cốc của chúng tôi sự cứu rỗi run rẩy trong tay Ngài. Bằng đức tin hãy bám chặt vào quyền năng của Cha Ngài, "đi lần thứ hai Người cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu chén này không thể rời khỏi Con mà không có Con

uống đi, ý Cha được nên. Và khi trở lại, Ngài lại gặp họ (các môn đệ)
ngủ; vì mắt anh ấy nặng trĩu." Ma-thi-ơ 26:42. Trong một tối cao
nỗ lực, anh bám lấy Chúa; tiếng kêu của linh hồn Người là: Con sẽ không để Chúa đi trừ khi Chúa
ban phước. "Rồi Người để họ lại, đi cầu nguyện lần thứ ba và nói như
tử." Ma-thi-ơ 26:42-44.

Đây là cách Chúa Giêsu "dâng lên những lời cầu nguyện và nước mắt"
những lời cầu xin dành cho Đấng có thể giải cứu Ngài khỏi sự chết đã được nhậm" Heb. 5:7. Thắng, không phải bằng thẩm quyền
mà theo quyền, Ngài sở hữu với tư cách là Con Thiên Chúa; nhưng với tư cách là một Con người, ở vị trí và giới hạn
những điều tuyệt đối đặc trưng của con người. Nói cách khác: đối mặt với
những cám dỗ ở trong hoàn cảnh giống như chúng ta. Và họ làm cho Ngài vĩ đại hơn nhiều
của chúng ta, tùy theo địa vị và quyền hạn của Ngài cao hơn chúng ta. VÀ
hơn thế nữa: anh ta tỏ ra vâng lời, không chỉ chịu đựng nỗi đau thể xác trước sự đau khổ của
roi và đinh thập giá. Gánh nặng tội lỗi của cả thế gian đều đè lên Ngài,
vì "Chúa đã chất lên Ngài tội lỗi của tất cả chúng ta." Là một. 53:6. Nói cách khác, anh ấy đã giành được
tội lỗi phải chịu những thử thách khó khăn hơn bất kỳ ai trong chúng ta
sẽ không bao giờ phải đối mặt. Và anh ấy đã thắng bằng cách sử dụng các phương tiện miễn phí cho chúng tôi
được cung cấp: Kinh thánh, đức tin và cầu nguyện. Kết quả là chúng ta thấy rằng "Chúa gửi
Con giống như xác thịt tội lỗi... Ngài lên án tội lỗi trong xác thịt", tuyên bố đó là bất hợp pháp nơi con
người, "để sự công bình của luật pháp được thể hiện nơi chúng ta, những người không bước đi.
theo xác thịt nhưng theo Thánh Thần"; nghĩa là chúng ta có thể bước đi trong sự vâng lời
Ngài đã bước đi như thế nào (Rô-ma 8:3, 4).

Nhân tính hoàn hảo của Chúa Giêsu Kitô, gắn liền với sự thánh thiện hoàn hảo của Ngài và
quyền lực là một lĩnh vực nghiên cứu hoàn toàn hiệu quả và vô tận. Vì vậy, hãy nhập
những lý do khác, Sa-lô-môn làm chứng, liên quan đến Ngài: "Ngài hoàn toàn đáng được khao khát" Cant. 5:16.
Do đó, hy lễ cao cả của thập giá sẽ là sự hiểu biết và bài ca của những người được cứu chuộc.
cho sự vĩnh hằng. "Vì lời thập giá là điều ngu xuẩn đối với những kẻ phải hư mất; Nhưng
đối với chúng ta, những người được cứu là quyền năng của Đức Chúa Trời." 1 Cô-rinh-tô 1:18. Vì vậy, trong khi
khi tiến tới phân tích con người của Chúa Giêsu Kitô từ một góc độ khác, chúng ta biết rằng chúng ta vẫn
chúng tôi để lại một đại dương sâu sắc để nghiên cứu, từ mỗi khía cạnh cho đến nay
được giải quyết. Và phải như vậy "để không một xác thịt nào có thể khoe khoang trước mặt Ngài". I Cô-rinh-tô 1:29.
Vì vậy, mọi danh dự, vinh quang và ca ngợi về mọi điều kỳ diệu của tri thức
sự khôn ngoan của Thiên Chúa, điều mà cho đến nay đã được ban cho chúng ta, được ban cho một cách độc đáo và
dành riêng cho Thiên Chúa và Chiên Con của Ngài, Chúa Giêsu Kitô! Điều đó nói rằng, chúng tôi sẽ phân tích, trong
chương tiếp theo, những lý do ủng hộ quyền thờ phượng tất cả của Chúa Giêsu
sinh vật.

Chương 10

Quyền thờ phượng mọi tạo vật của Chúa Giêsu

Đây là một chủ đề không được nhiều người hiểu. Bị cuốn đi bởi lý luận đơn thuần đối với họ điều đó có vẻ "hợp lý", nhiều người nghĩ: chỉ có Thiên Chúa mới có thể được tôn thờ; do đó, nếu Chúa Giêsu được tôn thờ vì Ngài là "Thiên Chúa". Họ làm điều này bởi vì họ không biết lý do mà chúng ta nên tôn thờ, được dạy trong Kinh thánh.

Kinh Thánh dạy rằng chúng ta phải tôn thờ những người đã tạo ra chúng ta: "Ôi, hãy đến, chúng ta hãy tôn thờ và phủ phục; chúng ta hãy quỳ gối trước Chúa, Đấng đã tạo dựng nên chúng ta." Thi Thiên 95:6. "Chỉ một Bạn là Chúa; Chúa đã tạo nên trời, trời của các tầng trời và toàn bộ cơ thể của nó, trái đất và mọi thứ mọi thứ trong đó, biển và mọi thứ trong đó, và Ngài giữ cho tất cả chúng ta còn sống; và đạo quân trên trời thờ phượng Ngài." Neem. 9:6. Và Con Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa, bởi vì "mọi sự đã do Ngài dựng nên" Cô-lô-se 1:16.

Chúng ta cũng tôn thờ Ngài vì sự thánh thiện của Ngài: "Hãy thờ phượng Chúa trong vẻ đẹp của sự thánh thiện; Hãy run rẩy trước mặt Ngài, hỡi toàn thể trái đất." Thi Thiên 96:9. Hãy lưu ý rằng câu thơ và toàn bộ Thánh vịnh, đề cập đến "Chúa" chứ không phải Đức Chúa Trời. Nó nói: "Hãy thờ phượng Chúa". Chúa Kitô cũng có điều tương tự sự thánh khiết của Đức Chúa Cha, vì Ngài là "hình ảnh rõ ràng của thân vị Ngài" Hêb. 1:3.

Một lý do khác mà chúng ta thờ phượng là vì lòng nhân từ và "sự nhân từ" của Ngài. Điều sau liên quan đến việc Ngài nghĩ đến lợi ích của chúng ta. Trong một văn bản khác chúng ta đọc: "Và toàn dân Israel thấy lửa đến và vinh quang của Chúa ngự trên nhà, họ cúi mặt sát đất trên vỉa hè, thờ lạy và ca ngợi Lạy Chúa, thưa rằng: Bởi vì Ngài là nhân từ, vì sự nhân từ của Ngài còn đến đời đời." hai Niê-nai. 7:3. Giê-rê-mi đã nói về Đấng Christ: "Chúa thật tốt lành đối với những ai trông đợi Anh ta"; "Hãy ca ngợi Chúa các đạo binh, vì Chúa thật tốt lành, vì Ngài lòng nhân từ tồn tại mãi mãi" Lam. 3:25; Jer. 33:11. Chúa Kitô là Đấng nhân từ, vì "tình yêu của Đức Chúa Trời... ở trong Đức Chúa Giê-xu Christ" Rô-ma. 8:39, và "tình yêu thương là... nhân từ" I Cô-rinh-tô 13:4.

Vì vậy, Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, sở hữu những thuộc tính khiến Ngài đủ điều kiện để trở thành ngưỡng mộ. Khi nhập thể, Ngài không ngừng là Con Thiên Chúa. Nó vẫn như cũ - Đấng Tạo Hóa muôn vật, thánh thiện như Cha Ngài, tốt lành và nhân từ đối với Ngài sinh vật. Nếu không như vậy thì Chúa Giê-su sẽ không phải là Đấng Christ nhập thể. Vì vậy, Chúa Giêsu Kitô,

Con Người, Ngài đáng được tôn thờ. Và bất cứ ai tin rằng Chúa Giê-su là Chúa Kitô

có thể thờ phượng Ngài mà không phải gánh chịu tội lỗi vì điều đó.

Nếu phân tích Kinh Thánh một cách cẩn thận, chúng ta sẽ nhận thấy rằng các môn đồ

Họ thờ phượng khi họ nhận biết Ngài là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời. Họ đã không tôn thờ Ngài như

"Thiên Chúa": "Chúa Giê-su nghe nói họ đã đui anh ta ra ngoài, nên khi gặp anh ta, Người nói với anh ta rằng: Anh có tin vào Con không?

Của Chúa? Anh đáp: Lạy Chúa, Ngài là ai mà tôi phải tin? Và Chúa Giê-su

nói: Bạn đã gặp Ngài rồi, và Ngài chính là Đấng đang nói chuyện với bạn. Ông nói: Tôi tin, thưa Chúa. VÀ

đã yêu nó." Giăng 9:35-38. "Bấy giờ những người trong thuyền đến bái lạy Người và nói: "Thầy quả thật là Con Thiên

Chúa". Ma-thi-ơ 14:33. Ngay cả trong trường hợp

bị quỷ ám - khi ông thờ phượng Ngài, con quỷ ám Ngài đã tuyên bố Ngài là Con của

Đức Chúa Trời: "Khi thấy Chúa Giê-xu ở đằng xa, ông chạy đến và thờ lạy Ngài. Và kêu lên một tiếng lớn,

Ông nói: Lạy Chúa Giê-su, Con Thiên Chúa Tối Cao, tôi có việc gì với Ngài? Tôi cầu xin Chúa rằng

đừng làm khổ tôi." Mác 5:6, 7. Những lời tường thuật này phù hợp với những gì chúng ta đã nghiên cứu.

Như chúng ta đã thấy trong Kinh Thánh, Chúa Giê-su không nhất thiết phải là "Đức Chúa Trời" mới trở nên xứng đáng với Đức Chúa Trời.

tôn thờ. Anh ấy như vậy bởi vì, mặc dù anh ấy không phải là "Chúa", nhưng anh ấy có những thuộc tính

đủ điều kiện để nhận được sự tôn kính này từ các tạo vật của Ngài. Vì lý do này, Chúa

chính Ngài đã truyền lệnh "một lần nữa, khi Ngài đưa Con đầu lòng vào thế gian...: Và tất cả các thiên thần

của Đức Chúa Trời, hãy thờ phượng Ngài." Heb. 1:6.

Đức Chúa Cha cũng có những đặc tính khiến Ngài đáng được thờ phượng: Ngài là

Đấng Tạo Hóa, Ngài là Đấng Thánh và Ngài nhân từ. Kinh Thánh tiết lộ: "Đức Chúa Trời là Đấng đã dựng nên muôn vật" Eph. 3:9. "Chúa ơi,

Lạy Chúa, là Đấng đã tạo dựng các tầng trời, đã giương rộng, trải trái đất và mọi vật nó sinh ra; Gi

mang lại hơi thở cho những người ở trong đó và mang lại tinh thần cho những người bước đi trong đó." Là một. 42:5.

"Ca ngợi Thiên Chúa của các vị thần; vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời." Thi Thiên 136:2. VÀ,

Theo nghĩa tuyệt đối hay chặt chẽ, Thiên Chúa là Đấng tốt lành duy nhất: "Chúa Giê-su nói với ông: Tại sao người gọi Ta

Tốt? Không có ai tốt lành ngoài trừ một người là Thiên Chúa." Ngày 10 tháng 3: 18. Điều được hiểu là

có nghĩa là Thiên Chúa, Đấng vĩnh cửu, Đấng hiện hữu đầu tiên, là nguồn gốc của sự tốt lành. Như nhau

Chúa Kitô, Đấng có cùng lòng nhân lành như Chúa Cha, vì Người được sinh ra theo "hình ảnh rõ ràng của Chúa Cha".

con người" (Dt 1:3), không thể được coi là nguồn gốc của sự tốt lành. Kể từ khi nó được tạo ra,

những gì Ngài đã nhận được từ Cha Ngài.

Kinh Thánh làm chứng rằng khi Chúa Giê-su đi khắp trái đất, "có người nói: Ngài là

tốt" Giăng 7:12. Tuy nhiên, như chúng ta đã thấy, sự tốt lành vốn có ở Chúa Cha, trước

Con trai sẽ được sinh ra, trong những ngày vĩnh cửu. Khi Chúa Giê-su nói: "Không có ai tốt ngoài trừ

duy nhất là Thiên Chúa" (Mác 10:18), mặc khải rằng, theo nghĩa chặt chẽ, tuyệt đối, chỉ có Cha của Ngài

nó tốt". Đàn ông không tự mình nhìn thấy toàn bộ sự thật. Cần phải có

được soi sáng về điều đó bằng cách nghiên cứu Kinh Thánh.

Ngoài ra, rõ ràng từ cùng một đoạn văn rằng Chúa Giêsu rõ ràng muốn làm chệch hướng lời khen ngợi của chàng trai trẻ giàu có, mà nếu được nhận sẽ khiến Ngài không thể đạt được trái tim của bạn. Chàng trai bắt đầu cuộc đối thoại bằng câu nói: "Thưa Thầy, tôi sẽ làm gì để thừa kế cuộc sống vĩnh cửu?" Ngày 10 tháng 3: 17. Việc sử dụng tính từ "tốt" phản ánh một cách điển hình chính sách theo đó ai đó bắt đầu cuộc trò chuyện bằng cách khen ngợi người đó đã đạt được điều tốt sẵn sàng. Nó có mục tiêu được tính toán là tạo ra nơi Chúa Giêsu một phản ứng thích hợp với Người. thuận lợi. Nhưng Chúa Giêsu đã không tuân theo cách hành xử "đúng đắn về mặt chính trị". Tôi muốn đạt được trái tim. Nếu người thanh niên là người tin vào Ngài với tấm lòng hoàn toàn đầu phục, Chúa Giê-xu lẽ ra có thể nhận được lời nói của anh ta có cùng bản chất với lời nói của người khác những người tin Chúa đã nói về Ngài: "Ngài là người tốt lành" Giảng 7:12. Nhưng hãy chấp nhận nó vào thời điểm đó nó sẽ làm suy yếu ý định dạy dỗ chàng trai trẻ của Ngài. Đó là lý do tại sao anh ấy đã làm chệch hướng lời khen ngợi mà lại làm điều đó từ thái độ lịch sự, yêu thương, hòa hợp với tính cách của Ngài. Ngài gửi lời khen ngợi đến Chúa Cha, chỉ có một điều tốt theo nghĩa tuyệt đối. Tuy nhiên, lời nói của Ngài không nên được giải thích như một lời thú nhận rằng Ngài, Chúa Giêsu, không "tốt lành". Ý nghĩa là không Cái này. Bằng chứng cho điều này là, vào một dịp khác, chính Chúa Giêsu đã áp dụng tính từ này cho chính Ngài, nói: "Ta là Mục Tử nhân lành " Giảng 10:11, 14.

Trở lại điểm chính của chương này, chúng ta thấy rằng sự thờ phượng là dành cho Đức Chúa Trời và Đấng Christ - chứ không phải dành cho ai khác. Đây là những gì Kinh Thánh tiết lộ trong Khải Huyền 5:13: "Tôi đã nghe cả tạo vật ở trên trời, dưới đất, dưới đất, dưới biển và mọi vật những gì có trong đó, hãy nói: Với Đấng ngồi trên ngai" - Đức Chúa Trời - "và với Chiên Con, hãy tạ ơn, tôn trọng, vinh hiển và quyền năng cho đến đời đời."

Còn một chi tiết cần làm rõ: mặc dù Cha và Con được tôn thờ Trong các tạo vật, chỉ có Chúa Cha được tôn thờ là Thiên Chúa: "hai mươi bốn vị trưởng lão là ngai trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời, họ sấp mặt xuống và thờ lạy với Chúa" Apoc. 11:16. Thiên thần tuyên bố tích cực với John: "Hãy thờ phượng Thiên Chúa" Apoc. 19:10. Giảng cũng đã nghe khi Chúa Giê-su gọi "tiếng của Ngài từ ngai phán rằng: Hãy khen ngợi chúng ta". Lạy Thiên Chúa, ngài, tất cả tôi tớ Ngài, và những ai kính sợ Ngài, cả nhỏ lẫn lớn. VÀ Tôi nghe như tiếng của một đoàn dân đông, như tiếng của nhiều dòng nước, và như tiếng sấm lớn vang lên: Hallelujah! bây giờ Chúa là Thiên Chúa toàn năng Quyền lực ngự trị." Ngày tận thế. 19:5, 6. Người viết Thi-thiên tuyên bố: "Chúc tụng Đức Chúa Trời của các thần; Tại sao Tình thương của Ngài còn đến đời đời." Thi Thiên 136:2. Vì vậy, mặc dù Chúa Kitô xứng đáng và đáng được tôn thờ, sự tôn thờ tối cao chỉ dành cho Chúa Cha.

Chúa Giêsu dạy lễ thờ phượng phải được gửi về Thiên Chúa: "Chúa Giêsu Ông đáp: Có lời chép rằng: Người phải thờ lạy Chúa là Thiên Chúa của người và chỉ thờ phượng một mình Ngài mà thôi." Ma-thi-ơ 4:10; Luce. 4:8 (Kinh thánh dịch thuật tiếng Mỹ được sửa đổi và cập nhật). Chúng ta phải đề cập đến giáo phái

Lạy Chúa Cha, nhân danh Chúa Giêsu. Đây là điều Kinh Thánh dạy: "Bất cứ việc gì các ngươi làm, hãy để nó bằng lời nói hay việc làm, hãy nhân danh Chúa Giêsu mà tạ ơn Người

Lạy Cha Chúa." Đại tá 3:17. Thiên Chúa, Đấng toàn năng, vĩnh cửu, tự hữu, không được tạo ra, không được sinh ra, là nguồn gốc của mọi thứ và mọi người, Cha của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, phải nhận được sự tôn thờ tối cao. Và đây không phải là coi thường Chúa Kitô. Đúng là một đứa con trai tốt không kính trọng và tôn kính cha mình như người đứng đầu gia đình, luôn bảo vệ

Đây có phải là chỗ ngồi tốt nhất trong nhà?

Ở đây cần nhắc lại một sự thật: về điểm này, sự dạy dỗ của Kinh Thánh mâu thuẫn với "lý luận của con người". Theo logic, Chúa Giêsu không phải là "Thiên Chúa". "Chỉ có một Đức Chúa Trời là Cha" I Cô-rinh-tô 8:6. Chúng ta hãy nhớ rằng không ai có thể được cứu nếu tuân theo logic suy nghĩ của con người. họ đang "Kinh thánh có thể khiến con khôn ngoan để được cứu" 2 Ti-mô-thê 3:15. Kinh Thánh, và chỉ có nó mới chứa đựng những lời ban sự sống đời đời. Sự thật là Chúa Giêsu không phải là Thiên Chúa; tuy nhiên, nó vẫn đáng được tôn thờ. Nói cách khác, việc Ngài không phải là "Chúa" không phải là của Ngài. một điểm yếu. Lời dạy này không làm giảm bớt con người của Ngài - đúng hơn nó đặt ra kế hoạch cứu rỗi và sự hy sinh do Ngài và Đức Chúa Trời thực hiện trong ánh sáng thật của Ngài, quét sạch bóng tối sai lầm và mê tín đã ngăn cản sự mặc khải rõ ràng hơn về tình yêu mà Các Ngài thể hiện.

Cũng giống như quyền thờ phượng, còn có những đặc quyền khác của Chúa Giêsu, bắt nguồn từ thực tế là kế hoạch cứu chuộc đã tập trung vào Ngài từ cõi vĩnh hằng, điều mà con người không hiểu rõ. Và do không hiểu chúng, nhiều người đã nhầm lẫn về bản chất thực sự của Đấng Cứu Rỗi của Ngài, tỏ lòng tôn kính Ngài mà không phải phù hợp với sự thật. Chúng ta sẽ đề cập đến một trong số chúng ở chương tiếp theo: thẩm quyền của Chúa Giêsu để tha tội.

chương 11

Quyền tha tội của Chúa Giêsu

"Chuyện xảy ra vào một ngày kia, khi Ngài đang giảng dạy, họ có mặt ở đó. Những người Pha-ri-xi và các thầy dạy luật đến từ khắp các làng xứ Ga-li-lê, Giu-đê và của Giêrusalem. Và quyền năng của Chúa ở cùng Ngài để chữa lành. Sau đó một số đến

những người đàn ông khiêng người bại liệt trên giường; và họ tìm cách đưa anh ta vào và đặt anh ta trước Chúa Giêsu. Và không tìm được cách nào để đưa anh ta vào vì đám đông, anh ta leo lên mái nhà, Họ đi xuống giường, giữa những viên gạch, đến giữa, trước mặt Chúa Giêsu. Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giêsu nói với người bại liệt: Này anh, tội lỗi của anh đã được tha. Và các kinh sư và Người Pha-ri-si lý luận rằng: Người này là ai mà nói phạm thượng? Ai có thể tha thứ tội lỗi, nếu không phải là Thiên Chúa? Nhưng Chúa Giêsu biết ý nghĩ của họ, nên nói với họ: "Thế nào? bạn có lý lẽ trong lòng không? Nói thì dễ hơn: Tội lỗi của bạn đã được tha hoặc: Đứng dậy và đi bộ? Nhưng để các ông biết rằng Con Người có quyền tha tội - Người nói với người bại: Tôi truyền cho anh: Hãy đứng dậy, cầm lấy giường của bạn và về nhà. Luce. 5:17-24 (Bản dịch tiếng Mỹ được sửa đổi và cập nhật).

Điều thú vị cần lưu ý là chính kẻ thù của Chúa Giêsu đã liên kết với Ngài. quyền tha tội với tư cách "là Thiên Chúa". "Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si lý luận rằng: rằng: Người này là ai mà nói phạm thượng? Ai có thể tha tội nếu không phải là Thiên Chúa?" Đáp lại, Chúa Giêsu không xác nhận lời buộc tội của họ. Anh ấy không cho họ lý do. Trước, ông chỉ đơn giản chứng minh rằng ông có quyền tha tội - bất kể nó dựa trên nền tảng nào - chữa khỏi bệnh bại liệt. Vì vậy, nền tảng thẩm quyền tha tội của Ngài phải được tìm kiếm ở nơi khác. vị trí - trong Kinh thánh - để người ta không mắc sai lầm khi đánh giá Chúa Kitô theo logic của con người. Đó là những gì chúng ta sẽ làm tiếp theo.

Kinh Thánh tiết lộ rằng "Đức Chúa Trời chúng ta có lòng thương xót và tha thứ; vì chúng ta đã phản nghịch Ngài" Đa-ni-ên 9:9. Nhưng Thiên Chúa đã ban cho Con quyền tha thứ tội lỗi, điều này được hiểu rõ qua lời của Người: "Bây giờ các người có thể biết rằng Con Người có quyền tha tội ở dưới đất (sau đó Ngài nói với liệt): Hãy đứng dậy, vác giường và về nhà." Ma-thi-ơ 9:6. Điều kỳ diệu đã chỉ đơn giản là bằng chứng cho thấy Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài quyền tha tội. MỘT về Chúa Giê-su Christ "tất cả các đấng tiên tri đều làm chứng rằng tất cả những ai ở trong Ngài tin sẽ nhận được sự tha tội nhờ danh Ngài". Công vụ 10:43.

Nhưng thẩm quyền này không phải là điều cố hữu nơi Con. Chúa Giêsu tuyên bố tích cực "Mọi quyền năng trên trời và dưới đất đã được trao cho Ta". Ma-thi-ơ 28:18. Tức là mọi quyền lực (bao gồm cả việc tha tội) có nguồn gốc từ Chúa Cha và được Ngài "ban" cho Con. Mặc dù Chúa Giêsu không phải là "Thiên Chúa", Ngài có quyền tha tội vì Thiên Chúa đã ban quyền đó cho Ngài.

Lý do tại sao nó được ban cho xuất hiện trong lời tiên sứ nói với Giô-sép: khi bà loan báo sự ra đời của Đấng Cứu Thế: "Bà sẽ sinh một con trai và các ông sẽ đặt tên con trai đó là tên CHÚA GIÊSU; vì Ngài sẽ cứu dân Ngài ra khỏi tội." Ma-thi-ơ 1:21. Về mặt sự cứu chuộc đã được xác định rằng Chúa Giêsu sẽ chết "mang trong thân xác Ngài

tội lỗi của chúng ta trên cây gỗ, để khi chết cho tội lỗi mình, chúng ta có thể sống vì sự công bình” 1 Phi-e-rơ. 2:24. Chúa Giê-su có quyền tha tội vì trong kế hoạch về sự cứu rỗi, người ta đã vạch ra rằng Ngài sẽ trả cái chết cần thiết cho tội lỗi của chúng ta, và bằng cách này anh ấy sẽ nhận được sự tha thứ cho chúng tôi. Và khi nhìn vào thập tự giá, chúng ta kết luận rằng Đấng chết vì chúng ta có công đáng cầu xin Chúa Cha cho sự hy sinh của Ngài có giá trị vì chúng ta tha tội cho người nào Ngài muốn. Điều này được xác nhận trong lá thư của John. Anh ấy nói rằng Đức Chúa Trời “đã sai Con Ngài đến làm của lễ chuộc tội chúng ta”. 1 Giăng 4:10. Ồ. Thuật ngữ “làm lành” có liên quan đến sự tha thứ. Khi dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, Môi-se nói: “Bạn đã phạm một tội lỗi lớn. Nhưng bây giờ tôi sẽ lên cùng Chúa; có lẽ Ta sẽ chuộc tội cho người” Ex. 32:30. Và ông đã làm như vậy khi thưa với Chúa những lời này: “Bây giờ, Những người này đã phạm tội lớn khi làm thần tượng bằng vàng cho mình. Vậy bây giờ hãy tha tội cho họ; bằng không, xin Ngài hãy xóa tôi khỏi cuốn sách Ngài đã viết.” Cuộc di cư. 32:31, 32. Vì vậy, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài đến để tha tội qua Ngài. “Và Ngài là làm của lễ chuộc tội chúng ta, không những vì tội lỗi chúng ta thôi đâu, mà cũng vì tội lỗi chúng ta nữa Trên toàn thế giới.” 1 Giăng 2:2.

Qua hy tế thập tự giá, Chúa Giê-su có được quyền tha thứ cho mọi người: “Chúa đã lên nơi cao, dẫn người đi làm phu tù, nhận quà cho loài người, và cả cho những kẻ phản nghịch” Thi thiên 68:18. Và cũng nhận được quyền áp dụng toàn bộ lợi ích đã tha thứ cho tất cả những ai tin vào Ngài. Như vậy, “ai tin vào Con thì có sự sống Vĩnh hằng; nhưng ai không tin vào Con sẽ không thấy sự sống, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ giáng trên người đó còn sót lại.” Giăng 3:36.

Theo những gì chúng ta đã thấy, Chúa Giê-su có quyền tha tội bởi vì Ngài đã nhận nó từ Chúa Cha; và điều này đã được xác định trong kế hoạch được vạch ra để cứu chuộc con người. Chúa Giê-su sẽ chịu đau khổ trên thập tự giá, gánh lấy tội lỗi của tất cả chúng ta; và thông qua của sự hy sinh vô hạn này sẽ có quyền tha tội cho những ai mà Ngài mong muốn. Vì vậy, chỉ cần Ngài trung thành với Thiên Chúa trong việc hoàn thành sứ mệnh của mình, trong kế hoạch cứu chuộc, nhờ vào kế hoạch tương tự này, sẽ vẫn sở hữu được quyền tha tội. Lời tuyên bố về sự tha thứ của Ngài được đưa ra trong thời gian của Ngài mục vụ trên Trái đất và trước thập tự giá, là “sự ném trước” những phước lành được cụ thể hoá bằng sự hy sinh của Ngài trên thập tự giá Calvary; một biểu hiện của sự chắc chắn, mà Đức Chúa Trời và Ngài biết rằng Ngài sẽ không thất bại trong sứ mạng của mình cho đến khi Ngài hoàn thành của lễ hy sinh. Và vì sự tha tội chỉ có thể được hoàn thành sau khi hy sinh trên thập tự giá, tất cả những lời nói trước đây của Chúa Giê-su: “của con đã được tha tội lỗi” là sự thể hiện đức tin trọn vẹn mà Ngài có được trong chiến thắng của Ngài. Đức tin là mà Ngài liên tục ban cho chúng ta như “món quà quý giá của Đức Chúa Trời” (Êph. 2:8; và rằng chúng tôi

Hôm nay, chúng ta chắc chắn rằng ngày mai chúng ta sẽ chiến thắng với sự giúp đỡ của Chúa. Anh ấy đã với đức tin này, Phao-lô đã tuyên bố: "Tôi tin chắc rằng cả cái chết lẫn cuộc sống, cũng không phải thiên thần, cũng không phải quyền lực, cũng không phải hiện tại, cũng không phải tương lai, cả chiều cao lẫn chiều sâu, cũng như bất kỳ sinh vật nào khác sẽ không thể chia cắt chúng ta về tình yêu thương của Đức Chúa Trời thể hiện trong Đức Chúa Giê-xu Christ, Chúa chúng ta". Rôm. 8:38, 39. Và tất cả các tộc trưởng và nhà tiên tri sống trước khi Chúa Kitô đến Trái đất lần đầu tiên, bao gồm cả những người được đưa lên thiên đàng - Enoch, Moses và Elijah - đã được tha tội, và ngay cả việc vào thiên đàng của anh ta cũng được đảm bảo bởi đức tin này. Cầu mong chúng ta cũng nhận được nó!

Trở lại chủ đề về bản chất của Đấng Christ, chúng ta hiểu rằng thẩm quyền của Ngài việc tha thứ tội lỗi không biến Ngài thành "Thiên Chúa" và cũng không hỗ trợ cho một số người giả vờ gọi nhầm Con Thiên Chúa là "Con Thiên Chúa".

Ngài vẫn là Con Thiên Chúa. "Chỉ có một Đức Chúa Trời là Cha" (I Cô-rinh-tô 8:6). Nhưng vẫn Chúa Kitô có đủ công đức để tha thứ, vì Người đã chết vì tội lỗi chúng ta. Ánh sáng của thập tự giá, không ai, kể cả chính ma quỷ, có thể nghi ngờ thẩm quyền của Chúa Giêsu Kitô để tha lỗi cho chúng tôi.

Vì Chúa Giêsu có được quyền này nhờ sự chiến thắng tội lỗi của Ngài trong suốt cuộc đời làm người của Ngài, thật đáng để nghiên cứu xem xung đột bên ngoài và Cuộc xung đột nội tâm của Chúa Giêsu với tội lỗi. Và vì Ngài là tấm gương của chúng ta, Chắc chắn chúng ta sẽ có thể rút ra được từ nghiên cứu này những bài học quý giá giúp chúng ta vượt qua những khó khăn xung đột của chúng ta với cái ác. Chúng ta sẽ làm điều đó tiếp theo.

Chương 12

Cuộc xung đột bên ngoài của Chúa Giêsu Kitô với tội lỗi

Kinh Thánh tuyên bố một cách tích cực rằng Chúa Giê-su "đã bị cám dỗ đủ mọi cách cũng như chúng ta" Hêb. 4:15. Anh ấy đã đối mặt với sự cám dỗ như chúng tôi; nghĩa là, trên cùng một vùng đất và trong cùng một điều kiện. Hãy xem xét những hạn chế về thể chất của chúng ta, sự căng thẳng mà chúng ta phải chịu, đặc biệt là khi phải chịu sức nặng của sự mệt mỏi; đau khổ về tinh thần do lo lắng;

nỗi đau khổ, thất bại và tủi nhục. Tất cả những tình huống thử nghiệm này, được sử dụng bởi Sa-tan cố gắng khiến chúng ta mất bình tĩnh hoặc lạc khỏi con đường của điều răn tìm kiếm lợi ích hoặc thoát khỏi sự mất mát và đau khổ, Chúa Giêsu cũng phải chịu đựng. Sau đây là một số ví dụ: “Bấy giờ Đức Giêsu được Thánh Thần dẫn vào hoang địa, bị ma quỷ cám dỗ.” Ma-thi-ơ 4:1. “Trong bốn mươi ngày, Người bị ma quỷ cám dỗ, và trong những ngày đó nhiều ngày anh không ăn gì; và khi họ ăn xong, anh ấy đói.” Luce. 4:2. “Và chính các thầy tế lễ và các thầy thông giáo tìm cách bắt Ngài... Và theo Ngài, họ sai người đi gián điệp, giả vờ là người công chính, để bắt Ngài bằng một lời nào đó và giao Ngài cho thẩm quyền và quyền lực của tổng thống. Họ hỏi Ngài rằng: Thưa Thầy, chúng tôi biết điều đó Thầy nói và dạy dỗ khéo léo và ngay thẳng, không xét bề ngoài của người khác, nhưng dạy đường lối của Đức Chúa Trời một cách chân thật. Chúng ta có được phép triều cống Sê-sa hay không? VÀ, Khi hiểu được sự xảo quyệt của họ, Ngài nói với họ: Tại sao các người cám dỗ Ta?” Luce. 20:19-23. Chúa Giêsu Anh phải đối mặt với nạn đói, sự xảo quyệt của ma quỷ và sự đạo đức giả của loài người. Vì: “trong những gì Ngài dù bị cám dỗ và chịu khổ, Ngài vẫn có thể giúp đỡ những người bị cám dỗ”. Heb. 2:18.

Không thể nói rằng chúng ta có một cuộc xung đột đặc biệt nào đó khác với xung đột đối mặt với Chúa Kitô. Trước đây, rõ ràng là bài kiểm tra của Ngài vượt trội hơn chúng ta rất nhiều. Hãy xem xét lời Ngài phán trong vườn Ghết-sê-ma-nê: “Linh hồn ta buồn đến chết được; ở lại đây và xem.” 14:34 tháng 3. “Và Ngài rời khỏi họ về việc ném đá; rồi quỳ xuống cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha bằng lòng, xin hãy đi qua chén này là của Ta; nhưng không phải ý Con mà là ý Cha, được nên... Và, hãy đặt vào đau đớn, anh cầu nguyện mãnh liệt hơn. Và mồ hôi Ngài trở nên như những giọt lớn máu chảy xuống sàn.” Luce. 22:44. Tại Vườn Ghết-sê-ma-nê, Chúa Giêsu cúi mình dưới sức nặng của tội lỗi của mọi người. Thấy trước sự xung đột cố gắng của Ngài với tà ác, Ê-sai đã tiên tri: “Có nhiều người lấy làm lạ khi thấy Ngài, vì hình dáng Ngài rất giống bị biến dạng, hơn bất kỳ ai khác, và hình dáng của Ngài hơn những người khác con trai của đàn ông.” Là một. 52:14. Như thế vẫn chưa đủ, hoạt động của lũ quỷ trong thời gian Chức vụ của Đấng Christ mãnh liệt hơn bất kỳ thời điểm nào khác trong lịch sử. Tại Cựu Ước hiếm có đề cập đến hoạt động của ma quỷ làm khổ người. Một trong số đó là trường hợp của Sau-lơ: “Thánh Linh của Chúa Ngài đuổi tà linh ra khỏi Sau-lơ, và tà linh hành hại ông” 1 Sam. 16:14. Mặt khác, Tin Mừng trình bày nhiều trường hợp Chúa Giêsu gặp quỷ ám, như Gadarenes, người câm, cậu bé mất trí, con gái của người phụ nữ Syrophoenician, trong số những người khác: “Và khi họ đến bờ bên kia, đến tỉnh Gergesenes, họ đi ra ngoài Tôi thấy hai người bị quỷ ám từ trong mồ đi ra; họ hung dữ đến mức không ai Tôi có thể đi theo hướng đó. Và kia, họ kêu lên rằng: Chúng tôi phải làm gì với ông?

Chúa Giêsu, con Thiên Chúa? Bạn đã đến đây để hành hạ chúng tôi trước thời hạn của chúng tôi? Và anh ấy đang chặn thả cách xa họ một đàn lợn rất đông. Và lũ quỷ van xin Ngài rằng: Nếu Bạn đuổi chúng tôi ra ngoài, bạn cho phép chúng tôi vào đàn lợn đó. Ma-thi-ơ 8:28-31. "VÀ, Khi họ đi rồi, họ đem đến cho Ngài một người câm và bị quỷ ám. Và bị trục xuất ma quỷ nói kẻ câm" Ma-thi-ơ 9:32, 33. "Chúa Giê-su quở trách ma quỷ, kẻ đã ra khỏi người ấy, và từ giờ đó đứa trẻ được khỏi bệnh." Ma-thi-ơ 17:18. "Bấy giờ Người bảo anh ta: Bởi lời này, đi; ma quỷ đã rời bỏ con gái của bạn rồi. Và khi về đến nhà, bà thấy con gái mình nằm trên giường, và con quỷ đã rời đi rồi." Mác 7:29, 30. "Trong hội đường của họ có một người bị tà linh ô uế kêu lên rằng: A! mà chúng tôi có với bạn, Chúa Giêsu Nazarene? Bạn có đến để tiêu diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là ai: Đấng Thánh của Thiên Chúa. Và khiến trách anh ta Chúa Giêsu phán: Hãy im đi và ra khỏi người này. Bấy giờ thần ô uế làm ông co giật và Ngài kêu lên một tiếng lớn rồi ra khỏi người... Và Ngài chữa lành nhiều người đau ốm. nhiều bệnh tật, và trừ nhiều quỷ, nhưng Người không cho phép quỷ, vì họ biết Ngài... Ngài giảng dạy trong các hội đường của họ khắp vùng Ga-li-lê và trừ quỷ." Mác 1:23-26, 34, 39.

Từ những câu chuyện Kinh thánh của những thời trước và sau này, chúng ta nhận ra rằng chúng ta không bao giờ Có nhiều hoạt động ma quỷ được nhìn thấy rõ ràng như trong thời kỳ Chúa Giê-su thi hành chức vụ trên Trái đất. Vì vậy có thể nói rằng tất cả các thế lực tà ác đã tập hợp lại với nhau và bắt đầu chiến đấu chống lại Đấng Christ, tìm cách chiến thắng Ngài.

Mọi thứ đều bị đe dọa đối với Satan. Nếu anh ta bị đánh bại, Chúa Kitô sẽ chiến thắng quyền phán xét anh ta và ném anh ta vào hồ lửa, vì chiến thắng đạt được nhờ sự sống của sự vâng phục sau đó là cái chết trên thập tự giá. Sự phục sinh của Ngài sẽ là bằng chứng về sự chiến thắng của Ngài và đảm bảo rằng Ngài sẽ phán xét ngay cả chính Sa-tan. Kinh Thánh chứng minh điều này trong nhiều đoạn: "Thiên Chúa... đã ấn định một ngày để Ngài xét xử thế gian một cách công minh, thông qua Người mà Ngài đã định sẵn; và bảo đảm điều này với mọi người, nâng Ngài lên từ giữa chết." Công vụ 17:30, 31. "Các thiên sứ đã phạm tội" bị "dành cho sự phán xét" (2 Phi. 3:4), điều này sẽ được Đấng Christ hoàn thành, vì "Cha... đã giao trọn quyền phán xét cho Con... và giao quyền cho Con quyền thi hành sự phán xét, vì Ngài là Con Người." Giăng 5:22, 27. Tức là Đức Chúa Trời đã ban cho Đấng Christ nhận mọi sự phán xét vì Ngài đã trở thành Con người và như vậy, đã chiến thắng tội lỗi và ma quỷ. John tường thuật rằng ông đã thấy các thiên thần của Thiên Chúa nói, khi Chúa Giêsu đến gần mở cuộn giấy chứa đựng những cảnh tượng từ tương lai cho đến sự trừng phạt cuối cùng của lũ quỷ: "Xứng đáng Bạn phải lấy cuốn sách và mở niêm phong của nó, bởi vì Bạn đã bị giết và mang theo máu của Bạn Ngài đã mua chuộc cho Đức Chúa Trời những người thuộc mọi chi phái, mọi ngôn ngữ, mọi dân tộc và mọi quốc gia." Rev. 5:9.

Biết rằng mọi thứ đang bị đe dọa, Satan và lũ quỷ của hắn Họ đã cố gắng hết sức để đánh bại Chúa Kitô. Cuộc xung đột bên ngoài của Chúa Giêsu với tội lỗi

Nó lớn hơn của chúng ta rất nhiều thì tầm quan trọng của sứ mệnh của Ngài càng lớn. Hơn thế nữa chúng mình đến mức không thể so sánh được. Vì vậy, cường độ của những cám dỗ Sự đau khổ của Chúa Kitô là kinh nghiệm vô song của bất kỳ người chết nào khác. Điểm duy nhất trong đó xung đột bên ngoài của Ngài có thể được coi là tương đương với xung đột của chúng ta liên quan đến bản chất của những cám dỗ. Điều tương tự cũng xảy ra với chúng tôi - bị áp lực mạnh mẽ phải hành động chống lại ý muốn của Thiên Chúa và chống lại.

Những bí ẩn xung quanh cuộc xung đột đáng kinh ngạc này là một phần của những điều cần giải quyết. mà ngay cả "các thiên thần cũng mong muốn được nhìn" 1 Pet. 1:12. Và đàn ông chúng ta có thể và chúng ta phải - một cách tôn kính - chú ý đến họ. Điều này sẽ mang đến cho chúng ta những khám phá tuyệt vời về Khả năng của Chúa để cứu chuộc chúng ta khỏi mọi điều ác, cũng như tình yêu của Ngài dành cho chúng ta. Vì quyền năng của Ngài được ban cho Đấng Christ để đáp lại lời cầu nguyện trong đức tin của Ngài, đủ để giúp Ngài vượt qua mọi cám dỗ, những cám dỗ này có cường độ mạnh mẽ. mà chính chúng ta sẽ không bao giờ phải chịu đựng, chắc chắn rằng, với sự giúp đỡ của cùng sức mạnh này, trong đáp lại lời cầu nguyện đức tin của chúng ta, chúng ta sẽ chiến thắng.

Và niềm tin nắm giữ sức mạnh vượt qua này không phải là thứ chúng ta có thể hoặc nên tạo ra. Đó là "món quà của Chúa" (Ê-phê-sô 2:8); một món quà do Ngài ban tặng! Chúng ta có thể đón nhận món quà này và nhờ nó mà vượt qua mọi cám dỗ. Chiến thắng là của chúng ta! Như Phao-lô đã nói: "Nhờ Ngài mà chúng ta thắng được mọi điều đó. người đã yêu thương chúng ta." Rôm. 8:37. Amen!

Trở lại việc phân tích cuộc xung đột mà Chúa Giêsu Kitô phải đối mặt, chúng ta sẽ xem xét làm thế nào đó là sự xung đột nội tâm của Ngài trước mọi áp lực bên ngoài mà ma quỷ và những người đàn ông xấu - trong chương tiếp theo.

Chương 13

Cuộc xung đột nội tâm của Chúa Giêsu Kitô với tội lỗi

Việc phân tích cuộc xung đột nội tâm của Chúa Giêsu Kitô với tội lỗi được dựa trên quan niệm trong Kinh thánh rằng Chúa Giêsu là Người, không phải Thiên Chúa. Nếu là Chúa thì không thể bị cám dỗ, vì Kinh Thánh nói: "Không ai bị cám dỗ mà nói: Tôi bị Đức Chúa Trời cám dỗ; Tại sao Chúa không thể bị cám dỗ bởi cái ác" Di. 1:13. Nếu Chúa Giêsu là "Thiên Chúa", giống như nhiều người có ý định, Ngài sẽ không có xung đột nội tâm với tội lỗi, và sẽ không

Nó có ý nghĩa để nghiên cứu như vậy. Tuy nhiên, một khi đã xác định rằng Chúa Giêsu Kitô là "Người" (tôi Ti-mô-thê 2:5); Chúng tôi thấy rằng chủ đề này là một lĩnh vực hiệu quả, rộng mở để nghiên cứu.

Chúng ta đã thấy rằng Chúa Giê-su "bị cám dỗ đủ mọi cách như chúng ta, song chẳng phạm tội" Hêb. 4:15. Kinh Thánh giải thích chúng ta bị cám dỗ như thế nào: "Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi bị lôi kéo và bị chính dục vọng của mình lừa dối." Di. 1:14. Kết luận tất yếu là Ngài đã "bị lôi kéo bởi dục vọng của chính Ngài." Cách diễn đạt này nghe có vẻ mạnh mẽ và thậm chí vô lý đối với nhiều Cơ-đốc nhân. Có lẽ họ sẽ nói: "Làm sao chúng tôi có thể nghĩ rằng Con thánh của Đức Chúa Trời có ham muốn xác thịt không?" Nhưng vụ bê bối này là kết quả về việc không hiểu Kinh Thánh một cách chính xác. Thực tế là từ "ham muốn" là liên quan đến sự tham lam của cải vật chất và ham muốn những thú vui nhục dục. Tuy nhiên, phân tích chính xác hơn cho thấy ý nghĩa của bản gốc không phải là cụ thể là cái này Từ được dịch là "ham muốn" là epithymia; và xuất hiện ở hầu hết các câu thơ đều được dịch là "sự tham lam". Nó có ý nghĩa "khao khát, khao khát một điều gì đó bị cấm đoán". Vì thế nó đồng nghĩa với "ý chí". Rằng Chúa Giêsu, với tư cách là một con người, sở hữu những mong muốn khác với ý muốn của Cha Ngài, được thể hiện rõ trong một số đoạn văn. Anh ấy nói: "Vì Ta từ trời xuống không phải để làm theo ý Ta nhưng để làm theo ý Đấng Gửi cho tôi." Giăng 6:38. Và còn nữa: "Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin hãy lấy chén này khỏi Con; tuy nhiên không ý muốn của tôi, nhưng ý muốn của Chúa, được thực hiện." Luce. 22:42. Ở đây chúng ta thấy sự tương đồng của Ngài với chúng ta. Chúng ta cũng có những ý muốn không phù hợp với ý muốn của Chúa và điều đó làm chúng ta thỏa mãn vượt qua chúng - hãy phục tùng chúng Chúa Cha như Chúa Giêsu đã làm.

Từ mạc khải này, chúng ta có thể hiểu rõ hơn cuộc xung đột nội tâm của Chúa Giêsu với tội lỗi. Một phần, sự thù địch của lòng Ngài đối với tội lỗi là điều tự nhiên; bởi vì Anh ấy là và y Con Thiên Chúa nhập thể. Vì vậy, ông có cùng một sự thánh thiện và ác cảm với cái ác như chiếm hữu trước đây, ở trên thiên đường. Anh ta là "Thánh" và không thể ngừng như vậy khi nhập thể vì nếu không thì chẳng phải là Ngài, nên Ngài mới sinh ra là "Thánh" (Lu-ca 1:35). Tuy nhiên, một phần sự xung đột nội tâm của Ngài với tội lỗi cũng giống như của chúng ta - Ông có những ham muốn khác với ý muốn của Đức Chúa Trời và việc kiểm soát chúng là tùy thuộc vào Ngài.

Một lý do phổ biến khiến nhiều người chống lại ý nghĩ rằng Chúa Giê-su sẽ có những ham muốn tội lỗi, mặc dù Kinh thánh nói rõ ràng như vậy nhưng đó là kết quả của sự nhầm lẫn "ham muốn" với tội lỗi. Ham muốn hoặc ý muốn của xác thịt sẽ trở thành tội lỗi nếu không thống trị; nghĩa là khi chúng ta chào đón và vuốt ve anh ấy. Có lời viết: "Thật là tham lam, đã thụ thai rồi thì sinh ra tội lỗi" di 1:15. Như Luther đã nói: "Không Chúng ta có thể ngăn lũ chim bay qua đầu mình, nhưng chúng ta có thể ngăn hãy để chúng xây tổ trên đó. Vì vậy chúng ta không thể giải phóng mình khỏi sự tồn tại bị cám dỗ, nhưng chúng ta có thể chiến đấu để không rơi vào cám dỗ." Trong trường hợp của Chúa Giêsu, mặc dù

mong muốn hoặc sự sẵn sàng rời khỏi con đường được Chúa chỉ ra đã tồn tại, nhưng Ngài không đã nhượng bộ anh ta. Đúng hơn, anh ta chống cự đến đỏ máu: "Thưa Cha, nếu Cha muốn, xin hãy lấy thứ này ra khỏi con. Tách; nhưng không phải ý Con mà là ý Cha... Và, trong cơn hấp hối, ngài cầu nguyện nhiều hơn mãnh liệt. Và mồ hôi Ngài trở nên như giọt máu lớn, chảy xuống sàn nhà." Luce. 22:42, 44. Chúa Giê-su đã chiến thắng, "cứng dường, với tiếng khóc và nước mắt lớn, những lời cầu nguyện và cầu xin đến Đấng có thể giải thoát Ngài khỏi cái chết" và "Ngài đã được nhậm... Dù Ngài là Con, Anh ấy đã học được sự vâng lời từ những gì anh ấy phải chịu đựng." Heb. 5:7, 8. Và anh ấy có thể nói: "Hãy đến gần vua thế gian này, và chẳng có gì trong Ta" Giăng 14:30. Ma quỷ không thể tìm thấy không có điểm hỗ trợ nào cho những cám dỗ của họ được chào đón trong tâm trí của Chúa Kitô.

Tương tự như vậy, Satan và lũ quỷ của hắn liên tục bằng nhiều cách khác nhau, gợi ý cho chúng ta tội lỗi, cố gắng gợi lên trong chúng ta "mong muốn" phạm tội. rời xa ý Chúa. Ngài đã làm điều này trong Sáng thế ký, với Ê-va. Người phụ nữ: Bạn chắc chắn sẽ không chết. Vì Chúa biết rằng vào ngày bạn ăn nó Mắt bạn sẽ mở ra, bạn sẽ giống như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Và anh nhìn thấy người phụ nữ rằng cây đó vừa ăn ngon, vừa đẹp mắt, và là cây ưa thích cho đưa ra sự hiểu biết; Ông hái một ít trái của nó và ăn" Sáng. 3:4-6. Trên thực tế, không có gì trong quả của cây cấm "có tác dụng ban sự hiểu biết". Bị lừa dối, Eva Anh ta bắt đầu nhìn thấy trong trái cây những gì không có ở đó. Ma quỷ đã truyền cảm hứng cho cô ấy mong muốn được ăn hoa quả. "Rồi lòng tham lam đã cứu mạng, sinh ra tội lỗi" di. 1:15. Và cô ấy anh ấy đã ăn. Và quá trình đó lặp đi lặp lại cho đến ngày nay nên chúng ta không thể ngăn chặn được những ham muốn xuất hiện trong tâm trí chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta có thể khuất phục được chúng nhờ ân sủng của Đấng Christ, phục tùng chúng ta theo ý muốn của Đức Chúa Trời đúng như Ngài đã làm. Chúng ta có thể nói với Chúa: "Không phải ý con, mà là ý Cha được nên". "Và những người thuộc về Chúa Kitô đã bị đóng đinh xác thịt với những đam mê và ham muốn của nó." Cô gái. 5:24.

Chủ đề xung đột nội tâm với tội lỗi có thể được khám phá thêm sâu sắc hơn, nhằm làm rõ hơn vấn đề, đồng thời làm sáng tỏ sắc thái mới của ánh sáng. Chúng ta hãy xem lại đoạn văn: "Thiên Chúa không thể bị cám dỗ vì cái ác" Di 1:13. Ngài đưa ra kết luận hiển nhiên xuất phát từ thực tế rằng Ngài là Đấng Tạo ra vũ trụ. Bởi vì Ngài là Đấng Tạo Hóa và là chủ sở hữu, Đức Chúa Trời là Vua vũ trụ và ý muốn của Ngài đó là quy luật của mọi sinh vật. Ngài đã tiết lộ điều đó trong luật Mười Điều Răn. Là lúc Rô-ma 7:13, Kinh Thánh nói luật pháp là "tốt". Nếu luật là "tốt" thì vi phạm luật là điều xấu. Nói cách khác, cái ác là tội lỗi. Nói cách khác, thiện là việc thực hiện ý muốn của Thiên Chúa và cái ác là để mâu thuẫn với nó.

Đức Chúa Trời không thể nào bị cám dỗ để đi ngược lại ý muốn của Ngài, đó là điều Tốt. Vì vậy, Ngài không thể bị cái ác cám dỗ. Thừa nhận rằng Ngài có thể

Thật là hấp dẫn khi cho rằng Đức Chúa Trời muốn hành động trái với ý muốn của Ngài. Bây giờ chúng ta Bản thân chúng ta không bao giờ mong muốn làm những gì trái với ý muốn của mình. Và chúng tôi đã đi được tạo nên "giống như Đức Chúa Trời" Sáng. 1:26.

Tất cả những điều này thoạt đầu có vẻ giống như lý luận thần học đơn thuần, nhưng thực tế không phải vậy. Để ý nghĩa của sự hiểu biết này là rất lớn và tiết lộ chiều sâu của tình yêu nó chỉ có thể được hiểu một cách chính xác nhờ ánh sáng đến từ Đồi Sọ. Đi nào thiết lập một số sự kiện trước khi chúng ta có thể nghiên cứu sâu hơn vào bí ẩn này. Sự hy sinh của Thập giá là sự thực hiện ý muốn của Thiên Chúa: "Thiên Chúa đã sai Con mình đến thế gian... để thế giới được Ngài cứu độ"; "để chúng ta có thể sống nhờ Ngài." (Giăng 3:17; Tôi Giăng 4:9). Vì vậy, Ngài là sự thực hiện luật pháp, là sự biểu hiện ý muốn của Ngài. Và làm trọn luật pháp là yêu thương" Rm. 13:10.

Từ những điều trên, chúng ta hiểu rằng Đức Chúa Trời đã đau khổ rất nhiều khi nhìn thấy Con Ngài trên thập tự giá, nhưng tôi không hề muốn đưa Ngài ra khỏi đó. Không phải vì Ngài không yêu Con Ngài - mà là hiển nhiên là Ngài yêu mến Ngài - nhưng "Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Ngài một Con Một, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời." Giăng 3:16. Ngài không muốn hạ Con Ngài xuống khỏi thập giá dù Ngài đau khổ không tả xiết khi được gặp Con đời đó. Đó là vì Ngài yêu thương chúng ta và muốn cứu chúng ta.

Chúng ta có thể khám phá sự mặc khải này xa hơn một chút, phân tích nó từ so sánh với chúng ta, vì chúng ta được tạo dựng theo "hình ảnh Thiên Chúa" (Sáng Thế Ký 1:26). Chúng tôi không có không có mong muốn tự nhiên đi ngược lại ý muốn của chúng ta. Tương tự như vậy, Chúa không Tôi không muốn làm gián đoạn sự hy sinh hoành tráng và đầy cảm hứng này. Trước đây, không có không hề chớp mắt, anh vẫn quyết tâm thực hiện nó một cách trọn vẹn. Khi Chúa Giêsu, ở Ghét-sê-ma-nê, đau đớn dưới gánh nặng tội lỗi của toàn thế giới và đã nói: "Lạy Cha, nếu có thể được, xin cất chén này khỏi Con; tuy nhiên, không được như tôi muốn, nhưng tùy ý Ngài" (Ma-thi-ơ 26:39), Đức Chúa Trời đã không cất chiếc chén khỏi tay Ngài; đúng hơn là anh ấy đã đưa cho anh ấy sức mạnh để uống nó: "Và một thiên thần từ trời hiện ra với anh ta và tăng sức mạnh cho anh ta." Luce. 22:43. Nhờ bé sau này, khi Chúa Giêsu bị đóng đinh vào thập giá, tất cả những lời lăng mạ đó Sa-tan và những kẻ ác áp bức Con Ngài đã không thức tỉnh trong Đức Chúa Trời, bớt ước muốn loại bỏ Ngài khỏi đó, vì điều đó sẽ khiến chúng ta không còn hy vọng được cứu rỗi; chính anh ta yêu chúng tôi; Tôi không muốn mất chúng tôi. "Mọi món quà tốt lành và mọi món quà hoàn hảo đều đến từ trên cao, đến từ Cha của sự sáng, là Đấng không có sự thay đổi, cũng không có bóng quay." tiago 1:17. Và "món quà tốt lành" hay "món quà hoàn hảo" lớn nhất mà Ngài ban cho chúng ta chính là sự sống của Ngài. Con trai. "Đức Chúa Trời là sự yêu thương" I Giăng 4:8. Đây là bản chất của Ngài. Tình yêu Chúa dành cho chúng ta là vậy vững chắc và liên tục, không thể thay đổi được bằng bất cứ cách nào: "mọi thứ đều đau khổ. mọi thứ tồn tại" và "không bao giờ kết thúc" I Cô-rinh-tô 13:7, 8.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét vị trí của Con trước sự hy sinh này. Chúng ta đã thấy điều đó rồi, Khi Chúa Kitô được sinh ra từ Thiên Chúa, Người có được sự thánh thiện và tình yêu như Chúa Cha. Vì vậy, tình yêu của Đức Chúa Trời ở trong Đấng Christ (Rô-ma 8:39). Hơn nữa, Chúa Kitô đã tạo ra tất cả chúng sinh cùng với Chúa Cha, nên Ngài cũng trị vì và ý muốn của Ngài ngang bằng với ý muốn của Chúa Cha và đó cũng là quy luật dành cho các tạo vật. Và vì Chúa Cha không muốn đi ngược lại với Ngài ý muốn, vốn là luật pháp, và "điều thiện", làm điều ác, thì Con Ngài cũng vậy Chỉ được sinh ra. Đấng Christ không thể bị sự ác cám dỗ như Đức Chúa Cha. Là Con Độc Sinh của Thượng Đế, Đấng Ky Tô không bao giờ có thể bị cám dỗ.

Để bị cám dỗ, Ngài phải trở thành một tạo vật. Trong khi Chúa và Đấng Christ là Đấng ban luật pháp vì đó là sự thể hiện ý muốn của Ngài, sinh vật là đối tượng của pháp luật. Nói cách khác, ý chí của bạn không nhất thiết phải giống ý chí của Chúa. Họ có quyền tự do lựa chọn. Họ có thể mong muốn - và lựa chọn - tuân theo luật pháp hoặc vi phạm luật pháp. ở đó. Bằng chứng cho điều này là sự kiện Sa-tan, các thiên sứ và loài người của hắn đã chọn phạm tội (Giu-đe 1:6; Sáng thế ký 3:6), trong khi các thiên sứ khác chọn sự vâng lời. Khi hóa thân, Đấng Christ sẽ trở thành con người, có thân thể thọ tạo do Đức Chúa Trời tạo nên (Hê-bơ-rơ 10:5), và do đó, hậu quả là tâm trí con người. Khi đó Ngài sẽ trở thành đối tượng của luật pháp. Đây là cái gì Thánh Phaolô nói trong thư Ga-la-ti: "Khi thời viên mãn đã đến, Thiên Chúa đã sai Con của Người sinh ra người phụ nữ, sinh ra dưới luật pháp " Gal. 4:4. Giờ đây, tồn tại với tư cách là Con người, với tư cách là Sinh vật, luật pháp nó không còn là sự thể hiện đơn thuần ý muốn của Ngài nữa. Nó tồn tại trong một bản chất rút lui của đau khổ. Trong điều kiện này, việc tiếp tục vâng lời có nghĩa là cam kết thực hiện thường xuyên xung đột với chính mình, tương tự như điều Phao-lô nói: "Tôi khuất phục được tôi thân xác và bắt nó làm nô lệ" I Cô-rinh-tô 9:27. Paulo giải thích rằng chính xác là để có thể bị cám dỗ rằng Chúa Giêsu đã trở thành Người: "Vì thế, thật thích hợp để Ngài trở nên giống như đến với anh em... Vì chính Ngài, khi bị cám dỗ, chịu đau khổ, có thể giúp đỡ những người đó những người bị cám dỗ." Heb. 2:17, 18.

Trong bối cảnh này, chúng ta hãy xem xét cuộc xung đột nội tâm của Chúa Giêsu với tội lỗi trong chúng ta. những giây phút cuối cùng của cuộc đời Ngài. Miễn là Đức Chúa Trời không lùi bước trong việc thực hiện các mục đích của Ngài về tình yêu cũng như khi đối mặt với nỗi đau khổ lớn nhất, điều tương tự không xảy ra với bản chất sa ngã của con người. Người sa ngã "làm việc cho chính mình" Chứng minh. 16:26. Đó là điều tự nhiên quay lại. Có một sự tương phản rõ rệt giữa ý muốn thiêng liêng và ý muốn của bản chất con người. rơi. Nhưng hãy giữ gìn bản thân thay vì cống hiến bản thân vì người khác; giữ lại cuộc sống thay vì cho nó để cứu người khác; rút lui khi con đường đau khổ là con đường được Chúa chỉ ra, đặc trưng cho một hành động ích kỷ, mâu thuẫn với tình yêu. Và lời chào của pháp luật là tình yêu. Vì vậy, hãy tránh hy sinh khi đó là đường lối của Chúa có nghĩa là vi phạm pháp luật. Và "tội lỗi là vi phạm luật pháp" I Giăng 3:4. Do đó trong

trường hợp của Chúa Giêsu, không chấp nhận tội lỗi của mọi người trên chính Ngài, trong Vườn Ghết-sê-ma-nê, hoặc chống lại việc đóng đinh vào tay Ngài - đi chệch khỏi sự hy sinh do Chúa Cha chỉ định để cứu chúng tôi - đó sẽ là một tội lỗi. Bằng cách tham gia vào bản chất sa ngã của con người, Chúa Giêsu sẽ tham gia vào mong muốn rút lui khỏi đau khổ của con người và có thể bị cám dỗ trong việc này giác quan.

Kinh Thánh nói: "Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi bị chính tư dục lôi kéo và dụ dỗ. ham muốn." Đil. 1:14. Dưới ánh sáng của những cảnh cuối cùng trong cuộc đời Chúa Giêsu, chúng ta thấy rằng "Dục" cũng là ham muốn bảo tồn bản thân; để tránh việc muốn Thiên Chúa khi điều đó liên quan đến việc phải chịu đau khổ, xấu hổ và chế giễu. Con trai của Đức Chúa Trời có ước muốn này; nhưng việc thống trị Ngài là tùy thuộc vào Ngài và Ngài đã làm như vậy, theo bản chất của chúng ta sa ngã, nhờ ân sủng của Chúa Cha: "Người cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu chén này không thể rời khỏi Con được". Không cần Ta uống, ý Cha sẽ được thực hiện." Ma-thi-ơ 26:42. Chúa Giêsu đã đến "giống như xác thịt của tội lỗi" (Rô-ma 8:3), đã ăn thịt chúng ta và chiến thắng nó. "Và những người đến từ Chúa Kitô đã đóng đinh xác thịt cùng với những đam mê và dục vọng của nó." Cô gái. 5:24. BẰNG? Họ đã hiến thân cho Chúa Kitô: "Tôi đã bị đóng đinh với Chúa Kitô; và tôi sống, không còn là tôi nữa, nhưng là Chúa Kitô sống trong tôi; còn cuộc sống hiện nay tôi sống trong xác thịt là tôi sống bởi đức tin nơi Con Đức Chúa Trời" Gal. 2:20.

Ở đây cần phải tạo một dấu ngoặc đơn nhỏ để phơi bày một khía cạnh khác của ánh sáng bắt nguồn từ sự hy sinh vinh quang này. Từ việc phân tích những cảnh cuối cùng trong cuộc đời Chúa Giêsu, chúng ta kết luận rằng "tư dục" mà Ngài bị cám dỗ không chỉ bao gồm ham muốn vật chất và thú vui nhục dục, như thường được giả định. Nó bao gồm bất kỳ sự chệch hướng nào khỏi con đường thập tự giá. Ở đó người ta thấy được chiều cao và vinh quang của tiêu chuẩn thần thánh về tính cách. Vượt qua sự cám dỗ của dục vọng có nghĩa là bước đi trên con đường thập tự giá. Mỗi Điều này Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ của Ngài: "Nếu ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ chính mình. hãy vác thập tự giá mình mà theo Ta" Ma-thi-ơ 16:24. "Và bất cứ ai không lấy của mình vượt qua mà không theo Ta thì người không thể làm môn đệ Ta được." Luce. 14:27.

Theo cách hiểu này, những lời của sứ đồ Phao-lô được thấy trong ý nghĩa thực sự: "Đức Chúa Trời sai Con Ngài đến trong hình dạng xác thịt tội lỗi, bởi tội lỗi, ông lên án tội lỗi trong xác thịt; để sự công chính của luật pháp được thể hiện nơi chúng ta, rằng chúng ta bước đi không theo xác thịt mà bước đi theo Thánh Linh" (Rô. 8:3, 4. Đúng vậy Chúng ta có thể chiến thắng tội lỗi, ngay cả khi chúng ta phải chiến đấu quyết liệt chống lại nó. bản chất con người, xác thịt của chúng ta. Vì Chúa Giêsu đã đối mặt và vượt qua điều này xung đột, chiến thắng mọi ham muốn xấu xa của xác thịt và sống hòa hợp với Thượng Đế sẽ. Sau khi làm điều này, ông "lên án tội lỗi trong xác thịt" (Rô-ma 8:3). I E, tuyên bố với toàn thể vũ trụ rằng, với ân sủng của Thiên Chúa, tội lỗi, ngay cả trong xác thịt con người, điều đó là bất hợp pháp và không thể biện minh được, vì chiến thắng nằm trong tầm tay của tất cả mọi người.

người nam, người nữ và trẻ em, nhờ đức tin, bám chặt vào quyền năng của Thiên Chúa

được cung cấp miễn phí. Và Thiên Chúa mời gọi chúng ta: "Hãy nắm giữ sức mạnh của Ta và tạo nên hòa bình với tôi; vâng, hãy làm hòa với Ta." Là một. 27:5.

Chúng ta đã nghiên cứu cách Chúa Kitô trở thành Người và vượt qua cả xung đột nội tâm lẫn bên ngoài về tội lỗi. Bây giờ điều còn lại là chúng ta phải tiến tới mục tiêu cuối cùng trong sứ mạng của Ngài - để Ngài sống trong chúng ta, để chúng ta có thể đắc thắng tội lỗi như Ngài đã làm, và được đã lưu. Chúng ta sẽ làm điều này trong chương tiếp theo.

Chương 14

Chúa Kitô sống trong chúng ta

Phao-lô nói rằng "Chúa Giê-su, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta... đã xóa bỏ sự chết, đem sự sống và sự bất tử ra ánh sáng nhờ Phúc Âm" 2 Ti-mô-thê 1:10. Nói "Ông bãi bỏ cái chết" thì không ai biết cần phải chết vì tội lỗi của chính mình - trừ khi bạn muốn - bởi vì Ngài đã trả giá cho tất cả bởi cái chết của Ngài trên thập tự giá. Thật không may, nhiều người sẽ trả tiền vì họ không muốn tin vào sách Phúc Âm.

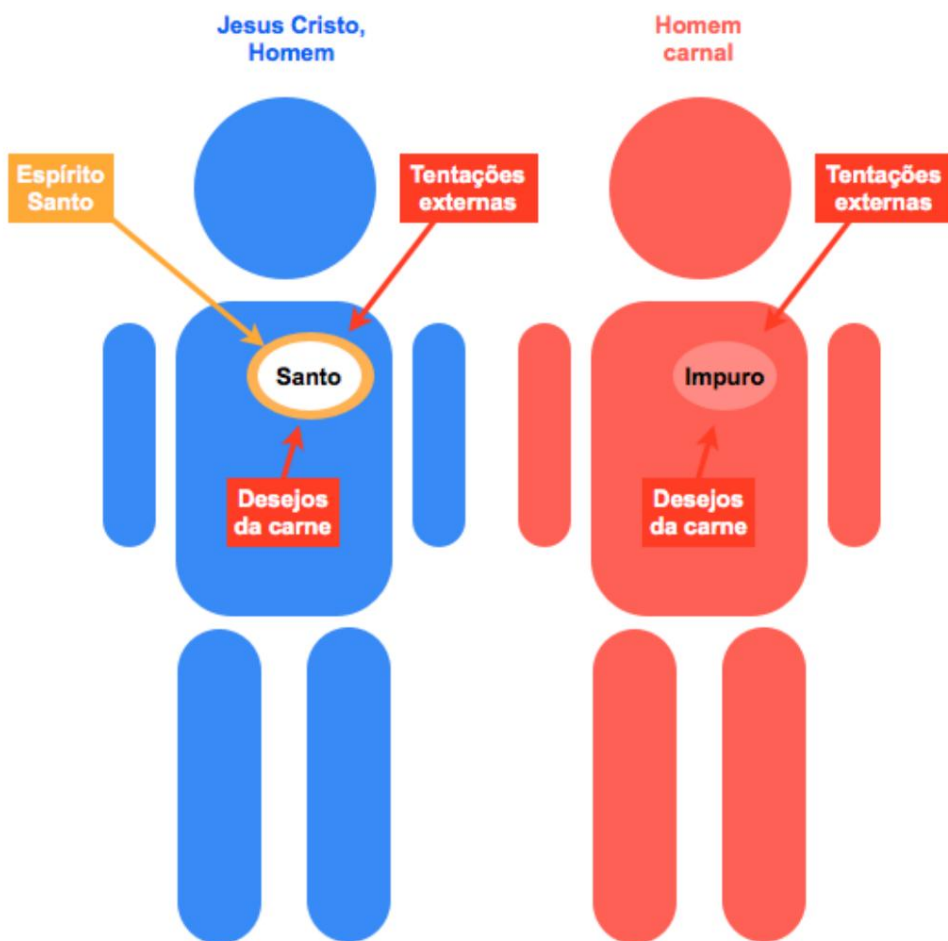
Tiếp theo, văn bản cho biết rằng, ngoài việc bãi bỏ cái chết, Chúa Giêsu còn "làm sáng tỏ sự mạng sống". Công việc của Ngài không chỉ giới hạn ở việc trả giá cho những tội lỗi trong quá khứ của chúng ta. Đã đi trước - đã mở ra cho con người khả năng sống một đời sống tâm linh. Sứ đồ Giăng đã nói:

"Chúng ta biết mình đã từ cõi chết bước vào cõi sống, vì chúng ta yêu thương anh em mình". 1 Giăng 3:4. Khi chúng ta nhận được sự tha thứ, "tình yêu của Thiên Chúa đổ vào tâm hồn chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho chúng ta." Rôm. 5:5. Và "sự giữ trọn luật pháp là tình yêu thương" (Rô. 13:10). Vì vậy, có đời sống tinh thần là bước đi trong tình yêu thương và hòa hợp với pháp luật. của Mười Điều Răn, hoặc sống không tội lỗi. Bất cứ ai thực sự hiến mình cho Chúa Kitô và "Hãy ở trong Ngài và đừng phạm tội" 1 Giăng 3:6. "Ai được Thiên Chúa sinh ra thì không phạm tội; vì hạt giống của Ngài vẫn còn trong người; và không thể phạm tội, vì Ngài được sinh ra bởi Chúa." 1 Giăng 3:9. Đây là tình trạng mà những Cơ-đốc nhân chân chính đang sống.

"Thiên Chúa ban cho chúng ta sự sống đời đời; và sự sống này ở trong Con Ngài." 1 Giăng 5:11. Mạng sống" Điều được đề nghị cho chúng ta là chiến thắng tội lỗi; mà Ngài đã sống khi đang tồn tại

đây. Phao-lô đã có kinh nghiệm này. Ông nói: "Tôi đã bị đóng đinh với Đấng Christ; và còn sống, không nhiều tôi hơn, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; và sự sống hiện nay tôi sống trong xác thịt là tôi sống bởi đức tin của Con của Chúa" Gal. 2:20. Có sự sống của Ngài có nghĩa là sống cuộc chiến của Ngài và chiến thắng những cám dỗ trong kinh nghiệm của chúng tôi. Sống "bị đóng đinh với Chúa Kitô" có nghĩa là sống làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, giống như Ngài, qua đức tin mà Ngài có. Chúa Giêsu đến để giải thoát những kẻ bị giam cầm tội. Và bằng cách sống trong chúng ta, Ngài hoàn thành sứ mệnh của mình.

Nhưng để thay đổi từ trạng thái tự nhiên của con người sa ngã, nơi chúng ta sinh ra, sang trạng thái điểm sống bị đóng đinh với Chúa Kitô, một sự thay đổi phải xảy ra: phép lạ được gọi là "sự tái sinh" trong Kinh thánh. Để có thể hiểu rõ hơn, nó được minh họa bằng các hình vẽ sau đây, kèm theo lời giải thích. Đầu tiên so sánh Con Người Chúa Giêsu Kitô với con người không cải đạo, hay xác thịt:



Hình: So sánh giữa Con Người Chúa Giêsu Kitô và người đàn ông chưa cải đạo (xác thật)

Chúa Giêsu Kitô được trình bày trong màu xanh lam. Màu xanh lam là màu của ê-phốt, một lớp phủ được đặt trên áo choàng của thầy tế lễ thượng phẩm và thể hiện sự tuân thủ luật pháp của ông của Đức Chúa Trời: "Người cũng hãy may áo choàng của ê-phốt, toàn màu xanh lam". Exo. 28:31. Kinh Thánh tuyên bố rằng "Trời xanh" "tôn bày sự công bình của Ngài" Thi Thiên 97:6. Và đến lượt công lý, tương ứng với các điều răn: "Mọi điều răn của Chúa đều là công bình" Thi Thiên 119:172. Người đàn ông sa ngã được thể hiện bằng màu đỏ, biểu tượng của tội lỗi. Chúa tuyên bố với Ê-sai: "dù tội lỗi người như màu đỏ điều." Isa. 1:18. Người đàn ông xác thật là một tội nhân, và không tuân theo các điều răn của Thiên Chúa.

Sự khác biệt chính giữa Chúa Giêsu và con người sa ngã nằm ở tấm lòng. của Chúa Giêsu được đại diện bởi màu trắng. Kinh thánh nói rằng khi tội lỗi xảy ra

được thanh lọc, họ sẽ trở nên “trắng như len nguyên chất” Isa. 1:18. John nhìn thấy các đạo quân trên trời “mặc áo vải gai mịn, trắng và sạch” Apoc. 19:4. Vì thế, trái tim Chúa Giêsu trong sạch, không hề có chút vết nhơ tội lỗi hay khuynh hướng nào về nó.

Chúa Giêsu đã nhận được từ Chúa Cha sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần, được thể hiện trong hình, vì chiếc nhẫn vàng che phủ trái tim Ngài. Tiên tri Xa-cha-ri hỏi: “Cái gì hai nhánh ô-liu ở cạnh hai ống vàng và chảy ra từ chúng dầu vàng? sứ giả trên trời trả lời: “Đây là hai người được xức dầu, người đứng trước mặt Chúa” Zech. 4:12, 14. Giải thích ý nghĩa của dầu xức, ông tuyên bố: “Không phải bằng sức mạnh hay quyền năng, mà bằng Thánh Linh của Ta” Zech. 4:6. Ồ thánh linh, được Đức Chúa Trời đổ ra, dùng làm lá chắn chống lại những cám dỗ.

Giờ đây, con người sa ngã, nếu không có sự giúp đỡ của Chúa, thì tự mình không có sự bảo vệ hoặc sức mạnh để chống lại sự cám dỗ thành công. Ngoài việc có một trái tim không trong sạch, không được đổi mới, anh ta không có sự bảo vệ mà chỉ có tinh thần của Chúa mới có thể cung cấp cho anh ta. Vì vậy, nó hoàn toàn dễ bị tổn hại. Đó là lý do tại sao trái tim bạn xuất hiện được thể hiện trong hình là không có vòng bảo vệ bằng vàng.

Khi đến Trái đất và được sinh ra bởi Đức Maria, Chúa Giêsu có một trái tim “thánh thiện”. Đó là Con Thiên Chúa vô nhiễm đã đến Trái đất. Tuy nhiên, là Con Người, trái tim Ngài đau khổ áp lực của những cám dỗ bên ngoài đến từ ma quỷ (Ma-thi-ơ 4:1), sự hấp dẫn của thế gian (Ma-thi-ơ 4:8, 9) và sự khiêu khích của người khác (Lu-ca 23:39); và cả của những cám dỗ bên trong, phát sinh từ những ham muốn hoặc dục vọng của xác thịt Ngài (“Cái tôi của anh ấy”), bởi vì “mỗi người bị cám dỗ khi bị thu hút và lôi kéo bởi chính mình”. Dục vọng” (Gia-cơ 1:14) và Chúa Giê-su “cũng như chúng tôi bị cám dỗ đủ mọi cách” Hêb. 4:15. Vì xác nhận những điều trên, chúng ta hãy nhớ khi Ngài, trong vườn Ghết-sê-ma-nê, đã phán: “Đừng Ý con nhưng ý Cha” (Lc 22,42). Để vượt qua những cám dỗ, Ngài trông cậy vào sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần, được Chúa Cha sai đến để đáp lại lời cầu nguyện, che chở cho Người trái tim chống lại cái ác. Ngài, “trong những ngày của xác thịt, dâng lễ bằng tiếng kêu lớn và những giọt nước mắt, những lời cầu nguyện và cầu xin đến người có thể giải thoát anh khỏi cái chết, anh đã được lắng nghe... Mặc dù đó là Con trai, con đã học được sự vâng lời từ những gì con phải chịu đựng.” Hêb. 5:7, 8.

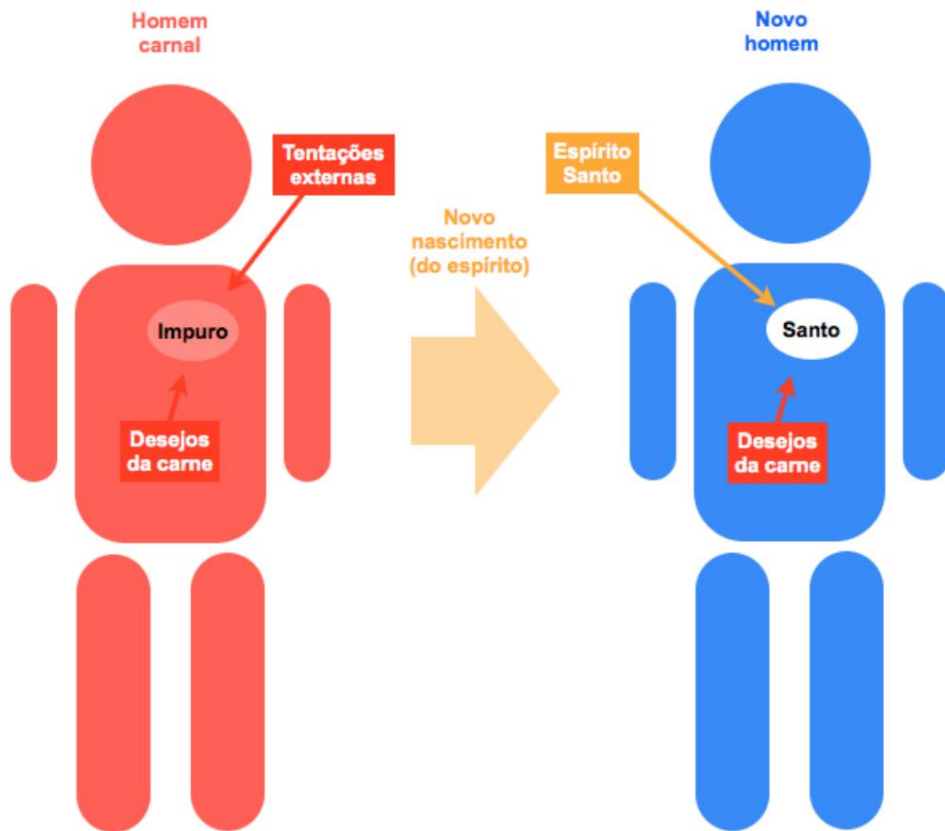
Vì vậy, Chúa Giê-su “bị cám dỗ đủ cách, song chẳng phạm tội” (Hêb. 4:15; vẫn như vậy thánh thiện, trong suốt cuộc đời của Ngài trên Trái đất, khi Ngài bước vào đó. Vào cuối chức vụ của Ngài, Ngài phán: “Chúa tể thế gian này đến gần và hẳn chẳng có gì trong Ta” Giăng 14:30. Và đã trở lại thiên đường vô nhiễm tội lỗi khi Ngài đến Trái đất và nhập thể. Phao-lô đã viết: “Chúa Kitô hiến mình một lần để xóa tội nhiều người, sẽ hiện ra lần thứ hai, không phạm tội, dành cho những ai trông đợi Ngài được cứu.” Hêb. 9:28.

Ngược lại với Chúa Giêsu, con người xác thịt được sinh ra không có khuynh hướng tự nhiên để chống lại cái ác. Đề cập đến việc chúng ta sinh ra với bản chất sa ngã và yếu đuối, Chúa Giê-xu phán: "Cái gì sinh bởi xác thịt là xác thịt" Giăng 3:6. Và "những người theo xác thịt thiên về xác thịt... khuynh hướng xác thịt là thù nghịch với Thiên Chúa, vì Nó không tuân theo luật pháp của Thiên Chúa, và trên thực tế, nó không thể như vậy được. Vì thế, những người ở Xác thịt không thể làm hài lòng Thiên Chúa". Rôm. 8:7, 8. Chúng ta là xác thịt; khi nói về "Khuynh hướng xác thịt", sứ đồ đang bộc lộ khuynh hướng "cái tôi", khuynh hướng được thừa hưởng từ cha mẹ và mắc phải qua những thói quen xấu. Paul cũng được mô tả là "sự đam mê" trong Rô-ma 7:5. Theo từ điển, đam mê cũng thói quen thống trị hoặc nghiện ngập. Ý nghĩa của văn bản Rô-ma là con người sa ngã Anh ta sinh ra đã yêu thích việc làm hài lòng bản thân và không thể làm chủ được niềm đam mê này. Mạng sống đời sống thiêng liêng mà Chúa Giêsu đã sống thì trái ngược với điều này: "Ta từ trời xuống, không phải để làm việc của Ta. ý muốn, nhưng là ý muốn của Đấng đã sai Ta." Giăng 6:38.

Khi tâm hồn bị ô uế, con người hoàn toàn ô uế, như Chúa Giêsu đã nói: "Điều gì ra từ con người làm ô uế con người. Bởi từ trong trái tim của ác tưởng, tà dâm, tà dâm, giết người, trộm cắp, tham lam, độc ác, lừa dối, phá hoại, đổ kị, lộng ngôn, kiêu ngạo, Sự điên rồ. Tất cả những điều xấu xa này đều đến từ bên trong và làm ô uế con người." Mác 7:20-23. Trong đoạn văn này, Chúa Giêsu đề cập đến sự ô nhiễm đạo đức. Nếu con người ôm ấp tội lỗi trong lòng bạn đang bị ô nhiễm "về mặt đạo đức". Nói cách khác, anh ta trở thành kẻ vi phạm về luật thánh của Đức Chúa Trời. Đó là lý do tại sao toàn bộ cơ thể của con người xác thịt được thể hiện trong hình vẽ, bởi màu đỏ. Tâm bất tịnh làm ô uế thân và tâm - toàn bộ con người.

Hơn nữa, tâm hồn của một người xác thịt không được thánh linh Đức Chúa Trời che chở. Vì vậy, đạo đức của bạn là kết quả của những ảnh hưởng bên trong, hoặc những ham muốn của xác thịt, cả hai đều được thừa hưởng những nét tính cách của bố, mẹ cũng như những nét tính cách có được trong suốt quá trình mạng sống. Phao-lô viết: "bản chất chúng tôi là con cái của cơn thịnh nộ cũng như những người khác" Eph. 2:3. Đề cập đến khuynh hướng tội lỗi di truyền, Đa-vít nói: "Tôi đã phạm tội ác. đã hình thành, và mẹ tôi đã cứu mang tôi trong tội lỗi." Thi Thiên 51:5. Và liên quan đến ảnh hưởng bên ngoài, Phao-lô đã mô tả thực tế của con người, trước khi cải đạo, nói rằng những người đã sống "trong sự vi phạm và tội lỗi.theo diễn biến của thế gian này, theo lời hoàng tử về sức mạnh của không khí, của tinh thần hiện đang hoạt động trong những đứa trẻ không vâng lời; giữa điều mà tất cả chúng ta đều đã từng sống theo những ham muốn xác thịt, làm ý muốn của xác thịt và của tư tưởng" Êph. 2:2, 3. Tóm lại: trong bản chất sa ngã của chúng ta, chúng ta có khuynh hướng làm điều ác (chúng ta là xác thịt) và chúng ta không có sức mạnh để chống lại những cám dỗ.

Sự thay đổi diễn ra ở con người khi anh ta đầu hàng trước sự vận hành của tinh thần Chúa, được thể hiện trong hình dưới đây.



Hình: Kênh người đàn ông so sánh x được chuyển đổi

Khi con người không thể cưỡng lại được ấn tượng của thánh linh Đức Chúa Trời, trái tim được đổi mới và biến đổi; ông thấm nhuần ước muốn làm theo ý muốn của Ngài. Mỗi có lời viết: "Nếu hôm nay các người nghe tiếng Ngài, thì đừng cứng lòng" Heb.

3:7, 8. Thánh linh gieo vào lòng ông sự thánh khiết. Nhờ đó tâm hồn trở nên trong sạch và thánh thiện, nghĩa là có khuynh hướng tách mình khỏi cái ác, được thể hiện bằng sự thay đổi trong màu - từ đỏ sang trắng.

Phao-lô nói rằng Thánh Linh làm thay đổi khuynh hướng trong lòng con người. người đàn ông: "Vì tâm trí xác thịt là cái chết; nhưng khuynh hướng của Thánh Linh là sự sống và bình an. Vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời,

cũng không thể nào được... nhưng anh em không ở trong xác thịt mà ở trong Thánh Linh" Rô-ma.

8:6, 7, 9. Quá trình này là sự tái sinh.

Hãy mô tả sự khác biệt giữa trạng thái của con người trước và sau cái mới

Chúa Giêsu đã nói: "Cái gì sinh ra bởi xác thịt là xác thịt, cái gì sinh ra bởi xác thịt là xác thịt.

Tinh thần là tinh thần." Giảng 3:6. Tinh thần hướng dẫn con người hành động phù hợp với

Lời Chúa và luật pháp của Ngài. Chúa Giêsu nói: "Những lời Thầy nói với anh em đều là thần khí"

Giảng 6:63. Và Phao-lô nói thêm rằng "sự công bình của luật pháp" được thể hiện nơi chúng ta, "những người không

Chúng ta bước đi theo xác thịt nhưng theo Thánh Linh". Rôm. 8:4. Môi-se miêu tả điều này

thực tế dưới một hình thức đơn giản hơn, như: "Và Chúa, Thiên Chúa của bạn, sẽ cắt bao quy đầu cho bạn".

trái tim... yêu mến Chúa là Thiên Chúa của bạn hết lòng và hết linh hồn,

để người có thể sống." Deut. 30:6.

Và một khi trái tim được đổi mới, toàn bộ con người cũng vậy. Đề cập đến

thanh tẩy tâm hồn về mặt đạo đức, Chúa Giêsu nói: "Ai được rửa sạch...

sạch" Giảng 13:10. Sự biến đổi này được thể hiện trong hình bằng sự thay đổi màu sắc của

người đàn ông - từ đỏ sang xanh, màu của luật pháp. Con người từng là tội nhân, giờ đây

chuyển sang phục tùng.

Thánh Phaolô miêu tả sự thay đổi này trong trái tim và trong toàn bộ con người bằng những lời này:

"hãy đổi mới tinh thần của tâm trí bạn; và mặc lấy con người mới, là người theo Đức Chúa Trời đã được

dựng nên trong sự công bình và thánh khiết thật". Ef. 4:23, 24. "Thánh" là

liên quan đến việc "kiêng điều ác": "Vì đây là ý muốn của Thiên Chúa,

thánh hóa; để tránh tà dâm" (1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:3). Nói cách khác, sự

Ước muốn được Chúa Kitô gieo vào trái tim của người được tái sinh và hoán cải là

hãy tránh xa điều ác. Vì vậy, con người mới, "được tạo dựng trong sự công chính và thánh khiết thật"

(Ê-phê-sô 4:24), hãy tránh con đường tội lỗi. "Vậy nếu ai ở trong Đấng Christ, thì mới

sinh vật là; những điều cũ đã qua đi; kia, mọi việc lại được thực hiện lần nữa." 2 Cô-rinh-tô 5:17. Ngài hành động,

liên quan đến cái ác, như một cư dân trên trời sẽ hành động; Đó là bởi vì, nhờ sự thánh thiện mà

được thánh linh Đức Chúa Trời cấy vào, ông là "người dự phần bản chất Đức Chúa Trời" (2 Phi.

1:4). Lời Chúa, hay "hạt giống thiêng liêng" đã được gieo vào tâm hồn ông (1 Giảng 3:9),

và vì điều này, một mâu thuẫn nảy sinh trong anh: giữa những mong muốn mới của anh đối với

sự thánh thiện và những ham muốn xác thịt của mình, tiếp tục khẳng định quyền tối cao trong

tâm trí của bạn. Anh ta có thể vượt qua chúng nhờ sự trợ giúp thiêng liêng dưới hình thức tuân thủ

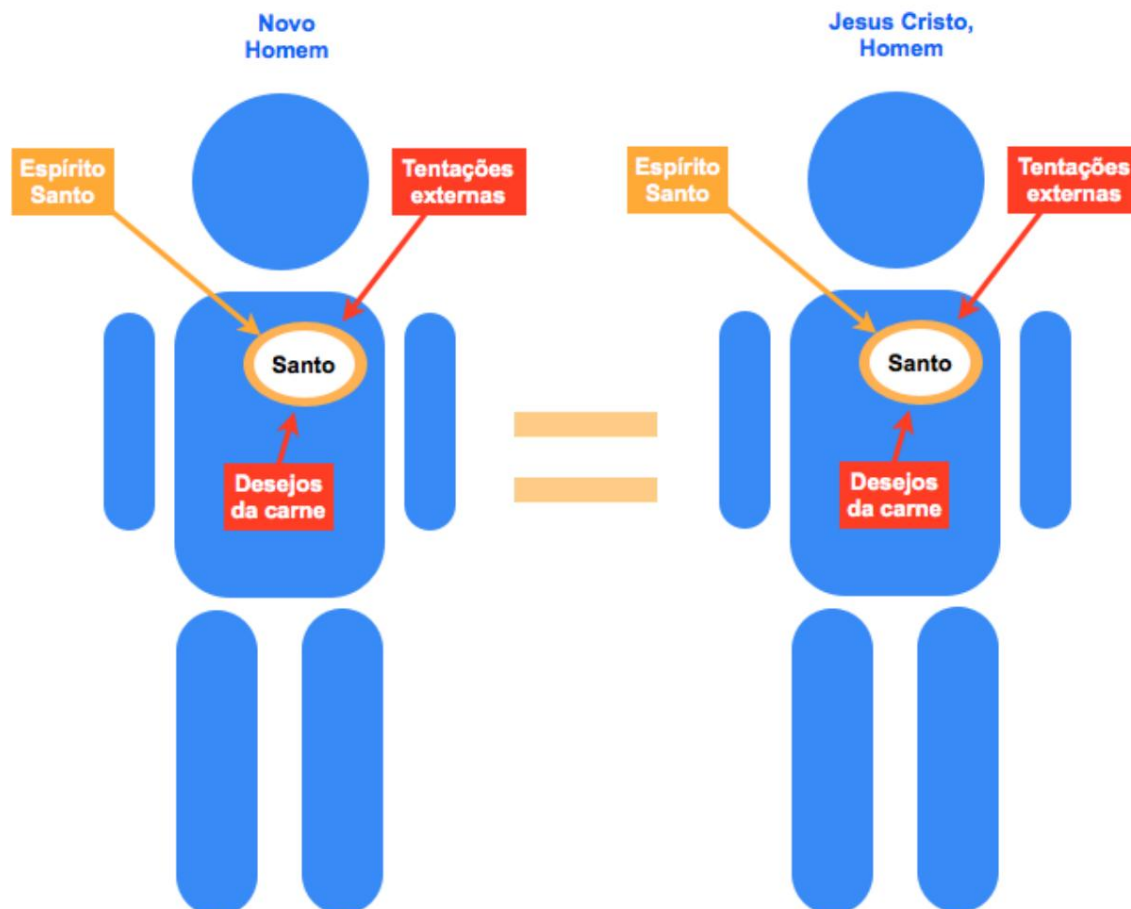
Thánh Linh, để đáp lại lời cầu nguyện của đức tin. Vì vậy, ở người được cải đạo,

kinh nghiệm về Chúa Giêsu Kitô.

Trong hình dưới đây, nó được minh họa bằng cách nào, thông qua việc tuôn đổ tinh thần thánh nhân, con người được đặt vào vị trí giống như Chúa Giêsu để chống lại một cách hữu hiệu chống lại tội lỗi:

Hình - So sánh giữa Chúa Giêsu Kitô và người đàn ông đã cải đạo

Chúa Kitô sinh ra có tâm hồn trong sạch, vì là Con Thiên Chúa tinh tuyền đến Trái đất. Đó là lý do tại sao trái tim Ngài có vẻ trong trắng. Người sa ngã có trái tim ô uế, nhưng sự khác biệt giữa ông và Chúa Giêsu được bù đắp bằng thánh linh được Thiên Chúa sai đến khi họ hoán cải. Khi đó trái tim bạn sẽ được thanh lọc. Peter nói



rằng Đức Chúa Trời “làm thanh sạch tấm lòng” của những người La Mã mới cải đạo “bởi đức tin” (Công vụ 15:9). Mỗi điều này trái tim anh ấy đã trở nên trắng xóa: mặc dù tội lỗi của bạn như màu đỏ tươi, chúng sẽ trở nên trắng như tuyết” Isa. 1:18.

Kết luận này cũng có thể đạt được dựa trên lý do khác. Phao-lô giới thiệu Chúa Giêsu, Đấng luôn có trái tim trong sạch, là chính Chúa Thánh Thần. Nói về Ngài, Ngài nói: “Bây giờ Chúa là Thánh Linh, và Thánh Linh của Chúa ở đâu thì ở đó có tự do” II Cô-rinh-tô 3:17. Là “thần khí” có nghĩa là thánh khiết, vì thần linh là “thánh” (Công vụ 2:38); do đó, Chúa Giêsu là Thánh ngay từ khi Ngài sinh ra - như chính thiên thần đã tuyên bố trong Lu-ca 1:35: “Đấng thánh do người sinh ra sẽ được gọi là Con Đức Chúa Trời”. Người đàn ông đến lượt nó, rơi ra khỏi bụng mẹ dưới dạng “xác thịt”. Nhưng khi anh được sinh ra lần nữa, đón nhận tinh thần thánh thiện của Chúa Kitô: “Anh em hãy ăn năn và mỗi người hãy được rửa tội nhân danh Chúa Giêsu Kitô để được tha tội; và bạn sẽ nhận được món quà Đức Thánh Linh” Công vụ 2:38. Khi đó anh ta trở thành “linh hồn”, một con người tâm linh, trong phù hợp với thánh ý Thiên Chúa: “Cái gì bởi xác thịt sinh ra là xác thịt, cái gì bởi xác thịt mà ra. bởi Thánh Linh là thần linh” Giăng 3:6. Như vậy, sự thánh khiết của Đấng Christ đã được khắc ghi trong Ngài, như Phao-lô nói: “Hãy mặc lấy con người mới, là người theo Đức Chúa Trời đã dựng nên sự công bình và thánh khiết thật sự.” Ef. 4:24. Chúa Giêsu sở hữu “khuyh hướng của tinh thần” Ngài đã “hòa bình” với luật pháp của Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:6,7), kể từ khi Ngài nhập thể, như Ngài là một đấng thiêng liêng, thánh khiết (II Cô-rinh-tô 3:17; Lu-ca 1:35). Đó là sự hòa hợp với pháp luật, mang tính tâm linh (Rô-ma 7:14). Con người từng có “khuyh hướng xác thịt” là “sự thù hận chống lại Thiên Chúa”, bởi vì nó không tuân theo luật pháp của Ngài; tuy nhiên, sau khi được chuyển đổi, sau khi nhận được thánh linh, cũng có khuyh hướng của tinh thần. Sau đó người đàn ông được đặt vào cùng hoàn cảnh với Chúa Giêsu khi Ngài đối mặt với cám dỗ - chiến đấu với cái ác bắt đầu từ một trái tim “trong sáng” và có khuyh hướng tinh thần, hoặc ước muốn và sức mạnh để tuân theo.

Từ nhận xét này, chúng ta hiểu rõ hơn đoạn văn do Phao-lô viết: “Hỡi anh em, nhưng anh em không ở trong xác thịt, mà ở trong Thánh Linh, nếu quả thật Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự trong anh em. Nhưng nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ thì người ấy không thuộc về Ngài”. Rôm. 8:9. Nếu người đàn ông Đùng chống lại tác động của thần khí Chúa, nó sẽ thanh lọc tâm hồn bạn. Vì vậy Chúa có thể nhận biết Ngài là Con của Ngài, vì sự trong sạch của trái tim Ngài, sự thánh thiện của Ngài, tình yêu của Ngài - nghĩa là DNA thần thánh, hay “hạt giống thần thánh” - được nhìn thấy ở con người. Có thể nói là có sự tương đồng giữa Thiên Chúa Cha và Con của Ngài. Vì vậy, con người thuộc về gia đình. Chúng ta biết rằng chúng ta là thành viên của gia đình thiêng liêng khi chúng ta có được trải nghiệm này, bởi vì “sự Cũng chính Thánh Thần này làm chứng cho tâm hồn chúng ta rằng chúng ta là con cái Thiên Chúa.” Rôm. 8:16. Hoặc

Nghĩa là, Đức Chúa Trời gây ấn tượng trong tâm trí chúng ta bằng việc chúng ta thuộc về Ngài bằng cách được nhận làm con nuôi - Chúng ta được Ngài thừa nhận là con cái của Ngài và như vậy chúng ta được Ngài chăm sóc.

Một khi đã so sánh trái tim của Chúa Giêsu và trái tim của người hoán cải, Bây giờ chúng ta hãy xem cuộc đấu tranh của cả hai chống lại những cám dỗ. Khi một người đàn ông cầu xin Lạy Chúa, trong lời cầu nguyện, xin giúp con chiến thắng, thánh linh được sai đến và che chở trái tim con chống lại những cám dỗ bên trong và bên ngoài, để anh ta không thể bị khuất phục - đó là được thể hiện trong hình bằng chiếc nhẫn vàng quanh trái tim anh ấy. Lưu ý rằng sau đó bạn kinh nghiệm ngang bằng với Chúa Giêsu: trái tim được thanh lọc và trang bị bởi tinh thần thánh thiện, chống lại cái ác. Và vì Chúa Giêsu, ở trong tình trạng này, đã chiến thắng, nên rõ ràng là con người cũng thắng.

Phao-lô giải thích rằng khi thánh linh chiến đấu trong chúng ta chống lại những ham muốn xác thịt của chúng ta, anh ta luôn chiến thắng: "Hãy bước đi trong Thánh Linh, và bạn sẽ không thực hiện được sự ham muốn của xác thịt. Vì xác thịt có những dục vọng chống lại Thánh Linh, và Thánh Linh chống lại Thánh Linh thịt; hai bên chống đối nhau, đến nỗi các người không làm theo ý mình muốn". Cô gái. 5:16, 17.

Ông giải thích rằng những ham muốn, được thể hiện ở đó là "sự tham lam" của xác thịt, là trái ngược với đến những thứ mà "tinh thần" cấy vào tâm hồn chúng ta. Và kết quả của tinh thần hành động chống lại xác thịt được thể hiện qua câu nói: "kéo bạn làm theo ý mình". Nói cách khác, chúng tôi đã giành được ý chí của xác thịt, của bản thân.

Nhưng điều quan trọng cần làm rõ là điều này xảy ra khi chúng ta "chọn" nơi trú ẩn những ham muốn được tâm hồn gieo vào. Phao-lô bày tỏ điều này khi ông viết: "Hãy bước đi trong tinh thần, và người sẽ không thỏa mãn dục vọng của xác thịt." "Đi bộ" liên quan đến một sự lựa chọn. Chúng tôi chỉ đi bộ nếu chúng tôi muốn.

Lời dạy trong thư gửi tín hữu Ga-la-ti là sự lặp lại lời dạy của Rô-ma: "Đừng coi các chi thể của mình phạm tội như công cụ của sự gian ác; nhưng hãy trình diện trước mặt Thiên Chúa như những người sống lại tử cõi chết, và các thành viên của anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, là công cụ của sự công bình... tạ ơn Đức Chúa Trời, Đấng đã làm tôi mọi tội lỗi, bạn đã tuân theo từ trái tim mình hình thức học thuyết mà bạn đã được ban cho. Và, được giải thoát khỏi tội lỗi, bạn đã được làm tôi tớ của sự công bình... giống như bạn đã trình bày các thành viên của mình phục vụ sự bản thủ, và sự độc ác trả cho sự độc ác" - trong quá khứ, trước khi cải đạo - "bây giờ có mặt" - sau khi hoán cải - "các thành viên của bạn để phục vụ sự công bình dẫn đến sự thánh hóa." Rôm. 6:13-19.

Trở lại với đoạn văn Ga-la-ti, chúng ta thấy vị sứ đồ tiếp tục củng cố điều này. khi nói: "Nhưng nếu anh em được Thánh Linh dẫn dắt, thì anh em không bị lệ thuộc thuộc về luật lệ." Cô gái. 5:18. Thuật ngữ "được hướng dẫn" hàm ý sự đồng ý tự nguyện của chúng tôi. Nó chỉ "hướng dẫn" người lựa chọn và cho phép làm như vậy; người để Chúa Kitô dẫn dắt mình.

Tiếp theo, Paulo giải thích trải nghiệm này được trải nghiệm như thế nào trong thực tế, tương phản việc làm xưa của xác thịt với việc làm hiện tại: "Vì việc làm của xác thịt đã rõ ràng, Đó là: ngoại tình, gian dâm, ô uế, phóng dăng, thờ hình tượng, phù phép, thù hận, tranh chấp, ganh đua, giận dữ, đánh nhau, chia rẽ, bè phái, đồ kỵ, giết người, say sưa, thói háu ăn và những điều tương tự, điều mà tôi tuyên bố với anh em, cũng như trước đây Tôi đã nói với bạn rằng những người làm những điều như vậy sẽ không được thừa hưởng vương quốc của Đức Chúa Trời. Nhưng quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhịn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, sự tiết độ... Và những ai thuộc về Đấng Christ thì đã đóng đinh xác thịt cùng với những đam mê và dục vọng của nó. dục vọng." Cô gái. 5:19-24. Từ "đóng đinh xác thịt" có nghĩa là giết nó; I E, làm cho những ham muốn xấu của bạn chết đi. Điều này có thể xảy ra với người đã cải đạo khi anh ta chọn thỏa mãn những ham muốn thuần khiết được tinh thần gieo vào tâm hồn bạn. Khi làm như vậy, anh ấy đưa ra hãy để Chúa hành động trong lòng bạn, khuất phục những ham muốn của xác thịt. Sau đó, tinh thần chiến thắng xác thịt. Vì vậy, thật đúng khi nói rằng "không có sự lên án đối với những là những người ở trong Đức Chúa Giê-xu Christ, là Đấng bước đi không theo xác thịt nhưng theo Thánh Linh". Rôm. 8:1. Ai bước đi trong sạch sẽ không bao giờ bị kết án là kẻ ác. Ai bước đi tuân theo luật mười điều răn sẽ không bị nó kết án là người vi phạm. Thánh Phaolô diễn tả chân lý này bằng những lời: "Nếu anh em được Thánh Thần hướng dẫn, bạn không tuân theo luật pháp "Gal. 5:18.

Hãy lưu ý rằng thánh linh thực hiện một chức năng kép trong công việc khôi phục người đàn ông sa ngã. Đầu tiên là làm mới trái tim từng không trong sạch của bạn, tái tạo nó trong thánh thiện, để luôn trong sạch như Chúa Giêsu Kitô khi Người đến Trái đất. Điều này đáng chú ý bằng hình ảnh, khi bạn nhìn thấy trái tim của cả hai, Chúa Kitô và con người, màu trắng. MỘT thứ hai là giữ cho nó trong sạch, chống lại những ham muốn của xác thịt và vượt qua nó, đồng thời anh kiên trì lựa chọn làm theo ý Chúa - được thể hiện bằng chiếc nhẫn lá chắn vàng xung quanh trái tim của bạn.

So sánh hình ảnh Con Người Chúa Giêsu Kitô và con người hoán cải, trong hình, cần lưu ý rằng cách mà Ngài và người đàn ông cải đạo đạt được chiến thắng trước cám dỗ hoàn toàn giống nhau. Và do đó, Chúa Giêsu Kitô, ngoài trên thực tế, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta là Tấm Gương về những gì tất cả chúng ta có thể và nên trở thành, bước đi trong sự công bình và thánh thiện trên Trái Đất.

"Vậy chúng ta cũng nên quăng bỏ mọi gánh nặng và tội lỗi chồng chất chung quanh chúng ta, và chúng ta hãy kiên nhẫn chạy trong cuộc đua đã bày ra cho chúng ta, hướng tới Chúa Giêsu, Tác Giả và Đấng Hoàn Thành đức tin, Đấng vì niềm vui đặt trước mặt mình mà chịu đựng thập tự giá, khinh điều sỉ nhục và ngồi bên hữu ngài Đức Chúa Trời. Do đó, hãy xem xét, Đấng đã chịu đựng những sự chống đối của tội nhân chống lại chính Ngài như vậy, để Ngài không

suy yếu, ngất đi trong tinh thần. Bạn vẫn chưa chống cự đến mức đổ máu, đấu tranh chống lại tội lỗi. Và bạn đã quên lời khuyến khích lập luận với con như những đứa trẻ: Con ơi, đừng khinh thường sự sửa dạy của Chúa, và đừng nản lòng khi bạn bị Ngài quở trách; vì Chúa sửa phạt những gì Ngài yêu thích, và trừng phạt những kẻ bất cứ điều gì anh ta nhận được cho con trai mình. Nếu bạn chịu đựng sự sửa dạy, Đức Chúa Trời đối xử với bạn như trẻ con; Vì có đứa con nào mà cha không sửa dạy? Nhưng nếu bạn không có kỷ luật, điều đó tất cả đều là những người tham gia, vậy thì bạn là con hoang, không phải trẻ con. Hơn nữa, chúng tôi đã có cha ông chúng tôi theo phần xác mà sửa dạy chúng tôi, và chúng tôi tôn kính họ; không phải chúng tôi để được sống, chúng ta có nên phục tùng Cha của các linh hồn nhiều hơn nữa không? Bởi vì những điều đó, trong Đấng vậy, trong một thời gian ngắn, họ đã sửa chữa chúng tôi khi họ thấy phù hợp; nhưng cái này, dành cho ích lợi của chúng ta, được dự phần vào sự thánh khiết của Ngài.

Và thực sự thì mọi sự sửa chữa hiện nay dường như không phải là niềm vui mà là niềm vui. nỗi buồn, nhưng sau đó sinh ra bông trái bình an của sự công chính cho những ai thực hành nó. Vì thế, Hãy nhắc đôi tay mỗi nhữ và đôi đầu gối rời rạc của bạn lên và đi thẳng cho đôi chân của bạn, để người đi khập khiễng không bị lạc hoàn toàn mà có thể

được chữa lành.

Theo đuổi hòa bình và sự thánh thiện với mọi người, nếu không có điều đó thì không ai có thể nhìn thấy Chúa; đang có hãy cẩn thận kéo ai tước đoạt ân sủng của Thiên Chúa và đừng để rẽ đấng mọc lên, làm phiền bạn, và qua đó nhiều người sẽ bị ô uế. Và không ai được phép bữa bãi, hoặc phạm tục, như Ê-sau, kẻ đã bán quyền trưởng nam để lấy một bữa ăn. Tại sao Bạn biết rõ rằng, ngay cả khi anh ấy muốn thừa hưởng phước lành, anh ấy vẫn bị từ chối, bởi vì anh ấy không Anh ta đã tìm được một nơi để ăn năn, mặc dù anh ta đã tìm kiếm nó trong nước mắt. Tại sao bạn không đến đến ngọn núi hữu hình, có lửa, và đến bóng tối, và bóng tối, và cơn bão, và đến tiếng kèn và tiếng của những lời mà người nghe đều thốt mác rằng họ không nói chuyện nữa. Bởi vì họ không thể chịu đựng được mệnh lệnh: Nếu ngay cả một con vật chạm vào núi sẽ bị ném đá hoặc ném lao. Và cảnh tượng đó thật khủng khiếp, Môi-se nói: Tôi sửng sốt và run rẩy. Nhưng bạn đã đến Núi Si-ôn, và thành phố của Đức Chúa Trời hằng sống, Giê-ru-sa-lem trên trời và hàng ngàn thiên thần; đến phổ quát hội thánh và hội thánh của con đầu lòng, những người được ghi trên trời, và Đức Chúa Trời, thẩm phán của tất cả, và linh hồn của những người công chính được hoàn thiện; và đến với Chúa Giêsu, Đấng Trung Gian của một thế giới mới giao ước và máu rảy, nói hay hơn máu của Abel.

Hãy chú ý rằng bạn không khước từ người nói; bởi vì nếu những người không trốn thoát bác bỏ những gì đã cảnh báo họ trên trái đất, chứ đừng nói đến chúng ta, nếu chúng ta quay lưng lại với Đấng từ thiên đường; tiếng nói của nó lúc đó đã làm rung chuyển trái đất, nhưng bây giờ lại tuyên bố rằng: Tuy nhiên, một Tôi sẽ một lần nữa di chuyển không chỉ trái đất mà còn cả bầu trời. Và từ này: Một lần nữa,

cho thấy sự thay đổi của những thứ có thể di chuyển được, chẳng hạn như những thứ được làm ra, để bất động duy trì. Vậy, đã nhận được một nước không rung động, chúng ta hãy nắm chặt lấy ân sủng, nhờ đó chúng ta phục vụ Thiên Chúa một cách được chấp nhận, với lòng tôn kính và đạo đức." Heb. 12:1-29.

Sau khi đã học cách sống thánh thiện nhờ Chúa Kitô, chúng ta vẫn phải biết Mục đích của nó đối với chúng tôi và đối với những người tham gia khác trong cùng trải nghiệm. Ồ Chúng ta sẽ tìm hiểu trong chương tiếp theo.

Công việc của Đấng Christ trong hội thánh - điều kiện tiên quyết cho sự đến lần thứ hai của Ngài

"Chúa Giê-su Christ... đã bãi bỏ sự chết, đem sự sống và sự bất tử ra ánh sáng qua Phúc Âm" 2 Ti-mô-thê 1:10

Kinh thánh tuyên bố rằng Chúa Giêsu sẽ trở lại khi có tiếng kèn thứ bảy và cuối cùng của Khải Huyền: "Vì chính Chúa sẽ từ trời giáng xuống với tiếng kêu lớn, bằng tiếng của tổng lãnh thiên thần, và với tiếng kèn của Thiên Chúa; và những ai đã chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước; sau đó, Chúng ta, những người còn sống và còn ở lại, sẽ được cất lên" I Thess. 4:16, 17. "Này, tôi bảo cho anh biết một mầu nhiệm: Thật vậy, không phải tất cả chúng ta đều ngủ, nhưng tất cả chúng ta đều sẽ được biến đổi khoảnh khắc, trong nháy mắt, trước tiếng kèn cuối cùng; vì kèn sẽ vang lên, và kẻ chết sẽ sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ được biến hóa." I Cô-rinh-tô 15:51, 52.

"Nhưng đến ngày có tiếng của vị thiên sứ thứ bảy sắp thổi kèn, Khi đó mầu nhiệm của Thiên Chúa sẽ được ứng nghiệm" Apoc. 10:7. Thánh Phaolô làm sáng tỏ rằng một bí ẩn của Đức Chúa Trời là sự mặc khải của Đấng Christ trong tính cách của các thành viên trong hội thánh: "Người mà Đức Chúa Trời muốn ban cho để biết đâu là sự phong phú vinh quang của mầu nhiệm này nơi dân ngoại, tức là Chúa Kitô trong người, niềm hy vọng về vinh quang" Côl. 1:27. Tiếng kèn thứ bảy sẽ vang lên khi Chúa Kitô hiện diện được tiết lộ trong nhà thờ của Ngài; và trong tiếng vang của cái chạm của Ngài, Đấng Christ sẽ trở lại.

Đầu tiên bản tính của Đấng Christ phải được bày tỏ trong hội thánh của Ngài, sau đó Ngài sẽ đến tìm nó. "Chúa Kitô yêu mến Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh để thánh hóa Hội Thánh, thanh tẩy nó bằng việc rửa bằng nước, bằng lời nói, để trình bày nó với chính Ngài là hội thánh

vinh hiển, không tì vết, không nhăn nheo hay bất cứ điều gì tương tự, nhưng thánh thiện và không chỗ trách được." Ef. 5:25-27.

Bản tính của Đấng Christ được hình thành khi Ngài sống trong con người, theo kinh nghiệm mà chúng ta đã thấy ở chương trước. Và điều này xảy ra sau khi người đàn ông gặp được Ngài và chấp nhận Ngài. Người ta có thể có được kinh nghiệm này qua việc đọc Lời Chúa, như Đấng Christ là "Lời" (Giăng 1:14). Chúng ta phải nghiên cứu Cựu Ước và Tân Ước với mục tiêu duy nhất là tìm thấy Ngài, biết về Ngài - Ngài là ai và Ngài đã làm gì và đang làm gì cho chúng ta. "Các người tra xem Kinh Thánh, vì tưởng rằng trong đó có sự sống đời đời, mà chính là Kinh Thánh. làm chứng về Ta" Giăng 5:39. Vì thế "hãy cho chúng tôi biết và hãy để chúng tôi tiếp tục biết Quý ngài; Sự ra đi của anh ấy, giống như bình minh, là điều chắc chắn; và Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như mưa ngày sau sẽ tưới nước cho trái đất." Ô-sê 6:3. Ngài sẽ tuôn đổ Thánh Linh Ngài trên chúng ta, so sánh có mưa nên Ngài sẽ sống trong chúng ta. Bấy giờ lời Ngài phán sẽ được ứng nghiệm: "Trong ngày đó các con sẽ biết rằng Thầy ở trong Cha Thầy, các con ở trong Thầy và Thầy ở trong các con". Giăng 14:20. Cái này cuốn sách đóng vai trò là sự thúc đẩy ban đầu trong cuộc hành trình này và bạn tiếp tục trông cậy vào Chúa Kitô và việc Ngài học tập.

Có thể nói một cách hoàn toàn chắc chắn rằng nếu tất cả mọi người trên Trái đất chân thành nghiên cứu Lời Chúa với mục đích duy nhất là tìm kiếm Chúa Kitô, tất cả lẽ ra họ đã tìm thấy và nhận được từ thánh linh của Ngài, "vì... ai tìm thì sẽ gặp" Ma-thi-ơ 7:8. Khi đó, Ngài sẽ sống trong mỗi người trong số họ, và hội thánh sẽ sẵn sàng tiếp nhận Ngài; Anh ấy đã Tôi sẽ quay lại và việc viết cuốn sách này là hoàn toàn không cần thiết. Nhưng làm sao điều này không đã xảy ra, nhiều người có thể được hưởng lợi và may mắn nhờ nó, vì họ có thể tìm thấy Ngài, có lẽ bạn có Ngài, qua việc đọc sách của bạn.

Chúa Giêsu đã nói: "Còn Ta, khi Ta được treo lên khỏi mặt đất, sẽ thu hút mọi người đến với Ta". John 12:32. Sự mặc khải của Đấng Christ trên thập tự giá, sự hy sinh của Ngài và tất cả những lẽ thật liên quan, sẽ thu hút trái tim của tất cả những người bị ảnh hưởng bởi nó. Vì vậy, nếu điều này cuốn sách, nhằm thu hút đôi mắt và trái tim của bạn đến với Chúa Kitô, hãy trao cho người khác cơ hội nhận được phước lành tương tự: chia sẻ nó. Tặng quà cho bất cứ ai bạn yêu thích bằng một bản sao, hoặc cho mượn để đọc và chúc phúc cho cuộc sống của người khác. Một sự mặc khải của Đấng Christ là phúc âm; và Chúa đã trao cho chúng tôi sứ mệnh: "Hãy đi vào tất cả thể gian, hãy rao giảng Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo" (Mác 16:15). "và phúc âm này về vương quốc sẽ là rao giảng khắp thế giới để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến". Matt. 24:14. Vì vậy, bằng mọi cách, việc quảng bá và phổ biến cuốn sách này và thông điệp được phôi bày trong đó, chúng ta sẽ "đẩy nhanh Ngày của Đức Chúa Trời đến" 2 Phi-e-rơ. 3:12. Chúa Giêsu đã nói: "Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, được chủ đặt coi sóc nhà mình, để cung cấp nguồn dinh dưỡng trong thời gian của bạn? Phước cho đầy tớ nào được chủ mình

đến đây, hãy phục vụ mình như thế này." Ma-thi-ơ 24:45, 46. Chúng ta sẽ là những đầy tớ trung tín và khôn ngoan, truyền bá cho người khác món ăn thiêng liêng đích thực này, sự mặc khải của Chúa Kitô? Thiên đường đang chờ đợi. Đúng. Và cứ như vậy đi! Chúa phù hộ ba n.